

ĐẢNG BỘ HUYỆN CHỢ MỚI
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN CHỢ MỚI

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ
THỊ TRẤN CHỢ MỚI
(1948 - 2015)

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
NĂM 2018

BAN CHẤP HÀNH BỘ TƯ LỆNH CHỢ MỚI
ĐẢNG BỘ TƯ LỆNH CHỢ MỚI

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ
TƯ LỆNH CHỢ MỚI
(1948 - 2012)

VIỆN LỊCH SỬ VÀ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH
MÃ SỐ: 01-94
ĐHTN-2018

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN CHỢ MỚI (1948 - 2015)

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

Ban Tuyên giáo Huyện ủy Chợ Mới
Ban Chấp hành Đảng bộ Thị trấn Chợ Mới

BAN CHỈ ĐẠO

1	Tạ Xuân Bắc	Bí thư Đảng ủy Chủ tịch HĐND	Trưởng ban
2	Đỗ Quang Huy	Phó Bí thư TT Đảng ủy	Phó ban
3	Dương Ngọc Tân	Chủ tịch UBND	Phó ban
4	Tô Mạnh Cường	Chủ tịch MTTQ	Thành viên
5	Hoàng Thị Hạnh	Kế toán ngân sách	Thành viên

BAN BIÊN SOẠN

PGS.TS. Nguyễn Đức Hạnh

TS. Hoàng Thị Mỹ Hạnh

TS. Nguyễn Đức Thắng

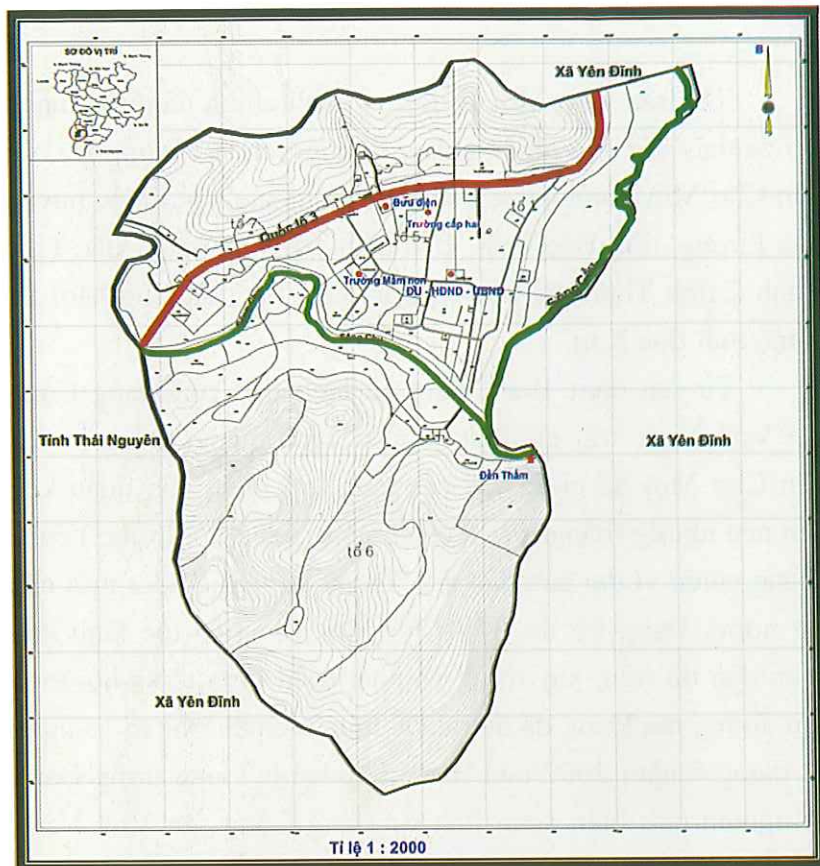
ThS. Dương Minh Nhật

ThS. Nguyễn Thị Thùy Dương

BAN SƯU TẦM TƯ LIỆU

1	Đỗ Quang Huy	Phó Bí thư TT Đảng ủy	Trưởng ban
2	Tô Mạnh Cường	Chủ tịch MTTQ	Phó ban
3	Hoàng Văn Tuấn	Phó Chủ tịch UBND	Thành viên
4	Phạm Văn Hiệp	Chủ tịch Hội CCB	Thành viên
5	Phạm Quốc Hòa	Đảng viên Chi bộ 1	Thành viên
6	Nguyễn Hữu Quy	Đảng viên Chi bộ 6	Thành viên
7	Nguyễn Văn Khánh	Cán bộ KCT Tuyên giáo Đảng ủy	Thành viên

LƯỢC ĐỒ THỊ TRẤN CHỢ MỚI, HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH BẮC KẠN



(Nguồn: Địa chính Thị trấn Chợ Mới)

LỜI GIỚI THIỆU

Thị trấn Chợ Mới là đơn vị hành chính đã được thành lập và thay đổi qua nhiều chặng đường lịch sử. Trước kia, thị trấn Chợ Mới thuộc huyện Bạch Thông, sau này thuộc huyện Phú Lương, tỉnh Bắc Thái. Đến năm 1997, khi tách Bắc Thái thành 2 tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn, thị trấn Chợ Mới lại thuộc tỉnh Bắc Kạn.

Từ sau năm 1930, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, trải qua các thời kì cách mạng, Đảng bộ thị trấn Chợ Mới đã cùng với các tầng lớp nhân dân đoàn kết, làm nên những thắng lợi và chiến công vang dội trong 2 cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc. Trong sự nghiệp đổi mới của đất nước, Đảng bộ thị trấn Chợ Mới vẫn tiếp tục lãnh đạo nhân dân thị trấn, xây dựng và phát triển kinh tế xã hội theo con đường mà Đảng đã đề ra. Để thực hiện chỉ thị số 15 ngày 28 tháng 8 năm 2002 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về nghiên cứu biên soạn lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, các hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bắc Kạn, của Huyện ủy, Ban Tuyên giáo Huyện ủy Chợ Mới và cũng thể theo nguyện vọng của đông đảo cán bộ, Đảng viên cùng nhân dân các dân tộc thị trấn Chợ Mới, Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn đã thống nhất tổ chức biên soạn và xuất bản cuốn sách "*Lịch sử Đảng bộ thị trấn Chợ Mới (1948 - 2015)*".

Cuốn “*Lịch sử Đảng bộ thị trấn Chợ Mới (1948 - 2015)*” đã được Ban Chấp hành Đảng bộ cùng toàn thể Đảng viên trong Đảng bộ tập trung nghiên cứu, sưu tầm hết sức công phu và qua nhiều lần tổ chức hội thảo, xin ý kiến tham gia đóng góp của các đồng chí lão thành cách mạng, các đồng chí lãnh đạo địa phương qua các thời kỳ cũng như các cụ cao niên của địa phương; ý kiến tham gia đóng góp của Huyện ủy Chợ Mới, Ban Tuyên giáo Huyện ủy; sau đó, chúng tôi đã tiến hành biên soạn một cách nghiêm túc, phản ánh một cách trung thực, khách quan quá trình hình thành và phát triển của chi bộ đầu tiên được thành lập tại thị trấn Chợ Mới, tiền thân của Đảng bộ thị trấn ngày nay.

Cuốn sách cũng ghi lại những thành tựu to lớn của nhân dân các dân tộc thị trấn trong suốt 70 năm qua, trên tất cả các lĩnh vực như chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội cũng như an ninh quốc phòng; từ đó, rút ra những bài học thành công và hạn chế trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cơ sở Đảng cũng như của Đảng bộ qua các thời kỳ.

Trong quá trình sưu tầm tư liệu, nghiên cứu và biên soạn cuốn sách, chúng tôi đã nhận được sự giúp đỡ tận tình của Huyện ủy, Ban Tuyên giáo Huyện ủy Chợ Mới, các bậc lão thành, các đồng chí nguyên lãnh đạo qua các thời kỳ, các cụ cao niên cùng đông đảo cán bộ, nhân dân địa phương. Tuy nhiên, có những sự kiện lịch sử đã diễn ra quá lâu, nhân chứng lịch sử không còn nhiều, việc xác định tìm tòi các nguồn tư liệu hết sức khó khăn, do vậy, cuốn sách không tránh khỏi những thiếu sót. Chúng tôi rất mong nhận được các

ý kiến đóng góp của đông đảo các đồng chí đảng viên trong Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trên địa bàn thị trấn, cùng bạn đọc gần, xa tiếp tục tham gia đóng góp bổ sung cho cuốn sách được đầy đủ hơn.

Nhân dịp chuẩn bị cho Kỷ niệm 20 năm thành lập huyện Chợ Mới (02/09/1998 - 02/09/2018), Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Chợ Mới xin trân trọng giới thiệu cuốn “*Lịch sử Đảng bộ thị trấn Chợ Mới (1948 - 2015)*” tới toàn thể cán bộ, Đảng viên và đông đảo nhân dân các dân tộc trong và ngoài địa phương.

Chúng tôi hy vọng, cuốn lịch sử Đảng bộ sẽ là tài liệu góp phần giáo dục truyền thống cho cán bộ, Đảng viên và nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ của địa phương hôm nay cũng như mãi về sau.

Thị trấn Chợ Mới, tháng 6 năm 2018

**T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
BÍ THƯ**

TẠ XUÂN BẮC

Chương I

THỊ TRẤN CHỢ MỚI - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG

1.1. Điều kiện tự nhiên

Thị trấn Chợ Mới có diện tích là 2,32km² (232.63 ha), với vị trí địa lý là trung tâm huyện lỵ Chợ Mới nằm trong hệ tọa độ của toàn huyện từ 21°57'56" vĩ độ bắc đến 105°51'29" kinh độ đông. Thị trấn Chợ Mới cách Thành phố Bắc Kạn 43km về phía bắc và cách Thủ đô Hà Nội 132 km về phía nam. Thị trấn Chợ Mới phía bắc, đông và nam giáp với xã Yên Định, huyện Chợ Mới, Bắc Kạn. Phía tây giáp với xã Yên Ninh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Thị trấn Chợ Mới có Quốc lộ 3 chạy qua địa bàn và là cửa ngõ phía nam của tỉnh Bắc Kạn. Sông Chu chảy từ huyện Định Hóa ở phía tây hợp lưu với sông Cầu chảy từ Bắc Kạn trên địa bàn thị trấn Chợ Mới¹. Thị trấn Chợ Mới có vị trí tương đối thuận lợi, là cầu nối giữa thành phố Thái Nguyên và Thành phố Bắc Kạn, vị trí này rất thuận lợi cho việc giao lưu trao đổi hàng hóa, thúc đẩy các hoạt động thương mại - du lịch, phát triển kinh tế của thị trấn Chợ Mới và toàn huyện Chợ Mới.

¹ Báo cáo thuyết minh tổng hợp quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 - kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2011 - 2015) thị trấn Chợ Mới - huyện Chợ Mới - tỉnh Bắc Kạn, tr.5.

Theo sự phân hóa của địa hình tỉnh Bắc Kạn, có thể chia địa hình toàn tỉnh thành 3 vùng: vùng phía tây và tây bắc, vùng đông và đông nam và vùng giữa. Thị trấn Chợ Mới thuộc vùng giữa được đánh giá thuộc khu vực thung lũng kéo dài, nằm giữa hai hệ thống núi cánh cung sông Gâm ở phía tây và phía đông là hệ thống cánh cung Ngân Sơn. Đây chính là vùng thung lũng có địa hình thấp nhất tỉnh cũng là vùng dân cư đông đúc, giao thông thuận lợi nhất. Địa hình thị trấn Chợ Mới dốc từ bắc xuống nam, phần lớn đồi núi trên địa bàn là núi đá vôi xen kẽ với núi đất có độ cao trung bình 1.000m. Hình thái núi đá vôi xen kẽ núi đất cũng là nét đặc trưng của thiên nhiên tỉnh Bắc Kạn. Theo sách *Huyện Chợ Mới, Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc 1945 - 2012*, địa hình huyện Chợ Mới cũng được chia được chia thành 3 vùng chủ yếu. Trong đó khu vực dọc theo Quốc lộ số 3 gồm các xã: Hòa Mục, Cao Kỳ, Nông Hạ, Nông Thịnh, Thanh Bình, Yên Đĩnh và thị trấn Chợ Mới. Địa hình vùng này chủ yếu đồi núi được cấu tạo từ các loại nham thạch cổ, xen kẽ với các dãy núi đá vôi. Các dãy núi được ngăn cách bởi các thung lũng nhỏ, hẹp. Một số thung lũng dài, rộng, được khai phá thành những cánh đồng tương đối bằng phẳng dọc theo các triền sông, triền suối, thuận lợi cho việc trồng lúa và hoa màu.¹

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Chợ Mới (2014), *Huyện Chợ Mới - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2012)*, Sđd.

Địa hình thị trấn Chợ Mới có độ cao trung bình từ 40m - 300m cũng có những khác biệt so với chính các xã trên địa bàn huyện, đồi núi có 2 hướng chính là Đông và Tây, phần diện tích còn lại là đất khu dân cư và hạ tầng kỹ thuật, bao gồm các cơ quan hành chính của huyện. Sông Cầu và sông Chu chảy qua địa bàn thị trấn, chảy theo hướng Bắc Nam và đi song song với Quốc lộ 3, chia cắt thị trấn thành 2 vùng riêng biệt, độ cao trung bình 100m - 200m. Điểm cao nhất của thị trấn Chợ Mới là đỉnh núi Thảm cao 433,1m, nằm ở phía nam ranh giới giáp với xã Yên Đĩnh, điểm thấp nhất của thị trấn là khu vực Trạm y tế thị trấn có độ cao 50,5m so với mặt nước biển, độ dốc trung bình địa hình thị trấn là từ 15° - 25° .

Khí hậu thị trấn Chợ Mới mang đặc trưng của khí hậu nhiệt đới gió mùa, nhiệt độ trung bình trong năm là $22,2^{\circ}\text{C}$. Những thế kỉ trước, vùng Chợ Mới chủ yếu là rừng nguyên sinh, cây cối rậm rạp. Theo sách “*Đồng Khánh dư địa chí*”, vùng này “*Khí trời nhiều lạnh rét, khí đất ẩm ướt, cuối xuân còn lạnh, đến mùa hạ mới hơi nóng, đầu thu đã rét, mùa đông rét đậm. Mùa đông và mùa xuân sương mù, khí núi che phủ bầu trời. Trước giờ Tý, sau giờ Thân từ phía nhìn quanh không thấy núi*”. Ngày nay, trong điều kiện môi trường mới theo đánh giá của các nhà khí tượng học, thị trấn Chợ Mới là một trong những địa phương có nhiệt lượng cao trong tỉnh.

Các tháng có nhiệt độ trung bình cao nhất là tháng 6, 7 và 8 ($27 - 27,7^{\circ}\text{C}$), các tháng có nhiệt độ trung bình thấp nhất là tháng 1 (12°C). Tổng tích nhiệt bình quân năm là 7.850°C . Mặc dù nhiệt độ còn phân hóa theo độ cao và hướng núi, nhưng không đáng kể. Ngoài chênh lệch về nhiệt độ theo các mùa trong năm, khí hậu thị trấn Chợ Mới còn có những đặc trưng khác như: sương mù, sương muối. Một năm bình quân có khoảng 87 - 88 ngày sương mù vào các tháng 10, 11 số ngày sương mù thường cao hơn. Đôi khi có sương muối, mưa đá nhưng không nhiều, bình quân mỗi năm có 2-3 ngày, thường vào các tháng 12 và tháng 1 đầu mùa xuân. Do địa hình thị trấn Chợ Mới là nơi chuyển tiếp địa hình từ núi cao xuống đồi núi thấp và ở giữa lòng chảo của hai cánh cung là Ngân Sơn và Tam Đảo. Biên độ thời tiết giữa ngày và đêm, giữa tháng và mùa không cao như những vùng địa lý khác nên khí hậu ở đây mát mẻ về mùa hè, không lạnh lắm về mùa đông, rất thích hợp cho sự phát triển của các loài sinh vật. Nhìn chung nhiệt độ ở thị trấn Chợ Mới tương đối ôn hòa do mùa hè ngắn hơn ở các địa phương khác thuận lợi cho phát triển nông nghiệp.

Lượng mưa thuộc loại trung bình 1.300 - 1.400mm/năm. Các tháng có lượng mưa lớn là tháng 5, 6 và tháng 7, có ngày mưa tới 100mm/ngày. Mùa mưa từ tháng 4 đến tháng 8 và chiếm tới 75% - 80% lượng mưa cả năm. Thịnh hành là các

chế độ gió mùa Đông Bắc kèm theo không khí khô lạnh và gió mùa Đông Nam mang theo hơi nước từ biển Đông tạo ra mưa về mùa hè.

Trên địa bàn thị trấn Chợ Mới có sông Cầu, sông Chu chảy qua và hệ thống suối nhỏ tụ chảy vào sông Cầu diện tích sông suối là khoảng 18,2ha. Trong đó, dòng sông Cầu với hàng chục con suối lớn, nhỏ trực thuộc mạng lưới sông Cầu đóng vai trò cực kỳ quan trọng đối với địa bàn thị trấn. Sông Cầu bắt nguồn từ huyện Chợ Đồn, chảy qua một phần của huyện Bạch Thông, đến Thành phố Bắc Kạn và huyện Chợ Mới, tại đây sông Cầu đi vào địa phận tỉnh Thái Nguyên và hợp lưu với sông Thái Bình. Chiều dài trên địa phận Bắc Kạn khoảng 100 km với lưu vực trên 510km². Lòng sông Cầu ở Bắc Kạn rộng, ít thác ghềnh nhất tại địa phận huyện Chợ Mới và thị trấn Chợ Mới. Sông Cầu là tuyến đường thủy quan trọng phục vụ vận tải liên huyện và liên tỉnh, nối Chợ Mới với các tỉnh khác. Do có lưu lượng dòng chảy lớn, sông Cầu có vai trò quan trọng trong đời sống dân cư của hầu hết các xã trong huyện, mang tới nguồn thủy lợi dồi dào, đường giao thông ngược xuôi, nguồn thủy sản phong phú. Đặc biệt, sông Cầu bồi đắp cho các xã dọc lưu vực một lớp phù sa màu mỡ để phát triển nông - lâm nghiệp. Nguồn nước từ các hệ thống sông Cầu và sông Chu đóng vai trò vô cùng quan trọng phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của nhân dân. Trên địa

bàn thị trấn không có các ao hồ như các xã khác trên địa bàn huyện nên nguồn nước từ sông Cầu được sử dụng để phục vụ nhu cầu tưới tiêu canh tác nông nghiệp và sản xuất của thị trấn. Các giếng đào trong thị trấn cho thấy trữ lượng và chất lượng nước ngầm ở độ sâu khoảng 10m khá dồi dào, có quanh năm và chất lượng đảm bảo vệ sinh. Tuy nhiên hiện nay, trên địa bàn thị trấn các hộ gia đình, các cơ quan hành chính đã và đang sử dụng toàn bộ hệ thống nguồn nước máy được xử lý tương đối tốt.

Theo kết quả điều tra trên địa bàn thị trấn Chợ Mới, đất gồm có 2 loại đất chính là đất ruộng và đất đồi. Đất ruộng là do tích tụ phù sa của sông Cầu và các suối. Đất có tầng phù sa dày, có màu xám đen, hàm lượng đạm, lân, kali ở mức trung bình, thích hợp cho các loại cây lương thực và cây hoa màu. Đất đồi là đất feralit màu vàng, thành phần cơ giới thịt nhẹ đến trung bình, nghèo dinh dưỡng và thường ở những nơi có độ dốc tương đối lớn, loại đất này thích hợp cho cây công nghiệp lâu năm và trồng rừng. Nhìn chung, đất huyện Chợ Mới nói chung và thị trấn Chợ Mới nói riêng chủ yếu là đất địa thành, phát triển trên mẫu chất và đá mẹ có tuổi địa chất cao, nền địa chất vững chắc, kết cấu bền vững, độ nén chịu tốt.

Theo kết quả thống kê hiện trạng và sử dụng đất lâm nghiệp tính đến ngày 12/12/2012, trong tổng số 232,63ha, trong đó, đất rừng là 102,26ha, chiếm 43,01% diện tích tự nhiên, toàn bộ là diện tích đất rừng sản xuất. Trong đó, đất có rừng trồng sản xuất là 72,75ha và đất khoanh nuôi phục hồi rừng sản xuất 27,30ha. Tài nguyên rừng có vai trò rất quan trọng trong việc bảo vệ môi trường và điều hòa không khí, chống xói mòn đất, giữ nguồn nước. Tuy nhiên, do quá trình khai thác lợi dụng rừng chưa thực sự hợp lý, công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng còn ít nhiều bất cập, nên tài nguyên rừng bị suy giảm, hệ động vật, thực vật rừng bị tổn thương, giảm về số lượng và chất lượng, diễn biến hệ sinh thái rừng đi theo chiều hướng không có lợi. Vì vậy, thời gian tới cần có biện pháp hợp lý, bảo vệ rừng, khai thác lợi dụng và phát triển rừng có một cách hợp lý nhằm đem lại hiệu quả cao về mọi mặt. Do có diện tích tự nhiên nhỏ hẹp nhất so với các xã trên địa bàn huyện nên thị trấn Chợ Mới không có tài nguyên khoáng sản quý hiếm. Tài nguyên đáng kể nhất là các loại cát, sỏi, đá... dọc các con sông chính có chất lượng tốt phục vụ mục đích xây dựng. Mặc dù vậy, số lượng tài nguyên này cũng không đáng kể.

Những điều kiện tự nhiên của thị trấn Chợ Mới về cơ bản là thuận lợi cho phát triển kinh tế nông - lâm nghiệp. Tuy nhiên, do hạn chế về tài nguyên khoáng sản lại có thuận lợi về

vị trí địa lý cho nên hướng phát triển cơ bản của kinh tế thị trấn là hướng về cụm kinh tế thương mại, dịch vụ trên cơ sở kinh tế nông - lâm nghiệp.

Thị trấn Chợ Mới có hệ thống giao thông hoàn chỉnh, thông suốt với Quốc lộ 3 chạy qua và là “cửa ngõ” phía nam của tỉnh Bắc Kạn. Nếu có thể tận dụng các tiềm năng về điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên có thể đẩy mạnh giao thương, vận tải bằng cả đường bộ và đường thủy để phát triển sản xuất hàng hóa, đẩy mạnh du lịch, dịch vụ.

1.2. Tình hình dân cư - xã hội, kinh tế

***Dân cư - xã hội*¹**

Tính đến ngày 31/12/2014, thị trấn Chợ Mới có 2.428 nhân khẩu, 670 hộ gia đình, mật độ dân số trung bình là khoảng 1.090 người/km²;² Mật độ dân số của thị trấn tương đối cao so với mật độ chung của toàn huyện. Thành phần dân tộc trên địa bàn thị trấn Chợ Mới gồm 8 dân tộc là Kinh, Tày, Nùng, Hoa, Dao, Mường, Sán Chí và Sán Dìu cùng sinh sống trên địa bàn 7 tổ dân phố. Nhân dân các dân tộc thị trấn Chợ Mới đan xen, hòa quyện không chỉ trong cư trú, sản xuất, mà cả trong quan hệ hôn nhân, gia đình. Mỗi dân tộc đều có tiếng

¹ Báo cáo thuyết minh tổng hợp quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020... Tlđđ.

² Báo cáo chính trị Đại hội Đảng bộ thị trấn Chợ Mới lần X, nhiệm kì 2015 - 2020.

nói và phong tục tập quán khác nhau tạo nên sự đa dạng về bản sắc văn hóa. Trong các thời kì kháng chiến chống giặc ngoại xâm, nhân dân các dân tộc trong thị trấn luôn đoàn kết, cùng với quân dân cả nước đánh đuổi kẻ thù, tự hào với truyền thống cách mạng vẻ vang, tinh thần đoàn kết, đức tính cần cù, ham học hỏi.

Nhân dân các dân tộc thị trấn Chợ Mới cần cù trong lao động, thích ứng nhanh với cơ chế thị trường. Tính đến năm 2015, Đảng bộ thị trấn Chợ Mới có 132 đồng chí đảng viên sinh hoạt tại 12 chi bộ, trong đó có 7 chi bộ tổ dân phố, 3 chi bộ trường học, 1 chi bộ Cơ quan và 1 chi bộ Quân sự, nhìn chung Đảng bộ có mặt bằng nhận thức tương đối cao, nhiều đồng chí đảng viên đạt danh hiệu 30, 40, 50 năm tuổi Đảng và có nhiều kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo¹.

Dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Chợ Mới, nhân dân các dân tộc trên địa bàn thị trấn đã hướng đến phát triển toàn diện trên tất cả mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội.

Tại Đại hội Đảng bộ khóa VII, VIII, IX, cơ cấu kinh tế của thị trấn Chợ Mới được xác định là Dịch vụ, Thương mại - Tiểu thủ công nghiệp - Nông - Lâm nghiệp. Nghị quyết Đảng bộ chỉ rõ, phân đầu đến năm 2010, dịch vụ, thương mại của thị trấn

¹ Báo cáo Chính trị Đại hội Đảng bộ thị trấn Chợ Mới lần X, ... Tlđđ.

chiếm 75%, thu nhập bình quân đạt 7,5 triệu đồng/người/năm. Các cấp lãnh đạo Đảng và chính quyền cùng toàn thể nhân dân thị trấn Chợ Mới đã hành động thiết thực, triển khai đồng bộ các hạng mục: Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng; động viên nhân dân bỏ vốn đầu tư, tạo điều kiện cho nhân dân vay vốn và cải tiến hình thức quản lý kinh tế của địa phương; phát huy thế mạnh dân chủ cơ sở, giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội.

Cuộc sống của nhân dân và tình hình xã hội thị trấn Chợ Mới những năm gần đây đã có những sự đổi thay to lớn. Năm 1998, thị trấn Chợ Mới vẫn còn nhiều hộ đói, 21,5% hộ nghèo, thu nhập bình quân thấp, tổng thu ngân sách không vượt quá 150 triệu đồng... Kết thúc nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ khóa VII (2000 - 2005), toàn thị trấn không còn hộ đói, thu nhập bình quân đạt 3,9 triệu đồng/người/năm¹, tổng thu ngân sách 450 triệu. Đến năm 2015, số hộ nghèo giảm mạnh; cơ sở vật chất không ngừng được đầu tư, nâng cấp; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng phát triển thương mại, dịch vụ (chiếm 78%); thu nhập bình quân đầu người đạt hơn 18,5 triệu đồng.

¹ Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Kạn (2002), *Địa lý tỉnh Bắc Kạn*, tr.161.

Kinh tế phát triển tạo tiền đề nâng cao đời sống văn hóa. Nhờ đó, hằng năm, thị trấn có trên 70% gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa. Kinh tế phát triển tạo điều kiện để duy trì tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, công tác giáo dục được đẩy mạnh, trường lớp được xây dựng khang trang, sạch đẹp, tỷ lệ học sinh thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng ngày càng tăng.

Tình hình kinh tế

Theo phân vùng nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn huyện Chợ Mới và thị trấn Chợ Mới được tập trung phát triển trồng các loại cây ăn quả có giá trị thương mại như na, hồng, ổi... và chăn nuôi các loại gia súc, gia cầm nhỏ. Đây là một định hướng phù hợp với điều kiện đất, thổ nhưỡng, địa hình thị trấn Chợ Mới.

Hoạt động sản xuất nông nghiệp mặc dù không phải là ngành sản xuất chủ đạo song cũng rất được chú trọng phát triển. Sản xuất nông nghiệp trên địa bàn thị trấn Chợ Mới chiếm tỉ lệ không đáng kể so với cơ cấu kinh tế của thị trấn. Tuy nhiên, hiện nay địa phương đặc biệt chú trọng đến hoạt động phát triển nông - lâm nghiệp. Toàn thị trấn mới có 17,32ha diện tích đất trồng cây hàng năm sử dụng vào mục đích nông nghiệp, phần lớn phân bố tập trung ở ven sông Cầu, sông Chu trong đó có gần 6ha đất soi để trồng ngô, hơn 6ha

đất trồng màu còn lại là trồng rau, khoai sắn, đậu đỗ. Do có sự quy hoạch vùng hợp lý, kết hợp với áp dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật sản lượng nông nghiệp thị trấn hàng năm luôn đạt và vượt kế hoạch. Trung bình sản lượng ngô vụ xuân, mùa hàng năm đạt trên 24 tấn, đất trồng màu được tận dụng một năm 3 vụ. Thị trấn Chợ Mới đã tự sản xuất đủ lượng rau đáp ứng nhu cầu tiêu thụ trong địa bàn và cung ứng cho phần lớn thị trường toàn huyện. Điển hình như năm 2011, sản lượng rau các loại đạt 165 tấn. Mặc dù diện tích đất sản xuất nông - lâm nghiệp của thị trấn nhỏ hẹp nhưng chính quyền địa phương các cấp đã rất nhạy bén trong quy hoạch, tư duy tích cực trong hành động nhằm tạo điều kiện cho các hộ dân sản xuất nông nghiệp đều có cơ hội phát triển. Cụ thể, thị trấn cùng với huyện quy hoạch vùng đất Khuôn Thung để tạo cơ hội cho những hộ dân thiếu đất sản xuất lên làm kinh tế như trồng rừng, chăn nuôi, làm giàu. Tới nay, đã có trên 10 hộ tham gia phát triển sản xuất trên đất Khuôn Thung.

Kinh tế lâm nghiệp với diện tích rừng hiện có 100,05ha, chủ yếu là rừng trồng sản xuất và khoanh nuôi phục hồi sản xuất có tiềm năng to lớn. Chủ trương của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân thị trấn là sẽ giữ diện tích rừng nói trên để đảm bảo môi trường sinh thái. Hoạt động sản xuất nông - lâm nghiệp còn rất đa dạng với các loại cây trồng, nuôi trồng thủy sản. Thị

trần cũng thí điểm trồng một số cây ăn quả như na, quýt nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân.

Do hạn chế về điều kiện diện tích, đặc thù nền kinh tế của một thị trấn miền núi thị trấn Chợ Mới không có kinh tế công nghiệp nặng. Thị trấn Chợ Mới lại có lợi thế là nguồn lao động dồi dào, địa hình bằng phẳng, đây chính là những điểm mạnh để thị trấn khai thác tốt tiềm năng của mình để phát triển dịch vụ thương mại, tiểu thủ công nghiệp... thị trấn Chợ Mới cũng không có các khu công nghiệp sản xuất với quy mô lớn mà chỉ có các điểm sản xuất theo mô hình hộ gia đình và doanh nghiệp vừa và nhỏ. Chính vì vậy, phát triển dịch vụ, thương mại trở thành thế mạnh của thị trấn chiếm tới 75% trong các nhóm cơ cấu kinh tế, góp phần không nhỏ vào hoạt động thu ngân sách địa phương. Song để thúc đẩy hoạt động này theo hướng có lợi, trong những năm qua, thị trấn luôn ưu tiên, khuyến khích các nhóm hộ sinh sống trên địa bàn mở rộng dịch vụ, đa dạng hoá các ngành nghề kinh doanh nhằm phục vụ cho đời sống, nhu cầu của nhân dân trong huyện cũng như ngoài huyện.

Hiện nay, các hoạt động kinh doanh ở thị trấn tương đối đa dạng gồm sản xuất, vận tải, ăn uống, may mặc, cơ khí, nhà nghỉ, các dịch vụ viễn thông... Nhìn chung, các nhóm hộ tham gia kinh doanh đều chấp hành, thực hiện tốt nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước. Thị trấn cũng hình thành khu chợ để nhân dân vào họp đồng thời không ngừng mở rộng, nâng

cấp, sửa chữa lại chợ để tạo điều kiện cho nhân dân vào họp, trao đổi mua bán. Nhiều hộ gia đình đã tích cực kinh doanh dịch vụ quy mô nhỏ như: bán hàng tạp hóa, vật tư nông lâm nghiệp, chế biến lương thực, đồ mộc... thu hút chủ yếu nguồn lao động trên địa bàn thị trấn mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Thị trấn Chợ Mới lại là cửa ngõ giao thương giữa Bắc Kạn và các tỉnh phía Nam, trong đó có Thủ đô Hà Nội, vì vậy thị trấn Chợ Mới có nhiều tiềm năng to lớn. Trong đó, phát triển các ngành du lịch, dịch vụ là hướng đi đúng đắn và sáng suốt. Thị trấn Chợ Mới có thể trở thành một điểm dừng chân mua sắm và nghỉ ngơi trên tuyến đường du lịch trọng điểm từ vùng chè Tân Cương - Hồ Núi Cốc - ATK Định Hóa - hồ Ba Bể. Muốn vươn lên trở thành một trung tâm dừng chân, mua sắm cần chú trọng phát triển cơ sở hạ tầng, đẩy mạnh công tác tổ chức phục vụ du lịch trong tương lai.

1.3. Lịch sử hình thành thị trấn Chợ Mới

Thời Hùng Vương, vùng đất huyện Chợ Mới và thị trấn Chợ Mới ngày nay thuộc bộ Vũ Định, một trong 15 bộ của nước Văn Lang. Vùng đất này vốn là nơi sinh sống của người Tày cổ - cư dân bản địa thuộc tộc người Tây Âu của An Dương Vương.

Trong một nghìn năm Bắc thuộc, thời thuộc Hán, thị trấn Chợ Mới thuộc vào quận Giao Chỉ, sang đời nhà Đường (thế kỉ VIII - IX - X) thị trấn Chợ Mới là vùng đất thuộc Châu

Long, sau đó thuộc châu Vũ Nga. Trong thời kỳ này, trên thực tế chính quyền đô hộ không thể khống chế được vùng đất nơi đây mà chỉ giàng buộc thông qua sự cai trị của các tù trưởng địa phương với tên gọi là “Ki mi”.

Thời Đinh, Tiền Lê (thế kỉ X) chia các đơn vị hành chính làm 10 đạo. Đến đời nhà Lý, khi Lý Thái Tổ lên ngôi (1010) xây dựng lại nhà nước phong kiến trung ương tập quyền đã đổi 10 đạo thời Đinh, Tiền Lê thành 24 lộ, lúc đó vùng đất là thị trấn Chợ Mới ngày nay nằm trong châu Thái Nguyên, sau đó thuộc châu Vũ Lặc.

Đến đời nhà Trần, vào năm Thiên Ứng Chính Bình thứ 11 (1242) nhà nước chia đặt lại các đơn vị hành chính, đổi 24 lộ thời Lý thành 12 lộ. Về phương diện hành chính, thị trấn Chợ Mới vẫn nằm trong châu Thái Nguyên và nằm trong Nhu Nguyệt Giang Lộ (gồm miền thượng lưu sông Cầu, Yên Thế và Thái Nguyên). Vào năm Quang Thái thứ 10 (1397), châu Thái Nguyên được đổi thành trấn.¹ Trong cuốn sách “*Đất nước Việt Nam qua các đời*” nhà học giả Đào Duy Anh đã xác định địa giới như sau:

“Đại để trấn Thái Nguyên lúc đó là tương đương với tỉnh Thái Nguyên, Bắc Kạn, và nửa phía nam của tỉnh Cao Bằng ngày nay”.

¹ Đào Duy Anh (2005), *Đất nước Việt Nam qua các đời*, Nxb. Văn hoá Thông tin, Hà Nội, tr.150.

Vào thời thuộc Minh, năm Vĩnh Lạc thứ 5 (1407), trấn Thái Nguyên lại đổi thành phủ Thái Nguyên lĩnh 11 huyện. Từ năm Tuyên Đức (niên hiệu của Minh Tuyên Tông (từ 1426 - 1434) về sau vẫn lấy đất phủ Thái Nguyên đặt làm “Thái Nguyên thừa chính ty”, coi 3 phủ là phủ Thái Nguyên, phủ Phú Bình, phủ Thông Hoá (Bắc Kạn ngày nay).

Năm 1428, Vương triều Lê được thành lập, Lê Thái Tổ chia cả nước thành 5 đạo, Vùng đất Bắc Kạn lúc đó thuộc Bắc Đạo. Đến năm Quang Thuận thứ 7 (1466) Lê Thánh Tông định lại bản đồ cả nước, chia thành 12 đạo thừa tuyên, đất Bắc Kạn và thị trấn Chợ Mới thuộc Thái Nguyên Thừa Tuyên. Năm Quang Thuận thứ 10 (1469) lại đổi Thái Nguyên Thừa Tuyên thành Ninh Sóc Thừa Tuyên. Theo sách Đại Việt địa dư toàn biên của Nguyễn Văn Siêu *“Ninh Sóc Thừa Tuyên lúc đó lĩnh 3 phủ là phủ Cao Bằng, phủ Thông Hoá và phủ Phú Bình”*.

Đời Hồng Đức thứ 21 (1483), vùng thị trấn Chợ Mới hiện nay vẫn thuộc xứ Thái Nguyên. Từ thời Lê Trung Hưng đến hết thời Nguyễn Gia Long (1802 - 1814) xứ Thái Nguyên lệ thuộc vào Bắc Thành, vùng đất Bắc Kạn vẫn thuộc trấn này.

Thời kì vua Gia Long, sau khi lên ngôi và các vị vua thời kì đầu triều Nguyễn vẫn giữ nguyên theo cách thức tổ

chức cũ của các vua Lê. Thị trấn Chợ Mới với tư cách là một đơn vị hành chính độc lập, lần đầu tiên xuất hiện trong hệ thống hành chính của nhà Nguyễn khi được nhắc đến trong sách Hoàng Việt nhất thống dư địa chí của tác giả Lê Quang Định hoàn thành vào năm 1806. Ông đã được đích thân vua Gia Long giao cho biên soạn bộ địa chính đầu tiên của nhà Nguyễn mang tên trên. Tác giả Lê Quang Định có viết từ xã Động Đạt qua sông Bác Mạn trước khi tới phố xã Cao Khâu phải trải qua một chặng đường dài và có phố Mãi Thị “... *dọc đường đều là rừng núi, đến phố Mãi Thị, thuộc châu Bạch Thông, hai bên phố người Kinh, Hoa, Nùng, Thổ ở xen lẫn nhau, phố có quán xá, khách đi đường có thể nghỉ lại*”¹. Mãi Thị ở đây chính là phố buôn bán và là địa đầu của châu Bạch Thông mà ngày nay được gọi là Chợ Mới. Địa danh Chợ Mới có lẽ là xuất phát từ Mãi Thị mà ra. Năm Minh Mạng thứ 12 (1831), tỉnh Thái Nguyên được thành lập vùng đất là thị trấn Chợ Mới ngày nay thuộc châu Bạch Thông, phủ Thông Hóa, tỉnh Thái Nguyên².

Theo sách Đồng Khánh dư địa chí, thị trấn Chợ Mới dưới triều vua Đồng Khánh (1886 - 1888) có tên là trang Yên Định thuộc hạ du của châu Bạch Thông và đã từng được lựa chọn là

¹ Lê Quang Định, *Hoàng Việt nhất thống dư địa chí*, Nxb. Thuận Hóa, tr.484.

² Tỉnh ủy - HĐND - UBND tỉnh Thái Nguyên (2009), *Địa chí Thái Nguyên*, Nxb. Chính trị Quốc gia, HN, tr.187.

nơi đặt lý sở của cả châu. Sách trên có viết trang Yên Đĩnh thuộc xã Yên Đĩnh là một trong 6 trang, xã thuộc tổng Nông Hạ, châu Bạch thông, phủ Thông Hóa, tỉnh Thái Nguyên¹. Sách trên cũng ghi rõ đường từ lý sở châu Bạch Thông đến huyện Phú Lương nhà Nguyễn có đặt đồn Cao Khâu và đồn Chợ Mới. Địa danh Chợ Mới một lần nữa được nhắc đến trong văn bản lịch sử chính thức của nhà nước. Thông thường nhà Nguyễn thường đặt đồn kiểm soát các tuyến đường huyết mạch trên những địa bàn có cư dân quần cư để kiểm soát đường đi lại và dân cư bản địa. Đặc biệt là vùng Bắc Kạn khi đó vẫn là vùng xa xôi và giàu tài nguyên khoáng sản lại hay có người Trung Quốc tới khai mỏ khai thác khoáng sản trái phép. Theo lời kể của các nhân mối địa phương, thị trấn Chợ Mới cũng được hình thành trong thời gian này, nhân dân thuộc cả 6 trang, xã tổng Nông Hạ thường tụ tập họp chợ tại đây dưới gốc một cây thị cổ thụ bên dòng sông Cầu, lâu dần thành tên gọi chung. Chữ “Thị” ở đây không còn chỉ cây thị nữa mà trở thành từ chỉ nơi buôn bán.

Theo sách Địa danh Bắc Kỳ đầu thế kỷ XX, Nhà Nguyễn đã lập tổng Yên Đĩnh gồm 6 xã là Yên Đĩnh, Du Châu, Quảng Cổ, Chợ Mới, Như Cổ, Thanh Bình. Xã Yên Đĩnh có một đơn vị hành chính duy nhất trực thuộc là thị trấn

¹ Đồng Khánh dư địa chí, Thái Nguyên, tr.818 - 819.

Chợ Mới¹. Như vậy, trải quá nhiều biến động thị trấn Chợ Mới chính thức được nhà Nguyễn thành lập vào thời điểm đầu thế kỷ XX với tư cách là một đơn vị hành chính độc lập trực thuộc xã Yên Đĩnh.

Thực dân Pháp sau khi thành lập “Liên bang Đông Dương” vào ngày 17/10/1887, đã xây dựng bộ máy quản lý ở cả ba miền nước ta. Ở miền Bắc mang danh là đất nửa bảo hộ nhưng thực dân Pháp thỏa sức chia tách địa giới các tỉnh. Vùng đất thuộc thị trấn Chợ Mới ngày nay cũng chịu nhiều sự biến động.

Trong buổi đầu cai trị các tỉnh miền núi phía Bắc nói chung và tỉnh Thái Nguyên nói riêng, thực dân Pháp thực hiện chế độ quân khu do quân đội quản lý để dễ bề đàn áp các cuộc nổi dậy của nhân dân ta. Ngày 9/9/1891, châu Bạch Thông (thuộc phủ Thông Hóa) tách khỏi tỉnh Thái Nguyên để sát nhập vào Tiểu Quân khu Lạng Sơn².

Ngày 11/4/1900, toàn bộ phủ Thông Hóa lại tách khỏi Thái Nguyên để góp phần tạo thành tỉnh Bắc Kạn³. Ngày 25/6/1901, toàn quyền Đông Dương lại ra Nghị định rút tổng Yên Đĩnh khỏi huyện Phú Lương (Thái Nguyên), nhập về

¹ Địa danh Bắc Kỳ, Thái Nguyên, tr.53.

² Tỉnh ủy - HĐND - UBND tỉnh Thái Nguyên, *Địa chí Thái Nguyên*, Sđd, tr.211.

³ Tỉnh ủy - HĐND - UBND tỉnh Thái Nguyên, *Địa chí Thái Nguyên*, Sđd, tr.187.

châu Bạch Thông (Bắc Kạn). Lúc này, thị xã Bắc Kạn vừa là tỉnh lỵ, vừa là châu lỵ Bạch Thông. Đến ngày 8/6/1916, theo Nghị định của thống sứ Bắc Kỳ, một số tổng thuộc châu Bạch Thông và châu Chợ Rã được tách ra thành lập châu Chợ Đồn. Từ đây cho tới cuối thời kỳ Pháp thống trị, Bạch Thông là một trong năm châu thuộc tỉnh Bắc Kạn, gồm 5 tổng, 26 xã¹.

Theo nghị định của toàn quyền Đông Dương (1901), thị trấn Chợ Mới thuộc Tổng Yên Đĩnh, Châu Bạch Thông (lúc bấy giờ có tên gọi là xã Chợ Mới)². Trước Cách mạng Tháng Tám, Chợ Mới là phố Chợ Mới, thuộc tổng Yên Đĩnh, Xã Yên Đĩnh, châu Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn. Tại đây có 2 phố: Phố người Kinh (Phố Kinh) và phố người Khách (có 5 xóm: Gà Ấp, Cầu Gà, Ba Con, Tàu Bay, Mả Tây). Cách mạng thành công đến 1946, tách khỏi Yên Đĩnh, gọi là xã Chợ Mới, thuộc Bạch Thông, Bắc Kạn³.

Do yêu cầu nhiệm vụ cách mạng, từ năm 1965 đến năm 1997, địa giới tỉnh Bắc Kạn cũng có sự điều chỉnh. Ngày 21/4/1965 Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam) ra Quyết định số 103-QN-TVQH thành lập tỉnh Bắc Thái trên

¹ Luận Văn Thạc sĩ Nguyễn Tiến Đạt, *Huyện Bạch Thông nửa đầu thế kỉ XIX*.

² Vũ Thị Minh Hương, Nguyễn Văn Nguyên, Phillippe Papin (1999), *Địa danh và tài liệu lưu trữ về làng xã Bắc Kỳ*, Viện Viễn Đông Bác Cổ, Nxb. Văn hóa thông tin - Cục lưu trữ Nhà nước.

³ Tư liệu do đồng chí Hoàng Văn Khang, nguyên Bí thư chi bộ thị trấn Chợ Mới (1976 - 1979) cung cấp.

cơ sở hợp nhất 2 tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn. Vào thời điểm này dân số tỉnh Bắc Kạn có 112.500 người.

Đến ngày 25/3/1967, Bộ Nội vụ ra Quyết định số 111/NV cắt chín xã trong đó có thị trấn Chợ Mới của huyện Bạch Thông về thuộc huyện Phú Lương, tỉnh Bắc Thái¹. Để đáp ứng yêu cầu và nguyện vọng của nhân dân các dân tộc và yêu cầu của sự nghiệp cách mạng trong thời kì công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, ngày 6/11/1996, Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa IX, kì họp thứ 10 đã phê chuẩn việc phân chia lại địa giới hành chính của một số tỉnh, trong đó chia tỉnh Bắc Thái thành 2 tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn. Tỉnh Bắc Kạn được tái thành lập bao gồm 2 huyện Ba Bể, Ngân Sơn của tỉnh Cao Bằng và 4 huyện thị của tỉnh Bắc Thái là thị xã Bắc Kạn, huyện Na Rì, huyện Chợ Đồn, huyện Bạch Thông, 9 xã phía bắc của huyện Phú Lương (gồm các xã: Nông Thịnh, Nông Hạ, Yên Hân, Yên Cư, Thanh Bình, Bình Văn, Như Cố, Yên Đĩnh, Quảng Chu) và thị trấn Chợ Mới đã được nhập trở lại huyện Bạch Thông tỉnh Bắc Kạn.

Ngày 01/1/1997, tỉnh Bắc Thái chính thức được tách thành hai tỉnh Bắc Kạn và Thái Nguyên; Ngày 02/9/1998, huyện Chợ Mới được thành lập, thị trấn Chợ Mới tách khỏi

¹ Tỉnh ủy - HĐND - UBND tỉnh Thái Nguyên, *Địa chí Thái Nguyên*, Sdd, tr.972, 973.

huyện Bạch Thông và trở thành thị trấn trung tâm huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn¹ ngày nay.

Thị trấn Chợ Mới đã có một lịch sử hình thành lâu dài và nhiều biến động về địa danh, chia tách, sát nhập. Trải qua suốt triều dài lịch sử, thị trấn Chợ Mới đã được hình thành với tư cách là “cửa ngõ” - nơi giao lưu văn hóa giữa các dân tộc và miền núi với đồng bằng. Chính địa thế đặc biệt của mình đã hình thành nên bản sắc văn hóa riêng biệt của vùng đất nơi đây, địa bàn sẽ giữ vị trí đón nhận những biến cố lớn đầu tiên về lịch sử của tỉnh Bắc Kạn sau này.

1.4. Truyền thống đấu tranh

Thị trấn Chợ Mới có địa bàn chiến lược, cửa ngõ phía nam Bắc Kạn và vùng núi phía Bắc, chính vì vậy nơi đây sớm phải đối mặt với các thế lực ngoại bang.

Sau thất bại của An Dương Vương trong cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Triệu Đà vào năm 179 T.C.N, nước ta rơi vào thời kỳ đen tối, đau thương thường được gọi là thời kỳ Bắc thuộc và chống Bắc thuộc kéo dài từ năm 179 T.C.N đến năm 905. Trong 1.000 năm Bắc thuộc, nhân dân các dân tộc Chợ Mới luôn sát cánh cùng nhân dân các địa

¹ Tỉnh ủy - HĐND - UBND tỉnh Thái Nguyên, *Địa chí Thái Nguyên*, Sđd, tr.972, 973.

phương đấu tranh chống ách đô hộ và đánh đuổi quân xâm lược cướp phá vùng đất quê hương.

Thế kỷ XI, đất nước ta khi đó có tên là Đại Việt đã phải đương đầu với âm mưu xâm lược của nhà Tống ở Trung Quốc. Quân dân ta dưới sự lãnh đạo của Lý Thường Kiệt, chủ trương “tiên phát chế nhân” đã chủ động tổ chức một cuộc tấn công sang đất Tống với mục tiêu là phá tan các cứ điểm xâm lược Ung - Khâm - Liêm. Nhân dân thị trấn Chợ Mới khi đó đã nhiệt tình ủng hộ và tham gia vào đạo quân của thủ lĩnh Tôn Đản chỉ huy đánh sang đất Tống, tiến thẳng đến thành Ung châu. Khi quân Tống đang chống đỡ đạo quân bộ của ta thì Lý Thường Kiệt chỉ huy 5 vạn quân thủy vượt biển đánh vào Khâm Châu và Liêm Châu hợp sức hạ thành Ung Châu rồi rút về nước... Chiến thắng Ung - Khâm - Liêm đã phá tan căn cứ xâm lược của địch buộc chúng phải tái chuẩn bị lực lượng, ta tranh thủ thời gian củng cố lực lượng, xây dựng phòng tuyến sông Như Nguyệt đánh tan quân Tống kéo sang xâm lược.

Đầu thế kỉ XII, nhân dân thị trấn Chợ Mới hưởng ứng lời kêu gọi đã góp công, góp của và tập hợp dưới cờ của Thủ lĩnh Dương Tự Minh chống quân xâm lược Tống. Sang thế kỉ XIII, để bảo vệ nền độc lập của Quốc gia, nhân dân thị trấn Chợ Mới tiếp tục góp phần cùng nhân dân cả nước đánh tan ba lần xâm lược của giặc Mông - Nguyên.

Đầu thế kỉ XV, khi giặc Minh xâm lược và nô dịch nhân dân ta, phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc lại bùng lên mạnh mẽ. Nhân dân thị trấn Chợ Mới gia nhập các đội nghĩa binh của các tù trưởng trong vùng, như Trần Nguyên Khoáng, Nguyễn Đa Bí, Chu Sư Nhan, Bùi Quý Thăng, Nguyễn Khắc Chấn... Dựa vào địa hình hiểm trở của núi rừng, các đội nghĩa binh đã chặn đánh, tiêu hao, tiêu diệt nhiều sinh lực địch. Đặc biệt, nhân dân thị trấn Chợ Mới đã tham gia phong trào nghĩa binh “áo đỏ” (Hồng y) được phát triển rộng rãi và kéo dài khắp các vùng Việt Bắc và Tây Bắc. Năm 1418, khi Lê Lợi phát cờ khởi nghĩa, nhân dân thị trấn Chợ Mới lại tập hợp dưới cờ của Thủ lĩnh Lưu Nhân Chú bền bỉ 10 năm chiến đấu cùng quân và dân cả nước đánh tan quân xâm lược.

Từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII, đất nước ta rơi vào cuộc nội chiến huynh đệ tương tàn giữa các triều đại Lê - Trịnh - Mạc, rồi Trịnh - Nguyễn. Các tập đoàn phong kiến đối lập dùng chiến tranh để tiêu diệt lẫn nhau, làm cho đất nước bị chia cắt, loạn li, đời sống nhân dân vô cùng cực khổ. Nhân dân thị trấn Chợ Mới đã bị cuốn vào cuộc đấu tranh huynh đệ tương tàn giữa các tập đoàn phong kiến cát cứ.

Đầu thế kỉ XIX nhà Nguyễn được thành lập đã thi hành chính sách dân tộc bất công, phân biệt và tìm cách bãi

bỏ thế lực của các tù trưởng miền núi, áp bức đồng bào các dân tộc. Trong hơn 3 thập kỉ đầu của thế kỉ XIX, không chịu nổi cảnh khổ cực, lầm than, nhân dân các dân tộc thị trấn Chợ Mới cùng nhân dân trong vùng sung vào các đội nghĩa binh do các lãnh tụ nông dân, như Dương Đình Cúc, Nùng Văn Vân lãnh đạo chống lại sự áp bức bóc lột của triều đình nhà Nguyễn. Nghĩa quân nhiều lần chiếm giữ Thái Nguyên, làm chủ cả vùng Việt Bắc, bắt quan lại nhà Nguyễn ở tỉnh thành, thích vào mặt dòng chữ “quan tỉnh hay ăn hối lộ” rồi đuổi về... Tuy nhiên, các cuộc khởi nghĩa này cuối cùng đều bị quân đội triều đình thẳng tay đàn áp.

Không chỉ dừng cảm đứng lên chống lại cường quyền của lũ tham quan, ô lại, nhân dân thị trấn Chợ Mới xưa còn đứng lên chống lại quân giặc ngoại xâm từ phương Bắc. Giặc Cờ Đen vốn là tàn quân của cuộc khởi nghĩa nông dân Thái bình Thiên quốc ở Trung Quốc khi bị đánh dẹp chạy sang nước ta trở thành thổ phỉ. Chúng tràn đến quê hương thị trấn Chợ Mới cướp bóc, gây bao đau thương cho dân lành. Nhân dân thị trấn Chợ Mới đã đồng lòng đứng lên đánh đuổi quân giặc. Cuộc đấu tranh đó được phản ánh phần nào qua huyền tích Đền Thắm - Là một di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh. Chuyện kể rằng, xưa kia có hai cha con cô Thắm làm nghề chài lưới trên sông. Cô Thắm xinh đẹp có tiếng lại nét na, thùy mị, trai khắp mừng trên, mừng dưới đều mơ được kết

tóc xe duyên cùng nàng. Khi nàng đang thì con gái, Chúa mừng đã bắt nàng về làm vợ. Nàng sống trong cảnh vàng son mà không chút hạnh phúc. Tội nhục thay, khi lũ giặc Cờ đen kéo sang cướp nước, Chúa mừng không những không chống giặc mà còn làm tay sai cho chúng. Nàng đã tìm mọi cách thoát khỏi nhà tên Chúa mừng, tập hợp dân nghèo đứng lên đánh giặc theo đội quân do tướng Lưu Vĩnh Phúc chỉ huy. Tên Chúa mừng uất hận, muốn lập công nên đã đem quân đến đánh đội quân cô Thắm. Đội quân anh dũng đánh trả. Tại khúc sông Tràng Cổ, vị nữ tướng đã có một trận chiến đấu anh hùng với đội quân Cờ đen. Máu chảy thành sông mà quân sỹ ta không hề nao núng. Tại đây, nữ tướng đã trúng phải mũi tên tẩm thuốc độc mà anh dũng hy sinh. Quân sỹ của cô đã quyết chiến rửa thù. Giặc khiếp sợ tháo chạy, tên Chúa mừng bị bắt sống và bị xử tử. Để tưởng nhớ đến vị nữ tướng can trường, người dân đã lập đền thờ cô Thắm ngay tại khúc sông Tràng Cổ này.

Hằng năm, du khách thập phương về đây bái lễ rất đông, nhất là vào dịp tháng giêng, tháng hai. Những ngày mùng 2/2 âm lịch để khai xuân, cầu phúc, cầu mùa; ngày mùng 2/4 làm lễ vào hè, giải hạn; ngày 10/7 và ngày 01/12 làm lễ cầu an.

Trải qua thời gian, Đền Thắm là căn cứ quân sự trong nhiều giai đoạn lịch sử, khi là trạm gác tiền tiêu của các cơ sở

quân sự, khi dùng làm Văn phòng Ủy ban kháng chiến. Chứng kiến nhiều bước thăng trầm của lịch sử, Đền Thắm luôn là điểm tựa vững chắc cho quân và dân ta trong các cuộc khởi nghĩa. Đến nay, kiến trúc của Đền đã được trùng tu nhưng vẫn giữ vẻ nguyên sơ. Đền có sự uy nghi nhưng không quá đồ sộ. Quần thể đền gồm: Đền Mẫu, đền Cô (thờ Cô Thắm) và khu thờ Phật¹. Ngày nay, đền Thắm và chùa Thạch Long là hai địa điểm trọng điểm du lịch của huyện Chợ Mới được tỉnh Bắc Kạn công nhận là điểm du lịch trong chương trình du lịch “Qua những miền di sản Việt Bắc”. Đền Thắm được công nhận di tích cấp Tỉnh từ năm 2012.

Có thể nói, nhân dân thị trấn Chợ Mới đã trải qua một quá trình lịch sử hình thành và đấu tranh lâu dài, sinh sống trên mảnh đất được thiên nhiên ưu đãi về vị trí chiến lược. Đồng bào các dân tộc thị trấn Chợ Mới sớm hình thành truyền thống yêu nước và cần cù, sáng tạo trong lao động, anh dũng trong đấu tranh chống cường quyền và bạo ngược, đặc biệt là đấu tranh chống sự nô dịch, áp bức của các thế lực ngoại bang. Các dân tộc tụ cư nơi đây đã sáng tạo lên những giá trị văn hóa vật chất và tinh thần độc đáo. Đây chính là cơ sở nảy sinh, hình thành sức mạnh đoàn kết đấu tranh bất khuất để xây dựng và bảo vệ quê hương.

¹ Theo <http://chomoi.backan.gov.vn>

Chương II#

THỊ TRẤN CHỢ MỚI TRƯỚC NĂM 1945

2.1. Phong trào cách mạng trong thời kì Pháp thuộc

Năm 1858, lợi dụng lúc triều đình phong kiến Việt Nam đang suy yếu, thực dân Pháp nổ súng xâm lược nước ta. Sau khi đánh chiếm và thiết lập được bộ máy cai trị ở các tỉnh Trung Bộ, Nam Bộ và đồng bằng Bắc Bộ, thực dân Pháp đem quân đánh chiếm các tỉnh miền núi phía Bắc. Thái Nguyên lúc đó là một trong những khu vực mà thực dân Pháp đặc biệt chú ý¹.

Từ ngày 17/3 đến ngày 10/5/1884, quân Pháp 3 lần tấn công đánh chiếm Thái Nguyên. Mặc dù vậy, quân Pháp vẫn không dám ở trong thành. Giữa tháng 5/1884, Trung tá Đon-ni-ê, chỉ huy Bắc Ninh mới được lệnh chiếm đóng Thái Nguyên². Lấy thành Thái Nguyên làm căn cứ xuất phát, quân Pháp bắt đầu mở rộng phạm vi đánh chiếm các vùng xung quanh. Trong quá trình đó, quân Pháp đã vấp phải sự kháng

¹ Đảng ủy - Ban Chỉ huy Quân sự huyện Bạch Thông (2009), *Bạch Thông - Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)*, Sđd, tr.18.

² Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn - BCH Đảng bộ huyện Chợ Mới (2013), *Huyện Chợ Mới - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2012)*, Sđd, tr.23 - 24.

cự mãnh liệt của nhân dân các dân tộc do các thủ lĩnh địa phương vùng Chợ Mới, Bạch Thông.

Trong năm 1886, nổi lên hai thủ lĩnh của các lực lượng chống Pháp: Lương Tam Kỳ ở khu vực Chợ Chu và Ba Kỳ ở khu vực Tòng Hóa (Định Hóa), Chợ Mới, Võ Nhai¹.

Ngày 17/1/1889, một đạo quân khác dưới quyền chỉ huy của tướng Boóc-nhi Đê-boóc đánh chiếm Chợ Mới². Từ đây, con đường lên Chợ Mới qua một khu vực rừng núi hiểm trở. Lợi dụng địa hình này, các toán quân của Ba Kỳ đã chặn đánh địch quyết liệt, gây cho chúng nhiều thương vong đáng kể. Sau ba lần tấn công vào một căn cứ của nghĩa quân bảo vệ Chợ Mới, ngày 19/1, quân Pháp làm chủ được Chợ Mới. Một đội quân đồn trú được thiết lập ở đây. Tuy chiếm được Chợ Mới, nhưng quân xâm lược phải trả một giá đắt. Chỉ riêng trong trận đánh ngày 19/1, kéo dài 8 giờ, 97 tên lính đã loại khỏi vòng chiến, trong đó 23 tên chết hoặc bị trọng thương và 74 tên bị thương. Tên Đại úy Gacđe (Gardere) thuộc Ban Tham mưu Trung đoàn II bị giết và 7 sĩ quan khác bị thương. Sau khi đánh chiếm Chợ Mới, ngày 20/1 tướng Boocnhi Đê Boocđơ dự định kéo quân lên chợ Chu. Tuy nhiên, sau 7 giờ

¹ Tỉnh ủy - HĐND - UBND tỉnh Thái Nguyên (2009), *Địa chí Thái Nguyên*, Sđd, tr.208.

² Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn - BCH Đảng bộ huyện Chợ Mới (2013), *Huyện Chợ Mới - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2012)*, Sđd, tr.23 - 24.

hành quân, cánh quân này buộc phải quay lại Chợ Mới, sau đó rút về thành Thái Nguyên, bởi lương thực không đủ cho chúng tiến hành chiến dịch đánh chiếm Chợ Chu¹. Ngày 30/1/1889, với một lực lượng mạnh, gồm 37 sĩ quan, 779 lính châu Âu, 278 lính bản xứ, xuất phát từ Hương Sơn tiến lên Chợ Chu. Trong khi đó, một đơn vị gồm 160 tay súng xuất phát từ Chiêm Hóa cùng phối hợp tiến về Chợ Chu từ hướng Tây Bắc. Ngày 2/2/ 1889, quân Pháp cho người đưa thư chiêu hàng nhưng bị từ chối, quân Pháp nổ súng tấn công. Lương Tam Kỳ kéo quân rút lui. 4h giờ chiều cùng ngày, Chợ Chu bị quân Pháp chiếm. Ngày 8/2/1889, sau khi để lại một đội đồn trú tại Chợ Chu, toàn bộ cánh quân rút về Thái Nguyên. Mặc dù các căn cứ Chợ Mới và chợ Chu bị chiếm, nhưng thực tế lực lượng của Ba Kỳ và Lương Tam Kỳ vẫn được bảo toàn. Tại khu vực Chợ Mới, sau khi bị chiếm căn cứ chính, Ba Kỳ dẫn quân rút về phía bắc Chợ Mới và sau đó rút tiếp lên phía bắc. Tại khu vực Chợ Chu, Lương Tam Kỳ rút lên dãy Tam Đảo và vào vùng giữa tuyến Chợ Mới - Chợ Chu và Ngân Sơn - Chợ Rã - Ba Bể. Từ những căn cứ mới, quân của hai lực lượng này vẫn tiếp tục tổ chức các trận tấn công nhỏ lẻ gây cho địch nhiều thiệt hại².

¹ Tỉnh uỷ - HĐND - UBND tỉnh Thái Nguyên (2009), *Địa chí Thái Nguyên*, Sdd.

² Tỉnh uỷ - HĐND - UBND tỉnh Thái Nguyên (2009), *Địa chí Thái Nguyên*, Sdd, tr.210.

Ngày 30/12/1889, một toán quân Pháp hộ tống một đoàn vận tải từ Chợ Chu đi Chợ Mới, bị nghĩa quân chặn đánh phục kích hai lần. Cũng từ khi đó, trên quãng đường Chợ Chu, Chợ Mới và đoạn đường giữa Hùng Sơn và chợ Chu, nghĩa quân luôn tổ chức phục kích, chặt đứt đường liên lạc, làm cho quân Pháp bị tổn thất nặng nề.

Ngày 23/1/1895, nghĩa quân tập kích nhóm lính hộ tống đoàn công nhân lắp đặt đường dây điện báo Thái Nguyên - Chợ Mới, diệt 1 lính Pháp và bắt sống 1 tên khác. Cùng với cuộc chiến tranh du kích của các nhóm nghĩa quân Thái Nguyên, (trong đó có sự góp sức của nhân dân thị trấn Chợ Mới) kéo dài cho tới những năm 1899 - 1900 mới tạm dừng đã làm thiệt hại về quân số, cũng như mất đi sự ổn định của chính quyền thực dân.

Chúng ta có thể thấy rằng, đồng bào các dân tộc thị trấn Chợ Mới có một truyền thống đấu tranh bất khuất, anh dũng. Lịch sử bình định và xây dựng chính quyền tay sai quản lý thị trấn Chợ Mới của thực dân Pháp ghi nhận những khó khăn to lớn mà chúng đã phải trải qua. Mãi đến đầu thế kỷ XX phong trào đấu tranh của nhân dân khu vực này mới tạm lắng xuống. Đồng bào các dân tộc thị trấn Chợ Mới đã hưởng ứng, ủng hộ phong trào đấu tranh của các thủ lĩnh Ba Kỳ và Lương Tam Kỳ bằng hình thức đấu tranh du kích lợi hại

khiến cho địch tổn thất lớn. Tuy nhiên, do chưa có đường lối đấu tranh đúng đắn và sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng ta, phong trào đấu tranh vũ trang thời kỳ này còn mang tính địa phương cục bộ, nhỏ lẻ và tự phát. Những nhược điểm đó sẽ được khắc phục khi ánh sáng lãnh đạo của Đảng ta lan tỏa tới nơi đây.

2.2. Tình hình chính trị trước Cách mạng tháng Tám

Bộ máy cai trị của thực dân Pháp trên đất Thái Nguyên được thiết lập theo tinh thần của Hiệp ước 1884, phân làm hai ngạch: viên chức Pháp và quan lại người Việt. Trong đó, tại thị trấn Chợ Mới, có một quan lại người Việt làm nhân viên tại Bưu điện Chợ Mới¹. Bên cạnh bộ máy dân sự, do vị trí chiến lược đặc biệt của Thái Nguyên và để đối phó với các cuộc đấu tranh của nhân dân trong tỉnh, thực dân Pháp đã bố trí ở đây một hệ thống dày đặc các đồn binh. Trước cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên (1917), toàn tỉnh Thái Nguyên có 37 đồn binh, trong đó thị trấn Chợ Mới được đặt 1 đồn điền thuộc huyện Phú Lương.² Song song với việc thiết lập và kiện toàn bộ máy cai trị thực dân, phong kiến ở cấp tỉnh, huyện, thông

¹ Tỉnh ủy - HĐND - UBND tỉnh Thái Nguyên, *Địa chí Thái Nguyên*, Sđd, tr.212.

² Tỉnh ủy - HĐND - UBND tỉnh Thái Nguyên, *Địa chí Thái Nguyên*, Sđd, tr.214.

qua các cuộc cải lương hành chính vào những năm 1921, 1927, 1941, thực dân Pháp đã dần dần thiết lập và tổ chức được bộ máy cai trị hành chính cấp xã ở Bắc Kỳ nói chung và ở tỉnh Thái Nguyên nói riêng.

Cùng với chính sách vơ vét, bóc lột thực dân Pháp tăng cường củng cố, xây dựng bộ máy cai trị để kiểm soát và đàn áp nhân dân ta, chúng đặt thêm chức phó ở các tổng và xã, gọi là “tăng thiết”, đặt thêm các chức châu úy, bang tá ở những nơi xung yếu, trong đó có Chợ Mới. Bọn cường hào, ác bá dựa vào thế lực quan thầy Thực dân ra sức bóc lột nông dân bằng siu cao, thuế nặng. Thực dân Pháp và tay sai thi hành một chế độ thuế khóa nặng nề: chúng duy trì các loại thuế cũ vốn có, tăng thêm mức thuế, đồng thời đặt thêm các loại thuế gián thu. Trong đó chính quyền thực dân chủ yếu thu các loại thuế đinh, thuế điền... thuế đinh đánh vào các đinh nam là nam giới từ 18 đến 60 tuổi, thuế điền đánh vào các loại ruộng theo 3 hạng là nhất đẳng điền, nhị đẳng điền và tam đẳng điền. Ngoài ra, chúng tăng cường thu các loại thuế như thuế môn bài trong buôn bán, thuế cầu đường... Chúng đánh thuế nặng và độc quyền sản xuất, tiêu thụ một số mặt hàng như rượu, muối, thuốc phiện... Trong đó, rượu và thuốc phiện là các mặt hàng Pháp dùng đầu độc dân ta thu lợi lớn. Các nguồn lợi lâm thổ sản là nguồn sống của bà con các dân tộc bị chúng quản lý chặt. Những ai có giấy phép mới được vào

rừng khai thác và nguồn lợi lâm thổ sản thu được từ rừng buộc phải bán lại cho chúng với giá rẻ mạt. Nạn phu phen tạp dịch cũng là một gánh nặng đối với nhân dân thị trấn Chợ Mới, mỗi tháng các tráng đinh phải đi phu xây đồn bốt, làm cầu đường... hai lần, mỗi lần từ 10 - 12 ngày và phải tự túc lương thực. Họ bị đối xử tệ bạc, nhận đồng lương rẻ mạt và thường xuyên bị đánh đập, bóc lột tàn bạo.

Trên địa bàn thị trấn Chợ Mới nổi lên 3 cái tên cường hào nổi tiếng là Lý Chiêu, Lý Chương, Thủ bạ Khang. Chúng ra sức bóc lột nhân dân lao động. Ngoài ra, chúng tích cực bắt phu đi làm đường, xây dựng sân bay hoặc đi vận chuyển hàng hóa phục vụ chính quyền thực dân. Do chính sách cai trị tàn độc lại bị bọn tay sai ra sức đàn áp, cai trị nhân dân các dân tộc thị trấn Chợ Mới hầu hết đều lâm vào cảnh đói rách. Thông thường, các gia đình đều thiếu ăn từ 6 đến 8 tháng. Họ phải lén lén rừng hái măng, đào củ mài cứu đói.

Chính sách cai trị áp bức và thuế khóa nặng nề đã đè nén nhân dân thị trấn Chợ Mới trong vòng khổ cực. Nhân dân các dân tộc thị trấn Chợ Mới luôn nung nấu trong mình một ngọn lửa đấu tranh, thiết tha với nền độc lập của dân tộc mong mỏi ánh sáng soi đường của Đảng dẫn dắt nhân dân hướng đến một cuộc cách mạng mới.

2.3. Tình hình kinh tế - xã hội trước Cách mạng tháng Tám

2.3.1. Về Kinh tế

Dân cư bản địa ban đầu ở thị trấn Chợ Mới vốn là người Tày. Giữa thế kỷ XIX, người Kinh đã di cư lên Chợ Mới lập nghiệp và có sự cộng tác làm ăn, khai thác kinh tế rừng dẫn đến sự biến đổi về kinh tế nơi đây. Khi kinh tế có sự biến đổi vào khoảng cuối thế kỷ XIX, tại thị trấn Chợ Mới đã xuất hiện 2 quán Chợ lợp ngói hạp chợ vào ngày 2 và ngày 7 hàng tháng, mỗi tháng hạp 6 phiên để nhân dân mua bán, trao đổi hàng hóa, và nhu yếu phẩm, nông sản các loại, vải, muối nhu yếu phẩm khác.

Vào thời điểm trước Cách mạng tháng Tám, ở thị trấn Chợ Mới về cơ bản có cả ba loại hình canh tác nông nghiệp cơ bản ở miền núi là ruộng, nương - rẫy, vườn theo hướng tự cấp, tự túc. Tuy nhiên, hình thức canh tác lúa nước trên ruộng vẫn chiếm vị trí chủ đạo. Đồng bào các dân tộc thường kết hợp trồng các loại rau củ như rau cải, bí đỏ, dưa hấu, dưa bở... quanh nương trồng lúa. Chẳng hạn, bên rìa của nương lúa có trồng các loại dưa (qua, pheng). Đây là nguồn cung cấp rau xanh và hoa quả cho bữa ăn hàng ngày của từng gia đình. Những gia đình giàu có đều có một khoảng vườn ở gần nhà, thường là ở phía trước nhà. Vườn được rào bằng hàng rào là thân tre, nứa đập dập, ghép lại đan thành phen rào xung

quanh. Vườn thường trồng các loại rau cải, bí hay cây ăn quả như mít, mận...

Nền kinh tế cơ bản của đồng bào các dân tộc thị trấn Chợ Mới khi đó là nông nghiệp. Các loại gia súc như trâu, bò chiếm vị trí quan trọng trong đời sống của nhân dân các dân tộc thị trấn Chợ Mới. Chăn nuôi nhằm mục đích lấy sức kéo và là nguồn cung cấp phân bón ruộng. Mỗi hộ gia đình đều có đàn gia súc riêng của mình. Hình thức chăn nuôi về cơ bản là chăn thả. Ngày thả tối mới đi lừa trâu, bò về chuồng, còn thì sau khi thu hoạch, đồng bào thả rông từ tháng 11 - 12 đến khi bắt đầu cày khoảng tháng 3. Việc chăn nuôi lợn đảm bảo nguồn cung cấp thực phẩm trong các dịp lễ tết và hội hè, đình đám được chú trọng.

Về cơ bản kinh tế thị trấn Chợ Mới trước cách mạng tháng Tám năm 1945 vẫn là kinh tế nông nghiệp kết hợp làm vườn. Nhân dân cần cù lao động, tích cực tăng gia sản xuất tuy nhiên do trình độ canh tác còn thấp, kém lại thêm nạn cường hào những nhiều, chính quyền thực dân bóp nặn nên đời sống nhân dân còn khó khăn.

2.3.2. Về Văn hóa xã hội

Thực dân Pháp ra sức duy trì và lợi dụng nền giáo dục Nho học lạc hậu để thực hiện chính sách ngu dân. Đến năm 1919, Pháp vẫn duy trì nền giáo dục Hán học, lợi dụng hệ tư

tưởng phong kiến và trí thức cựu học để phục vụ cho chính sách cai trị nô dịch.

Do nhu cầu đào tạo tầng lớp quan lại, viên chức phục vụ chính quyền đô hộ. Pháp bắt đầu mở trường học mới theo cách giáo dục của phương Tây và dùng chữ Quốc ngữ một cách nhỏ giọt nhằm đào tạo lớp người bản xứ phục vụ cho việc cai trị. Cùng với đó, Pháp mở một số cơ sở văn hóa, y tế.

Thông qua lợi dụng hệ thống giáo dục phong kiến, Pháp muốn tạo ra một lớp người chỉ biết phục tùng. Triệt để sử dụng hệ thống chính quyền phong kiến Nam triều cũ, dùng người Việt trị người Việt. Kìm hãm nhân dân ta trong vòng ngu dốt để dễ bề cai trị...

Theo tài liệu điền dã, đầu thế kỷ XX, do hậu quả của chính sách ngu dân, trên địa bàn thị trấn Chợ Mới số người mù chữ cao, số người có bằng “sơ học yếu lược” rất ít. Chính quyền thực dân ở tỉnh Thái Nguyên chỉ cho mở trên địa bàn thị trấn Chợ Mới một trường tiểu học từ lớp 1 đến lớp 3 - trường lớp ngói, do ông Giáo Ngôn dạy.

Về công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho người dân. Trên địa bàn thị trấn có 1 trạm y tế là 1 nhà thương lợp ngói, có 1 đốc-tờ phụ trách việc phát thuốc sốt rét và tiêm chủng. Dưới chế độ thực dân cai trị đời sống nhân dân khổ cực và rất nghèo nàn. Toàn thị trấn lúc bấy giờ mới có 1 xe đạp của nhà

ông Lý trưởng. Trong toàn thị trấn có 23 nhà ngói, ước tính 15% trên tổng số nhà còn lại toàn là nhà lá.

Các tệ nạn xã hội và các hủ tục còn phổ biến. Chính quyền thực dân nhằm tha hóa thanh niên kéo họ xa rời nhiệm vụ cứu nước và thu lợi nhuận nên đã mở sòng bạc trên địa bàn thị trấn và thu hút các con bạc ngày đêm sát phạt nhau. Do địa bàn miền núi, ảnh hưởng của các phong tục dân tộc còn đậm nét nên các hủ tục như đám ma còn gây tốn kém và lạc hậu thường để áo quan trong nhà 3 ngày thậm chí 4-5 ngày, nạn thách cưới cao... ảnh hưởng tới đời sống nhân dân.

2.4. Thị trấn Chợ Mới trong phong trào cách mạng giai đoạn 1930 - 1945

Tước tình hình kinh tế - xã hội có nhiều biến động do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 - 1933 và cuộc khai thác thuộc địa lần thứ 2 của thực dân Pháp tại Đông Dương, tháng 2/1930 Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, đảm nhận sứ mệnh lãnh đạo nhân dân cả nước đứng lên đánh đuổi thực dân Pháp, giành độc lập tự do. Nhân dân các dân tộc thị trấn Chợ Mới hào hứng hưởng ứng và mong đợi sự lãnh đạo đấu tranh của Đảng ta. Tuy nhiên, cho đến cuối những năm 30 của thế kỉ XX, toàn tỉnh Bắc Kạn chưa có cơ sở cách mạng. Phong trào đấu tranh của nhân dân các dân tộc trong tỉnh thời kì này chủ yếu diễn ra tự phát dưới các hình

thức biểu tình chống tăng thuế, chống bắt dân đi phu ngày mùa, đòi tăng tiền công, vạch mặt bọn kì hào tham lam, những nhiều dân lành. Ở một vài nơi, trong các cuộc đấu tranh, quần chúng đã dùng cuộc xéng, gậy gộc chống lại sự đàn áp của địch và trừng trị bọn cai, kí, tay sai gian ác.

Trong khi đó, sự trưởng thành các phong trào đấu tranh của công nhân và nông dân diễn ra sôi động, sự phát triển mới của phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc. Thực dân Pháp tăng cường đàn áp phong trào cách mạng nước ta đặc biệt là sau khởi nghĩa Yên Bái. Đảng ta đã dũng cảm đứng lên phát động 3 phong trào đấu tranh cách mạng là phong trào 1930 - 1931; 1936 - 1939; 1939 - 1945.

Các phong trào đấu tranh cách mạng trên đã ảnh hưởng sâu sắc đến nhân dân tỉnh Thái Nguyên nói chung và nhân dân thị trấn Chợ Mới nói riêng. Đặc biệt là phong trào đấu tranh 1939 - 1945 với sự ra đời của mặt trận Việt Minh đã ảnh hưởng sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn thị trấn.

Trong năm 1939, Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. Ngày 22 tháng 9 năm 1940, quân Nhật từ Trung Quốc đánh vào Lạng Sơn. Khởi nghĩa Bắc Sơn bùng nổ và sự kiện lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc về nước lãnh đạo cách mạng đã mang đến sự thay đổi to lớn đối với tình hình cách mạng nước ta. Từ ngày 6 đến ngày 8/11/1939, Trung ương Đảng tổ chức Hội

ng nghị tại Bà Điểm, huyện Hóc Môn (tỉnh Gia Định), chỉ thị cho cán bộ, đảng viên đang hoạt động công khai, nửa công khai nhanh chóng rút vào bí mật; chuyển trọng tâm công tác về nông thôn, dựa vào nông thôn để phát triển mạnh mẽ lực lượng cách mạng. Tiếp đó, từ ngày 10 đến ngày 19/5/1941, Ban Chấp hành Trung ương họp Hội nghị lần thứ 8 tại Pác Bó (Hà Quảng, Cao Bằng), ban hành Nghị quyết nêu rõ: *“Muốn có lực lượng toàn quốc đủ sức gây ra và củng cố cho một cuộc khởi nghĩa thì Đảng ta phải... mở rộng sự tổ chức vào các tỉnh phong trào còn yếu ớt và dân tộc thiểu số”*.

Thực hiện Nghị quyết của Trung ương Đảng, từ cuối năm 1941, phong trào cách mạng ở Cao Bằng phát triển mạnh và theo đường dây họ hàng, bạn bè phát triển xuống Bắc Kạn. Đầu năm 1942, một số thanh niên người Mông ở Bắc Chợ Rã được giác ngộ cách mạng và kết nạp vào Hội Cứu quốc của Mặt trận Việt Minh. Cùng lúc đó, phong trào Nam tiến từ Cao Bằng phát triển xuống Bắc Kạn; phong trào Đông tiến từ Cao Bằng xuống Lạng Sơn... Đến cuối năm 1943, phong trào cách mạng lan rộng ra hầu khắp các huyện trong tỉnh.

Tuy nhiên, do những đặc điểm riêng về địa lí nên ở Bạch Thông (trong đó có phần đất chính là thị trấn Chợ Mới ngày nay), tương quan lực lượng cách mạng và phản cách mạng có những nét khác biệt so với các châu, huyện khác

trong tỉnh. Là một châu có các trục giao thông chính, lại có thị xã - trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của tỉnh nằm trên địa bàn, nên dưới ách thống trị của thực dân, phong kiến, Bạch Thông luôn là nơi tập trung cao độ bộ máy bạo lực của chính quyền thực dân nhằm phục vụ cho công việc đàn áp, khống chế nhân dân các dân tộc trong phạm vi toàn tỉnh. Bên cạnh đó, trong thời gian thực dân Pháp cai trị, ở Bạch Thông đã dần dần hình thành tầng lớp lưu manh chính trị, chuyên bám gót giặc mưu cầu quyền lợi cá nhân. Trong điều kiện tình hình chính trị phức tạp, lại bị khống chế chặt chẽ và kiểm soát gắt gao, nên nhìn chung nhân dân các dân tộc Bạch Thông tuy rất cực khổ, mong muốn vùng lên phá bỏ áp bức bóc lột, nhưng ánh sáng cách mạng chưa đến được những nơi này.

Trong khi đó, do tác động của chính sách “kinh tế chỉ huy” tình hình kinh tế, xã hội của châu Bạch Thông nói chung và địa bàn thị trấn Chợ Mới nói riêng có nhiều biến động. Trên địa bàn cả châu Bạch Thông, thực dân Pháp ra sức tăng các loại thuế như thuế đinh tăng lên trên 80%, thuế điền tăng 50%, thuế môn bài tăng 400%... Chúng đặt thêm nhiều thứ thuế vô lý như thuế trâu, thuế chó, thuế đất ở, thuế rừng hoang... Các mặt hàng thiết yếu như diêm, muối, gạo đồng loạt tăng giá. Cuộc sống cơ cực khiến đồng bào các dân tộc châu Bạch Thông và thị trấn Chợ Mới rên xiết. Toàn thể dân ta đều mong có ánh sáng ngọn lửa của Đảng ta soi đường dẫn

bước đầu tranh giành lấy về mình cuộc sống tốt hơn. Để kịp thời lãnh đạo phong trào cách mạng, ngày 23/1/1944, Tỉnh bộ Việt Minh Bắc Kạn ra đời. Tháng 8/1944, một cán bộ Việt Minh từ Định Hóa sang bắt liên lạc gây dựng cơ sở ở Nhì Ca (Như Cố), một số quần chúng tích cực được kết nạp vào Hội Việt Minh. Đến tháng 10/1944, hai cán bộ (Nguyễn Văn Quang và Long Giang) được phái sang làm nhiệm vụ củng cố phong trào ở Như Cố. Từ đó, cơ sở cách mạng phát triển nhanh ra các xã: Bình Văn, Yên Hân, Thị trấn Chợ Mới, Cao Kỳ... Một đội tự vệ vũ trang ra đời, bí mật tập luyện nhân dân trong vùng phần khởi ủng hộ gạo, muối để nuôi cán bộ và tự vệ...

Đầu năm 1945, quân Nhật cũng kéo lên đóng đồn ở Chợ Mới, vị trí đóng quân ở 3 điểm là nhà Giây Thép, điểm ở đồn cũ, điểm ở nhà kiểm lâm. Chúng ra sức vơ vét sức người, sức của phục vụ chiến tranh đế quốc phi nghĩa và tăng cường khủng bố nhân dân. Tháng 3/1945, ông Lê Đình Nhậm đã bí mật vào thị trấn Chợ Mới tuyên truyền vận động cách mạng tại nhà ông Nguyễn Văn Vui vận động và giác ngộ cho 6 người: Diêu Văn Nhuận; Nguyễn Văn Kháng; Vũ Văn Tương; Đồng Kim Chú; Nguyễn Văn Vui; Trần Đức Sinh tham gia cách mạng. Từ những hạt nhân đầu tiên đó phong trào cách mạng ngày càng được nhân rộng. Trước cách mạng tháng Tám, Chợ Mới tuy chưa thành lập đội du kích nhưng thanh niên Chợ Mới đã tích cực tham gia hoạt động cách

mạng, nòng cốt là 6 “hạt nhân tiên tiến” có tên trên, người phụ trách là ông Nguyễn Văn Khang.

Ngày 9/3/1945, phát xít Nhật đảo chính Pháp độc chiếm Đông Dương. Quân Nhật đã cho một cánh quân gồm 500 tên theo đường số 3 tiến từ Thái Nguyên lên Bắc Kạn. Sau đó, ngày 25/3/1945, chúng đến chiếm đóng thị xã Bắc Kạn, phát xít Nhật nhanh chóng tập hợp bọn tay sai thành lập bộ máy chính quyền tay sai và các đảng phái chính trị thân Nhật. Chúng cử tên Đinh Văn Trân làm Tỉnh Trưởng, Nông Ích Văn làm Phó tỉnh trưởng. Chúng tổ chức bọn lính Khố Xanh, lính cơ cũ cùng bọn lưu manh, côn đồ... thành lập “Bảo an ninh”. Bên cạnh đó, chúng tăng cường củng cố hệ thống đồn bốt ở một khu vực trọng điểm: thị xã Bắc Kạn, Phủ Thông, Chợ Mới, Nà Phặc... Được sự cổ vũ của phong trào cách mạng toàn quốc, dưới ánh sáng của bản Chi thị “*Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*”, nhân dân thị trấn đã bí mật thực hiện tốt công tác dân vận, bí mật truyền tin cho Việt Minh. Ông Hoàng Văn Lường bí mật mua muối, cất giấu, ủng hộ cho Việt Minh, khi bị phát hiện và bị bắt tra tấn dã man nhưng vẫn một lòng đi theo cách mạng, giữ kín bí mật. Tháng 3/1945, các tổ chức Việt Minh với tên gọi hội Cứu quốc như thanh niên cứu quốc, phụ nữ cứu quốc, nhi đồng cứu quốc... đã ra đời trên địa bàn thị trấn, với sự hỗ trợ của đơn vị Cứu quốc quân, nhân dân các dân tộc thị trấn Chợ

Mới hăng hái tham gia các đoàn thể Việt Minh. Các tổ chức Cứu quốc trong thanh niên, phụ nữ, nông dân phát triển nhanh chóng. Nhân dân Chợ Mới đã tích cực ủng hộ, đi theo cách mạng, vừa tích cực ủng hộ, hưởng ứng các phong trào đấu tranh do Mặt trận Việt Minh phát động, vừa tích cực phòng chống khủng bố.

Trong thời gian tháng 3/1945, một đơn vị Cứu quốc quân do đồng chí Phạm Duy Tiến chỉ huy đến xây dựng lực lượng tại xã Cao Kỳ. Tranh thủ điều kiện thuận lợi trong lúc quân Pháp bỏ chạy, quân Nhật chưa đến, bọn tay sai thiếu chủ động đang hoang mang rệu rã, ngày 18/3/1945, một đơn vị Cứu quốc quân do đồng chí Hoàng Thượng chỉ huy, phối hợp với tự vệ địa phương mở cuộc tập kích đồn Chợ Mới. Nhân dân thị trấn Chợ Mới đã tích cực ủng hộ Cứu quốc quân phá cầu Ô Gà bất kể ngày đêm để ngăn cản quân Nhật tiến quân kéo dài thời gian để quân ta tập kích đồn địch. Quân địch ở đây đầu hàng. Ta cảnh báo tên Bang tá, thu 10 súng trường cùng 600 viên đạn, phá 2 kho thóc của Nhật chia cho dân nghèo, sau đó ta thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân. Từ thắng lợi của thị trấn Chợ Mới, phong trào nổi dậy cướp chính quyền phát triển nhanh chóng sang các xã xung quanh như: Yên Hân, Yên Đĩnh, Cao Kỳ... Sau chiến thắng này, chính quyền tay sai của địch ở các xã phía nam hoàn

toàn sụp đổ. Chính quyền cách mạng của nhân dân được thành lập.

Đến cuối tháng 5 năm 1945, quân Nhật tổ chức đánh chiếm lại các vị trí ven Quốc lộ số 3 như: Lục Bình, Nà Cù, phố Phủ Thông, ngã ba Nà Phặc. Trước tình hình quân Nhật tấn công vào các vùng giải phóng của ta, Ủy ban Quân sự cách mạng Bắc Kỳ ra lệnh cho các lực lượng vũ trang và nhân dân đẩy mạnh chiến tranh du kích, tiến công địch ở những nơi chúng càn quét, chiếm đóng. Hưởng ứng chỉ thị trên, Giải phóng quân phối hợp với tự vệ và du kích ở các địa phương tổ chức đánh địch ở khắp nơi. Trên địa bàn huyện Bạch Thông lúc bấy giờ, lực lượng vũ trang các xã đã chủ động tổ chức nhiều trận phục kích đánh địch tại Cao Kỳ, Nà Hoan (Xã Tân Tiến) tập kích vị trí đóng quân của địch ở Chợ Mới, Phủ Thông¹. Quân Nhật từ Bắc Kạn tiến xuống dùng súng máy bắn xuống cầu Ông Ban. Quân Nhật tiến vào Chợ Mới bắt chức dịch cũ đã giác ngộ và ủng hộ Việt Minh là Lý Chiên và đem xử tử tại Cầu Gà.

Sáng mùng 2 tháng 7 năm 1945, khoảng 100 quân Nhật từ thị xã Bắc Kạn mở cuộc càn quét vào cùng giải phòng giữa huyện Bạch Thông và Chợ Đồn. Đến cuối tháng 7 năm

¹ Đảng ủy - Ban Chỉ huy Quân sự huyện Bạch Thông (2009), *Bạch Thông - Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)*, Sđd, tr.40.

1945, lực lượng địch chỉ còn ở trong thị xã Bắc Kạn, thị trấn Phủ Thông, Chợ Mới.¹ Sau khi Nhật đầu hàng quân Đồng minh vô điều kiện, các lực lượng vũ trang cách mạng đã áp sát các vị trí chiếm đóng của quân Nhật, sẵn sàng nổ súng tiêu diệt chúng. Ngày 23/8/1945, toàn bộ quân Nhật lên đoàn xe ô tô cắm cờ Việt Minh có cán bộ ta áp giải rời Bắc Kạn xuống Thái Nguyên về Hà Nội. Tỉnh Bắc Kạn hoàn toàn sạch bóng quân xâm lược sau gần 60 năm dưới ách thống trị của thực dân Pháp. Sau khi cách mạng tháng Tám thành công, nhân dân thị trấn Chợ Mới đã giành chính quyền mới thành lập ủy ban cách mạng lâm thời do ông Lục Quốc Ping làm chủ nhiệm².

Có được thành quả to lớn trong Cách mạng tháng Tám là nhờ có sự đóng góp xương máu và hy sinh anh dũng của các thế hệ lãnh đạo cách mạng của Đảng ta. Nhân dân thị trấn Chợ Mới trong muôn vàn khó khăn đã sớm một lòng tin tưởng và đi theo con đường cách mạng của Đảng và Bác Hồ với những đóng góp thiết thực cả về sức người và sức của cho thắng lợi chung. Từ những chiến thắng cụ thể trên mảnh đất quê hương đã củng cố niềm tin tưởng cho nhân dân các dân

¹ Đảng ủy - Ban Chỉ huy Quân sự huyện Bạch Thông (2009), *Bạch Thông - Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)*, Sđd, tr.41.

² Biên bản về việc xác minh các chức danh cán bộ địa phương trước cách mạng tháng 8 của Đảng ủy thị trấn Chợ Mới.

tộc thị trấn Chợ Mới. Đồng thời đây cũng chính là nguồn động lực để nhân dân các dân tộc thị trấn Chợ Mới không ngừng tích cực ủng hộ Đảng ta, đấu tranh chống giặc ngoại xâm làm nên những thắng lợi lớn hơn, huy hoàng hơn trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ.

Chương III

CHI BỘ ĐẢNG, NHÂN DÂN THỊ TRẤN CHỢ MỚI TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP

3.1. Giai đoạn 1946 - 1950

3.1.1. Tình hình thị trấn Chợ Mới sau Cách mạng tháng Tám

Cách mạng tháng Tám thành công, nước Việt Nam từ một xã hội thuộc địa nửa phong kiến, đã trở thành một nước độc lập, có chủ quyền. Sau bao năm sống dưới ách áp bức, bóc lột của thực dân, phong kiến, nhân dân các dân tộc thị trấn Chợ Mới càng thêm tin yêu chế độ mới và quyết tâm bảo vệ chính quyền dân chủ nhân dân vừa mới giành được.

Tuy nhiên, ngay sau khi giành được chính quyền, nhân dân Việt Nam nói chung, nhân dân thị trấn Chợ Mới nói riêng đã phải đối mặt với muôn vàn khó khăn, thử thách.

Đầu tháng 9/1945, gần 20 vạn quân Trung Hoa Dân quốc kéo vào miền Bắc. Tại Chợ Mới, tuy không có quân Trung Hoa Dân quốc chiếm đóng, nhưng lại là địa bàn tập trung đông người Hoa sinh sống, cho nên bọn Việt gian lợi dụng tình hình rối ren, phức tạp để chống phá cách mạng.

Một số tên cầm đầu tổ chức Nam Dương Hoa kiều hiệp hội Chợ Mới ra sức lôi kéo, xúi giục người Hoa trên địa bàn đòi trở lại quốc tịch Trung Quốc. Chúng tuyên truyền, khống chế không cho người Hoa thực hiện nghĩa vụ công dân nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa¹.

Trước tình hình đó, năm 1946, Ủy ban hành chính Chợ Mới được thành lập, lực lượng tự vệ du kích, công an cũng được hình thành; tạo cho Chợ Mới có lợi thế hơn so với các địa phương khác trong tỉnh².

Về kinh tế

Do phải đối phó với những cuộc càn quét của quân Nhật nên nhân dân thị trấn Chợ Mới không thể ổn định tổ chức sản xuất. Các ngành sản xuất bị ngưng trệ. Hàng chục mẫu ruộng bị bỏ hoang. Diện tích cày cấy được không có điều kiện chăm sóc, cùng với diễn biến phức tạp của thời tiết đã gây nên những thiệt hại lớn về lúa và hoa màu³. Đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn. Hậu quả của nạn

¹ Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn - BCH Đảng bộ huyện Chợ Mới (2013), *Huyện Chợ Mới - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2012)*, Sdd, tr.35.

² Tư liệu do đồng chí Hoàng Văn Khang, nguyên Bí thư chi bộ thị trấn Chợ Mới (1976 - 1979) cung cấp.

³ Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn - BCH Đảng bộ huyện Chợ Mới (2013), *Huyện Chợ Mới - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2012)*, Sdd, tr.33.

đổi đầu năm 1945 do Nhật - Pháp gây nên chưa được khắc phục thì nguy cơ nạn đói mới lại xuất hiện.

Về văn hóa

Thực dân Pháp thực hiện chính sách “ngu dân” để dễ bề cai trị, bóc lột. Chính quyền thực dân, phong kiến ở Bắc Kạn nói chung, Chợ Mới nói riêng không quan tâm đến việc mở trường dạy học cho con em nhân dân địa phương. Bởi vậy, cả vùng thị trấn Chợ Mới không có một trường học nào. Đại đa số nhân dân lao động Chợ Mới không biết chữ, gây cản trở lớn đến việc phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong quá trình xây dựng, bảo vệ chính quyền, bảo vệ chế độ mới.

Thực dân Pháp còn duy trì các phong tục, tập quán lạc hậu, tuyên truyền lối sống ích kỉ, hưởng lạc. Nạn ma chay, cưới xin nặng nề, tốn kém... là hiện tượng phổ biến ở nhiều nơi. Bàn đèn thuốc phiện, tiêm rượu, sòng bạc hoạt động công khai lôi kéo mọi người, nhất là thanh niên sa vào con đường ăn chơi, nghiện ngập, suy yếu cả về thể xác và tinh thần, quên đi nỗi nhục mất nước. Các ủy ban nhân dân tuy đã thành lập nhưng còn non trẻ, chưa có kinh nghiệm, thành phần lại phức tạp, phần lớn chức chủ tịch đều nằm trong tay tầng lớp trên.

Để khắc phục những khó khăn trên, ngay sau ngày tuyên bố độc lập, trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ lâm thời (ngày 3/9/1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh và Ban

Thường vụ Trung ương Đảng đã đưa ra phương hướng, biện pháp về việc xây dựng chế độ mới và đối phó với các lực lượng đế quốc, phản động đang có mặt trên đất nước ta.

Thấm nhuần tinh thần bản Chỉ thị “*Kháng chiến, kiến quốc*” (25/11/1945) của Trung ương Đảng, được sự lãnh đạo trực tiếp của Tỉnh ủy, các tổ chức cơ sở đảng và Ủy ban nhân dân thị trấn Chợ Mới đã kịp thời vận động, tổ chức toàn dân thực hiện các biện pháp cách mạng, từng bước tháo gỡ khó khăn, xây dựng chế độ mới, kiên quyết bảo vệ những thành quả do Cách mạng tháng Tám đem lại.

Về vấn đề xây dựng và phát triển cơ sở Đảng

Trải qua thực tiễn đấu tranh cách mạng do Đảng lãnh đạo, ý thức giác ngộ về quyền lợi dân tộc, về vận mệnh của đất nước được nâng cao trong ý thức hệ của mỗi người dân. Một đội ngũ cán bộ cũng được tôi luyện, trưởng thành; trong đó, có một số đồng chí được giới thiệu đi học lớp nghiên cứu chủ nghĩa Mác do Tỉnh ủy tổ chức. Nhiều cán bộ và quần chúng trung kiên xuất hiện, trở thành những cán bộ nòng cốt cho phong trào ở các địa phương và nhanh chóng được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam. Đó là những nhân tố rất thuận lợi, giúp cho chi bộ đảng và nhân dân các dân tộc thị trấn Chợ Mới hoàn thành nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới.

Trong hoàn cảnh vừa phải lo đối phó với thù trong, giặc ngoài, vừa phải giải quyết những khó khăn về kinh tế,

văn hóa, xã hội, chăm lo cho đời sống nhân dân; vấn đề xây dựng Đảng trở thành một yêu cầu bức thiết.

Bản Chỉ thị “Kháng chiến, kiến quốc” (25/11/1945) của Ban Thường vụ Trung ương Đảng nhấn mạnh: *“Phải duy trì tổ chức bí mật hay bán công khai của Đảng; tuyển thêm đảng viên. Đặc biệt chú trọng gây cơ sở xí nghiệp của Đảng cho thật rộng, làm sao cho sự phát triển của Đảng ăn nhịp với sự phát triển của Công nhân Cứu quốc... Phải tổ chức các tổ nghiên cứu chủ nghĩa Các Mác bao gồm tất cả các phần tử có khuynh hướng cộng sản hay có tình cảm với cộng sản do người cộng sản điều khiển... Các tổ chức của Đảng phải sinh hoạt cho đều và không vì lẽ gì để cho nó rời rạc, loạc choạc. Tổ chức các chi bộ trong các cơ quan hành chính hay trong các hội hợp pháp; củng cố các đảng đoàn trong đó... phải phối hợp sự hoạt động bí mật với sự hoạt động công khai...”*¹.

Thực hiện theo Chỉ thị của Ban thường vụ Trung ương Đảng, từ tháng 11/1945, Đảng bộ Bắc Kạn tập trung lãnh đạo các cấp bộ Đảng chuyển vào hoạt động bí mật. Tại thị trấn Chợ Mới, Ủy ban tuyên truyền chủ nghĩa Mác cũng ra đời. Thông qua hoạt động của tổ chức này, một số tài liệu về chủ nghĩa Mác - Lênin và tờ báo “Sự Thật” - Cơ quan ngôn luận

¹ Văn kiện Đảng (1978), Tập I, Ban nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương xuất bản, Hà Nội, tr.30-31.

của Hội Nghiên cứu chủ nghĩa Mác ở Đông Dương (bộ phận hoạt động công khai của Đảng Cộng sản Đông Dương) được phổ biến trong cán bộ, đảng viên và quần chúng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng Đảng không những về chính trị tư tưởng, mà cả về tổ chức.

Tháng 11/1948, chi bộ Đảng của Chợ Mới ra đời, do đồng chí Nguyễn Văn Thư (người thị xã Bắc Kạn) làm Bí thư¹. Năm 1949, chi bộ kết nạp thêm 4 đồng chí: Nguyễn Thị Khang, Vũ Thị Kén, Hà Thị Mài, Đinh Ngọc Bi. Đồng chí Đinh Ngọc Bi làm Bí thư.

Việc bồi dưỡng, nâng cao trình độ nhận thức về chính trị, về quan điểm giai cấp cho cán bộ, đảng viên được Đảng bộ đặc biệt quan tâm. Chương trình huấn luyện, bồi dưỡng bao gồm lí luận sơ giản về chủ nghĩa cộng sản, lịch sử Đảng, lí luận về cách mạng dân chủ mới và tình hình nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới... Thông qua các lớp huấn luyện, hàng chục cán bộ, đảng viên được trang bị thêm những nhận thức mới, phát huy được vai trò lãnh đạo trong mọi hoạt động ở địa phương.

Mặc dù công tác xây dựng Đảng được tăng cường, nhưng kết quả vẫn còn nhiều hạn chế. Tổ chức cơ sở Đảng

¹ Tư liệu do đồng chí Hoàng Văn Khang, nguyên Bí thư chi bộ thị trấn Chợ Mới (1976 - 1979) cung cấp.

chưa được xây dựng đều khắp. Nhiều nơi chưa có chi bộ, tổ Đảng. Trình độ lí luận cũng như trình độ giác ngộ giai cấp trong cán bộ, đảng viên còn thấp.

Tuy nhiên, với những kết quả đạt được trong công tác xây dựng Đảng, sức chiến đấu của chi bộ Đảng thị trấn Chợ Mới được nâng lên, khẳng định khả năng lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi công cuộc xây dựng và bảo vệ chế độ mới.

3.1.2. Hoạt động của chính quyền mới

Sau Cách mạng tháng Tám, chính quyền cách mạng được thành lập ở Chợ Mới. Hệ thống chính trị địa phương được tổ chức và đi vào hoạt động. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, Đảng và chính quyền cách mạng quản lý, lãnh đạo mọi hoạt động ở thị trấn Chợ Mới.

Ngày 8/9/1945, Chính phủ lâm thời công bố Sắc lệnh số 51/SL về việc tổ chức Tổng tuyển cử bầu đại biểu Quốc hội trong cả nước. Nhận thức rõ đây là một cuộc vận động chính trị lớn, lực lượng tự vệ, du kích thị trấn Chợ Mới xây dựng kế hoạch bảo vệ cho nhân dân tham gia bầu cử, đặc biệt là bảo đảm an toàn tại các điểm bỏ phiếu. Công tác điều tra, theo dõi, ngăn chặn âm mưu, hoạt động phá hoại của những phần tử phản động, của các thế lực thù địch được tăng cường.

Ngày 6/1/1946, trong không khí tung bừng của ngày hội tổng tuyển cử cả nước, nhân dân thị trấn Chợ Mới phấn

khởi và tự hào đi bỏ phiếu, bầu những đại biểu xứng đáng vào Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Nhờ đó, số lượng cử tri tham gia bỏ phiếu đạt tỉ lệ cao. Cuộc Tổng tuyển cử bầu đại biểu Quốc hội đầu tiên ở địa phương giành thắng lợi.

Ngay sau đó, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của chi bộ Đảng, quần chúng nhân dân thị trấn Chợ Mới nô nức tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân hai cấp tỉnh và xã. Từ kinh nghiệm công tác đấu tranh, bảo vệ an toàn cho cuộc Tổng tuyển cử, tự vệ và du kích thị trấn Chợ Mới phối hợp cùng lực lượng vũ trang trong huyện, trong tỉnh tiếp tục làm tốt công tác bảo vệ cho cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 2 cấp. Sau cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân, Ủy ban hành chính các cấp được thành lập, thay thế cho Ủy ban nhân dân lâm thời. Các ban chuyên môn của chính quyền dần dần hình thành và đi vào hoạt động. Bộ máy chính quyền dân chủ nhân dân từ tỉnh xuống đến xã, thôn từng bước được củng cố và kiện toàn. Bên cạnh Ủy ban hành chính, Ủy ban bảo vệ các cấp trong tỉnh cũng được thành lập. Thành phần của Ủy ban bảo vệ gồm một Ủy viên Ủy ban hành chính, một đại diện lực lượng vũ trang và Ủy viên Hội đồng nhân dân cùng cấp.

Thắng lợi cuộc Tổng tuyển cử và bầu cử Hội đồng nhân dân 2 cấp tỉnh và xã, củng cố bộ máy chính quyền, một

mặt thể hiện rõ tinh thần làm chủ của các tầng lớp nhân dân, mặt khác, vai trò lãnh đạo của chi bộ Đảng được khẳng định rõ rệt. Tuy mới thành lập, số lượng Đảng viên còn rất ít, nhưng chi bộ đã tập trung chỉ đạo những mặt công tác trọng yếu; đồng thời, biết dựa vào sức mạnh của nhân dân và các đoàn thể quần chúng để tổ chức thực hiện.

Chính quyền cách mạng chỉ đạo và tổ chức sản xuất, diệt “giặc đói”

Để giải quyết triệt để nạn đói, từng bước ổn định đời sống nhân dân, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cán bộ Đảng và chính quyền cách mạng các cấp, khắp nơi trong vùng đều dấy lên phong trào tăng gia sản xuất, khai hoang, phục hoá, cấy lúa và trồng nhiều loại cây lương thực, các loại cây hoa màu ngắn ngày. Nhờ đó, diện tích canh tác được mở rộng; sản xuất nông nghiệp trên địa bàn thị trấn Chợ Mới nhanh chóng được khôi phục; đời sống nhân dân từng bước được cải thiện; uy tín của tổ chức cơ sở Đảng, chính quyền nhân dân các cấp ngày càng được nâng cao.

Cùng với phong trào tăng gia sản xuất, công cuộc vận động tiết kiệm cũng được phát động trong toàn dân. Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “*..Mở ngay một cuộc lạc quyền, 10 ngày một lần, mỗi người nhịn ăn một bữa, gạo tiết*

kiệm được góp lại phát cho người nghèo”¹, nhân dân thị trấn Chợ Mới đã nêu cao tinh thần tương thân tương ái, “*Thương người như thể thương thân*”, “*Một miếng khi đói bằng một gói khi no*”, tích cực tham gia chống đói và cứu đói. Hầu hết các gia đình đều lập hũ gạo tiết kiệm, dành dụm từng nắm gạo để ủng hộ đồng bào đang bị đói. Các ban cứu đói, cứu tế được thành lập và đứng ra vận động, tổ chức phong trào.

Chính quyền cách mạng giải quyết khó khăn về tài chính

Những năm đầu sau cách mạng tháng Tám, cũng như các địa phương khác, thị trấn Chợ Mới gặp nhiều khó khăn về tài chính. Các khoản từ thuế là nguồn thu chủ yếu của chính quyền giảm sút. Một số chính sách thuế mới do Chính phủ ban hành nhằm giảm nhẹ sự đóng góp của nhân dân như bãi bỏ thuế thân, thuế môn bài, thuế xe tay, xe đạp, miễn thuế điền thổ cho những vùng bị ngập lụt và giảm 20% trong toàn quốc. Tuy nhiên, những chính sách thuế mới đó lại làm cho nguồn thu ngân sách giảm đi nhiều.

Sau Đại hội lần thứ II (2/1951), thực hiện chủ trương của Đảng, chính quyền cách mạng thị trấn Chợ Mới cho áp dụng thuế nông nghiệp, căn cứ vào mức hoa lợi để nộp thuế theo lũy tiến. Người thu hoạch nhiều đóng góp với tỷ lệ cao, người thu hoạch ít đóng góp với tỷ lệ thấp. Người thu hoạch

¹ *Hồ Chí Minh toàn tập* (2000), Tập 4, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.16.

không đủ thì được miễn thuế. Để chuẩn bị cho việc thực hiện thuế nông nghiệp, từ ngày 1/9 đến ngày 15/10/1951, Bạch Thông đã tổ chức tuyên truyền, huấn luyện cho cán bộ, trong đó có thị trấn Chợ Mới.

Bên cạnh việc thực hiện thuế nông nghiệp, nhằm từng bước giải quyết những khó khăn về tài chính cho Nhà nước cách mạng, từ ngày 17 đến ngày 24/9/1945, nhân dân các dân tộc và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang thị trấn Chợ Mới hưởng ứng tích cực phong trào *Tuần lễ vàng*, đóng góp, ủng hộ chính quyền cách mạng nhiều vàng, bạc. Những vật dụng có giá trị trong gia đình như mâm đồng, nồi đồng, chậu đồng cũng được quyên góp dùng để đúc đạn. Thậm chí, có người ủng hộ cho chính quyền cách mạng cả những kỉ vật trong đời tư như nhẫn cưới, khuyên tai... Bài ca cổ động được lưu truyền rộng rãi trong nhân dân:

“Đeo vàng chỉ tổ nặng tai,

Đeo kiềng nặng cổ, hỡi ai có vàng.

Làm dân độc lập về vàng,

Mang vàng cứu nước, giàu sang nào tày

Đem vàng đổi súng cối xay,

Đánh tan giặc, nước có ngày vinh quang”.

Nhờ có những đóng góp to lớn đó, nhân dân thị trấn Chợ Mới đã góp phần cùng với đồng bào cả nước giải quyết khó khăn về tài chính của đất nước lúc bấy giờ.

Chính quyền cách mạng chỉ đạo chống “giặc đói”

“Muốn giữ vững nền độc lập, muốn làm cho dân mạnh, nước giàu, mọi người Việt Nam phải hiểu biết quyền lợi của mình, bổn phận của mình, phải có kiến thức mới để có thể tham gia vào công cuộc xây dựng nước nhà, và trước hết là phải biết đọc biết viết chữ quốc ngữ”¹ ... “Những người đã biết chữ hãy dạy cho những người chưa biết chữ... những người chưa biết chữ hãy gắng sức mà học cho biết. Vợ chưa biết thì chồng bảo, em chưa biết thì anh bảo, cha mẹ không biết thì con bảo...”². Hưởng ứng lời kêu gọi Diệt giặc đói của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cán bộ Đảng và chính quyền cách mạng lãnh đạo, chỉ đạo các xã quyết tâm xoá nạn mù chữ. Ban Bình dân học vụ được thành lập khắp các xã, các thôn bản; động viên các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tích cực tham gia lớp Bình dân học vụ. Ban ngày, nhân dân ra đồng, lên nương tăng gia sản xuất; tối về ăn cơm xong lại đốt đuốc, thắp đèn dầu đến lớp học chữ. Cùng với phong trào thanh toán nạn mù chữ, trường sơ học yếu lược (tiểu học) được mở

¹ Hồ Chí Minh toàn tập (2000), Sđd, tr.44.

² Hồ Chí Minh toàn tập (2000), Sđd, tr.45.

tại thị trấn Chợ Mới cho con em đồng bào các dân tộc trong vùng vào học với nội dung chương trình theo hướng dân tộc và dân chủ.

Chỉ một năm sau ngày cách mạng thành công, phần lớn những người ở độ tuổi lao động ở thị trấn Chợ Mới đã thoát nạn mù chữ; nhiều người đã có trình độ văn hoá lớp 1, lớp 2. Dù mới là bước đầu, nhưng đây là thành quả rất quan trọng trong phong trào thi đua diệt “giặc dốt”, có tác dụng nâng cao trình độ hiểu biết và tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang, nhân dân các dân tộc thị trấn Chợ Mới phát huy vai trò làm chủ xã hội, xây dựng đời sống mới.

Chính quyền cách mạng vận động bài trừ tệ nạn xã hội

Thông qua cuộc vận động xây dựng đời sống mới, chính quyền các cấp trong huyện đã tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ và nhân dân về phẩm chất đạo đức cách mạng: “*cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư*”, yêu cầu cán bộ, đảng viên phải làm gương thực hiện cho nhân dân noi theo, đem lại lợi ích cho nước, cho dân. Sự gắn bó giữa nhân dân với chính quyền cách mạng ngày càng bền chặt. Nhờ vậy, trong thời gian này, mọi tầng lớp nhân dân thị trấn Chợ Mới đều tích cực ủng hộ chính quyền cách mạng kiên quyết bài trừ các tệ nạn xã hội do chế độ cũ để lại. Nạn cờ bạc, nghiện hút, mê tín dị đoan... trên địa bàn từng bước được đẩy lùi. Cuộc

sống mới lành mạnh bước đầu được xây dựng và ngày càng mở rộng trong mọi tầng lớp cán bộ, nhân dân trong vùng.

Những thắng lợi của các mặt hoạt động kể trên tuy mới là bước đầu, nhưng có ý nghĩa rất quan trọng; biểu thị sức mạnh đoàn kết và quyết tâm làm chủ đất nước của quân và dân thị trấn Chợ Mới; góp phần nâng cao uy tín của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trên trường quốc tế; khơi dậy và phát huy tinh thần yêu nước, ý thức làm chủ và nghĩa vụ của mỗi người công dân đối với Nhà nước cách mạng, với chính quyền dân chủ nhân dân.

Xây dựng các tổ chức đoàn thể quần chúng

Nhận thức rõ sức mạnh của chính quyền là dựa vào sức mạnh của quần chúng nhân dân, Chi bộ Đảng và chính quyền thị trấn Chợ Mới sớm quan tâm xây dựng, củng cố các tổ chức đoàn thể để tập hợp đoàn kết mọi lực lượng vào mặt trận dân tộc thống nhất. Sau Cách mạng tháng Tám, các tổ chức đoàn thể ở Chợ Mới lần lượt được ra đời và phát triển: Hội Thanh niên cứu quốc, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân...

Từ cuối năm 1945, Hội Thanh niên cứu quốc thị trấn Chợ Mới hoạt động sôi nổi. Hội được xem là nòng cốt cho chi bộ Đảng ở địa phương, thậm chí, Hội có thể thay mặt chi bộ đảng hoạt động công khai tập hợp quần chúng.

Ở mỗi thôn lại hình thành một Nông hội, tổ chức sản xuất. Hội Nông dân cứu quốc thu hút đông đảo sự tham gia của nông dân, khuyến khích người nông dân tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm.

Hội Phụ nữ cứu quốc cũng không ngừng được củng cố và phát triển. Từ năm 1946, Hội ra sức hoạt động tuyên truyền, giáo dục, vận động chị em tham gia các công tác xã hội như tập luyện dân quân du kích, tham gia phong trào “Bình dân học vụ”, phong trào “Diệt giặc đói”, tham gia chiến dịch làm lại cầu, đường trên Quốc lộ 3 sau ngày Bắc Kạn giải phóng.

Trong thời gian này, cơ sở của Mặt trận Việt Minh đã phát triển mạnh mẽ tại thị trấn Chợ Mới. Đông đảo lực lượng thanh niên tình nguyện gia nhập Vệ quốc quân, tham gia dân công hỏa tuyến phục vụ chiến dịch Điện Biên Phủ và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ Bạch Thông, Chi bộ Đảng thị trấn Chợ Mới còn thực hiện nhiệm vụ trấn áp bọn phản động, giữ gìn trật tự trị an tại địa phương. Với chủ trương vừa phân hóa, vừa cô lập, vừa kiên trì thuyết phục, giáo dục những người lầm lỗi, nhân dân thị trấn Chợ Mới đã góp phần vào thắng lợi chung của huyện Bạch Thông trong việc phá tan các âm mưu của bọn phản động Quốc dân đảng,

chúng tỏ quyết tâm bảo vệ thành quả cách mạng của nhân dân các dân tộc thị trấn Chợ Mới.

Xây dựng lực lượng dân quân du kích

Thực hiện tốt đường lối kháng chiến của Đảng, quân và dân thị trấn Chợ Mới đã ra sức xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh với đơn vị điển hình: Đội tự vệ thị trấn Chợ Mới¹. Mỗi xã có ít nhất một tiểu đội tự vệ, được tổ chức chặt chẽ. Mặc dù vũ khí, trang thiết bị thô sơ (chủ yếu là súng kíp, dao, kiếm, nỏ), nhưng quân và dân thị trấn Chợ Mới có tinh thần anh dũng, quả cảm, phối hợp hoạt động, chiến đấu cùng Quân Giải phóng, góp phần quan trọng vào thắng lợi chung trong Cách mạng tháng Tám 1945.

Sau ngày cách mạng thành công, hầu hết các cán bộ, chiến sĩ có kinh nghiệm chỉ huy, chiến đấu được điều động vào các đơn vị Vệ quốc đoàn, các đơn vị Nam tiến. Tại địa phương chỉ còn lại một số cán bộ khung cùng vũ khí thô sơ. Trong tình hình đó, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân lâm thời tỉnh chủ trương tiếp tục động viên sức người, sức của của nhân dân trong tỉnh để củng cố phát triển lực lượng vũ trang tại chỗ, bảo vệ quê hương, đồng thời sẵn sàng bổ sung quân số cho các đơn vị bộ đội chủ lực.

¹ Huyện ủy - HĐND - UBND - UBMTTQ huyện Chợ Mới, *Huyện Chợ Mới 10 năm xây dựng và phát triển*, tr.11.

Được tuyên truyền, học tập hiểu rõ trách nhiệm, nghĩa vụ công dân trong hoàn cảnh hiểm nghèo, đông đảo con em đồng bào các dân tộc Kinh, Tày, Nùng, Dao, Cao Lan... trong vùng mang theo súng kíp, dao găm, mã tấu tự rèn, gia nhập lực lượng vũ trang địa phương. Chỉ trong một thời gian ngắn, hầu hết các xã trong huyện đều xây dựng, phát triển được lực lượng tự vệ rộng rãi, tự vệ chiến đấu và du kích tập trung, biên chế thành các tiểu đội, trung đội có đủ các bộ phận quân báo, liên lạc và cứu thương.

Để nâng cao trình độ giác ngộ về chính trị và năng lực quản lí, chỉ huy tác chiến, các Ủy viên quân sự trong Ủy ban nhân dân các xã được cử đi dự các lớp huấn luyện. Sau các lớp tập huấn, các cán bộ trên trở về cơ sở vừa làm tham mưu cho chính quyền chỉ đạo công tác quân sự, vừa trực tiếp tổ chức huấn luyện lực lượng tự vệ, du kích trong các thôn, bản. Nhờ đó, cán bộ, chiến sĩ lực lượng tự vệ, du kích thị trấn Chợ Mới đã phối hợp cùng với lực lượng vũ trang trong tỉnh đập tan mọi âm mưu và hành động chống phá của các thế lực phản cách mạng, giữ vững trật tự trị an, bảo vệ vững chắc chính quyền dân chủ nhân dân ở địa phương.

Như vậy, trải qua một năm (9/1945 - 12/1946), cuộc đấu tranh của nhân dân thị trấn Chợ Mới đã góp phần bảo vệ, củng cố kiên toàn chính quyền dân chủ nhân dân. Các tầng

lớp nhân dân tin yêu vào chế độ mới. Khối đoàn kết toàn dân trên cơ sở khối liên minh công - nông được mở rộng. Các tổ chức Đảng ở cơ sở phát triển và có uy tín ngày càng cao trong quần chúng nhân dân. Tất cả những kết quả đó tạo nên những điều kiện thuận lợi cho Chi bộ Đảng và nhân dân thị trấn Chợ Mới bắt tay vào nhiệm vụ mới trong giai đoạn tiếp theo.

3.1.3. Chi bộ Đảng thị trấn Chợ Mới lãnh đạo tổ chức chiến đấu bảo vệ quê hương (1946 - 1950)

Sau khi Hiệp định Sơ bộ kí kết (6/3/1946), nước ta thực hiện nghiêm chỉnh nội dung của Hiệp định, thể hiện thiện chí hòa bình. *“Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta lần nữa”*.¹ Thực dân Pháp đã trở mặt bằng những hành động khiêu khích ngày càng trắng trợn. Để bảo vệ nền độc lập và chủ quyền của đất nước, Hội nghị mở rộng của Ban chấp hành Trung ương Đảng họp tại Vạn Phúc (Hà Đông) vào ngày 18 - 19/12/1946, quyết định phát động cả nước kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Đêm ngày 19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến”, khẳng định ý chí sắt đá của nhân dân ta: *“Chúng ta thà hy sinh tất cả chứ không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ... Giờ cứu nước đã*

¹ Hồ Chí Minh toàn tập (2000), Sđd, tr.45.

*đến! Ta phải hy sinh đến giọt máu cuối cùng để giữ gìn đất nước... ”.*¹

Hưởng ứng Lời kêu gọi của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, thực hiện đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy mà trực tiếp là của chi bộ Đảng, nhân dân thị trấn Chợ Mới và các vùng phụ cận ra sức chuẩn bị về mọi mặt cho kháng chiến.

Ngay từ trước khi cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ, công tác chuẩn bị kháng chiến trên tất cả các mặt đã được triển khai. Nhiều thanh niên, nam, nữ đã hăng hái gia nhập lực lượng vũ trang địa phương. Nhân dân các dân tộc trong huyện tích cực tăng gia sản xuất lương thực, thực phẩm để đảm bảo nhu cầu tiêu dùng tại chỗ và cung cấp cho kháng chiến. Đồng bào các xã trong vùng còn dành hàng trăm ngày công, ủng hộ hàng ngàn cây tre, nứa, gỗ, hàng vạn tàu lá cọ để xây dựng nhà ở và làm việc cho các cơ quan kháng chiến, nhà cửa, kho tàng cho các công binh xưởng...

Nhân dân các dân tộc trong vùng còn là lực lượng, là “tai, mắt” bảo vệ các cơ quan, kho tàng của Trung ương đóng tại địa phương. Là người địa phương, thông thạo địa hình, con em đồng bào thị trấn Chợ Mới được tổ chức bảo vệ vòng ngoài của ATK. Nhân dân giúp đỡ, bảo vệ các cơ quan, đơn

¹ *Hồ Chí Minh toàn tập (2000)*, Sđd, tr.45.

vị bộ đội; ngược lại, các cơ quan, đơn vị cũng thường xuyên cộng tác giúp đỡ xây dựng cơ sở, củng cố phong trào. Nhờ đó, tại các vùng trong An toàn khu, tổ chức Đảng, chính quyền luôn luôn được củng cố, phát triển; sản xuất lương thực, thực phẩm được đẩy mạnh. Sự nghiệp văn hóa, giáo dục có bước tiến rõ rệt. Nhiều tập tục lạc hậu tồn tại trong đời sống sinh hoạt tại các làng bản từng bước được xóa bỏ. Nhân dân đã biết ăn ở hợp vệ sinh hơn trước, ốm đau không còn cầu cúng và đã biết dùng thuốc chữa bệnh. Bộ mặt của một xã hội mới từng bước thay đổi và mở rộng.

Việc đảm bảo tính mạng, tài sản và ổn định đời sống nhân dân trong điều kiện chiến tranh ngày càng lan rộng là một yêu cầu cấp thiết. Chính vì vậy, chỉ một tuần sau ngày toàn quốc kháng chiến bùng nổ, các Ban Tản cư được thành lập, nhanh chóng tổ chức nhân dân tản cư đến những nơi an toàn. Ở các vùng nông thôn miền núi thì thành lập các Ban Tiếp cư để đón tiếp giúp đỡ đồng bào tản cư từ vùng xuôi lên sớm ổn định cuộc sống và tham gia kháng chiến tùy theo năng lực của mình.

Đầu năm 1947, thị trấn Chợ Mới được coi là vùng hậu phương an toàn, nên đồng bào các tỉnh Hà Đông, Hưng Yên, Hà Nội, Hải Phòng... tản cư lên ngày một nhiều. Số đồng bào tản cư lên cư trú ven Quốc lộ 3, nơi tập trung đông

nhất là thị trấn Chợ Mới. Khu vực thị trấn Chợ Mới và vùng phụ cận có hàng trăm gia đình tản cư đến, với khoảng trên 1.000 người¹. Nhân dân các dân tộc thị trấn Chợ Mới phát huy truyền thống đoàn kết, tương thân, tương ái, giúp đỡ đồng bào tản cư; chia sẻ ruộng đất để đồng bào tăng gia, sản xuất, ổn định cuộc sống. Mọi quan hệ giữa đồng bào tản cư và nhân dân địa phương ngày càng trở nên thân thiết, cùng nhau hăng hái vận động con em tham gia dân quân, du kích, góp công, góp sức tham gia kháng chiến, kiến quốc.

Đi liền với tản cư là công tác “phá hoại để kháng chiến”. Thực hiện lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Phá cho rộng, phá cho sâu, phá sao cho bọn Pháp không lợi dụng được”², và hiểu rõ mục đích của công tác phá hoại là “để chặn Pháp lại, không cho chúng tiến lên, không cho chúng lợi dụng”³, cán bộ, đảng viên và nhân dân thị trấn Chợ Mới đã quyết tâm tiến hành tiêu thổ kháng chiến triệt để.

Cuối năm 1946, Ban Phá hoại của thị xã Bắc Kạn được thành lập, nhưng đến tháng 8/1947 mới hoạt động. Do tư tưởng chủ quan cho rằng địch không dám mạo hiểm tấn công vào sâu trong hậu phương của ta, nên công tác phá hoại trong

¹ Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn - BCH Đảng bộ huyện Chợ Mới (2013), *Huyện Chợ Mới - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2012)*, Sđd, tr.47.

² Hồ Chí Minh toàn tập (2000), Sđd, tr.45.

³ Hồ Chí Minh toàn tập (2000), Sđd.

tỉnh nói chung, khu vực thị trấn Chợ Mới nói riêng không
triệt để.

Cùng với nhiệm vụ “Tiêu thổ kháng chiến” và “Tiếp
cư”, vấn đề xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang, tăng
cường thực lực quân sự được cán bộ, đảng viên và nhân dân
thị trấn Chợ Mới đặc biệt quan tâm. Một trong những nhiệm
vụ cấp bách hàng đầu là củng cố và từng bước kiện toàn cơ
quan chỉ huy quân sự. Việc xây dựng lực lượng vũ trang địa
phương các huyện theo tinh thần Thông tư (ngày 19/2/1947)
của Bộ Quốc phòng quy định tổ chức và nhiệm vụ của dân
quân, tự vệ, du kích, được triển khai nhanh chóng.

Giữa tháng 4/1947, Ban Chỉ huy Tỉnh đội Bộ dân quân
Bắc Kạn được thành lập. Tiếp đó, các Ban Chỉ huy Huyện đội
Bộ dân quân, Ban Chỉ huy Xã đội Bộ dân quân lần lượt ra
đời. Từ đây, Ủy ban kháng chiến - hành chính các cấp trên địa
bàn tỉnh nói chung, thị trấn Chợ Mới nói riêng đã có một cơ
quan tham mưu chuyên trách về công tác quân sự địa phương.
Nhiệm vụ trước mắt của cơ quan này là củng cố, phát triển
lực lượng vũ trang, xây dựng kế hoạch tác chiến, huấn luyện
kỹ thuật chiến đấu cho dân quân, du kích, sẵn sàng đánh địch,
bảo vệ quê hương.

Từ khi thành lập cơ quan chuyên trách về quân sự,
nhiệm vụ xây lực lượng vũ trang có nhiều thuận lợi. Đến cuối

tháng 4/1947, huyện Bạch Thông đã xây dựng được 6 trên tổng số 17 đại đội dân quân, du kích toàn tỉnh. Thị trấn Chợ Mới xây dựng được các trung đội dân quân du kích thoát ly sản xuất mỗi trung đội có 35 người). Tổng số dân quân, du kích toàn tỉnh lên tới khoảng 1.500 cán bộ, chiến sĩ. Cán bộ, chiến sĩ dân quân, du kích được huấn luyện cách sử dụng các loại súng bộ binh, cách đánh giáp lá cà, cách gài mìn, cắm chông, phá hoại giao thông... Tại thị trấn Chợ Mới, nhân dân dưới sự chỉ đạo của tỉnh, huyện đã huy động mọi lực lượng tham gia vót chông, cắm chông ở những nơi Pháp có thể cho quân nhảy dù. Mỗi kiểu chông là một cây tre to, vót nhọn dài khoảng 2m, cắm theo kiểu gạc 3 chân, mỗi cây chông cách nhau khoảng 0,5m. Chỉ trong một thời gian ngắn đã mọc lên những bãi chông lớn.

Hưởng ứng cuộc vận động của Tỉnh đội Bắc Kạn và Huyện đội Bạch Thông, nhân dân thị trấn Chợ Mới chế tạo được nhiều súng kíp, súng hỏa mai, thuốc súng và đạn ghém bằng nguyên liệu sẵn có ở địa phương để cấp cho dân quân, du kích. Cuối tháng 9/1947, thị trấn còn được cấp thêm súng kíp, lựu đạn chày và nguyên liệu chì để chế đạn súng kíp.

Từ tháng 9/1945 đến tháng 9/1947, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ huyện, quân và dân thị trấn Chợ Mới đã tăng gia sản xuất, giải quyết nạn đói, ổn định đời sống nhân

dân, phát huy truyền thống đoàn kết, đấu tranh chống âm mưu, hành động phá hoại của địch để bảo vệ thành quả cách mạng. Những thành tích đó đã tạo nên thế và lực cho quân, dân thị trấn Chợ Mới sẵn sàng cùng với các địa phương khác chủ động bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Về phía thực dân Pháp, sau một thời gian trinh sát, nắm tình hình, lập kế hoạch, chuẩn bị lực lượng, phương tiện chiến tranh, dưới sự chỉ huy trực tiếp của tướng Xa-lăng, thực dân Pháp huy động số lượng lớn quân đổ bộ về Việt Bắc, mở đầu cuộc tiến công lên Việt Bắc là cuộc hành quân mang mật danh Lê-a. Đơn vị đổ bộ đường không do Trung tá Xô-va-nhắc chỉ huy nhảy dù xuống thị trấn Chợ Mới.¹

Sau một thời gian chuẩn bị, sáng 7/10/1947, chúng cho quân nhảy dù xuống thị xã Bắc Kạn; buổi chiều cùng ngày, vào lúc 14 giờ 30 phút, chúng thả gần 300 quân dù đánh chiếm thị trấn Chợ Mới, chính thức mở đầu cuộc tấn công quân sự quy mô lớn vào căn cứ địa Việt Bắc².

¹ Huyện Bạch Thông - Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mĩ (1945 - 1975), tr.7.

² Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn - BCH Đảng bộ huyện Chợ Mới (2013), *Huyện Chợ Mới - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2012)*, Sđd, tr.55.

Vào lúc địch nhảy dù xuống thị xã Bắc Kạn, thị trấn chợ Mới, các đồng chí lãnh đạo Tỉnh ủy, Ủy ban kháng chiến - hành chính tỉnh đi họp ở Khu chưa về; phần lớn các đồng chí tỉnh ủy viên đang đi học hoặc đi công tác. Mặt khác, do bị bất ngờ trước việc địch nhảy dù, nên mọi hoạt động của ta trong tình trạng bị động, lúng túng. Do không tập trung được lực lượng nên cuộc chiến đấu đánh địch trong thị xã diễn ra rời rạc, không hiệu quả. Lực lượng du kích thị xã và đội cảnh vệ bị tan rã. Một số dân quân, du kích chạy theo gia đình ra các khu rừng bên ngoài thị xã. Lực lượng vũ trang thị xã Bắc Kạn và thị trấn Chợ Mới đều bỏ lỡ thời cơ tiêu diệt địch¹.

Sau một ngày bị động, lúng túng, từ sáng ngày 8/10/1947, du kích thị trấn Chợ Mới bắt đầu tổ chức các trận phục kích tiêu diệt địch. Địch từ thị trấn Chợ Mới tỏa ra thu dù ở bãi sông và các khu vực cánh đồng xung quanh. Ngày 9/10/1947; thị xã Bắc Kạn, thị trấn Chợ Mới và huyện lỵ Chợ Đồn, các toán quân địch bắt đầu tìm cách liên lạc với nhau. Ngày 9/10, gần một đại đội địch hành quân càn quét khu vực phía bắc Chợ Mới. Khi phát hiện kho quân nhu, quân giới của ta ở Bản Tềng, chúng huy động lực lượng tới cướp phá. Quyết tâm bảo vệ kho hàng, Trung đội chống chiến xa của Tiểu

¹ Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn - BCH Đảng bộ huyện Chợ Mới (2013), *Huyện Chợ Mới - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2012)*, Sđd, tr.55.

đoàn 49 dưới sự chỉ huy của đồng chí Duyệt - Trung đội trưởng, phối hợp cùng hai tiểu đội du kích xã Yên Đĩnh và thị trấn Chợ Mới chặn đánh địch quyết liệt tại cánh đồng Yên Đĩnh, diệt 5 tên, làm bị thương 6 tên, buộc địch phải bỏ dở cuộc càn rút về Chợ Mới. Ngày hôm sau, địch cho máy bay lên bắn phá Bản Tềng nhưng dân quân, du kích và bộ đội kịp chuyển kho hàng đi nơi khác, tránh được thiệt hại do địch gây ra¹.

Ngày 15/10, quân dân thị trấn Chợ Mới đã phối hợp với du kích xã Yên Đĩnh tổ chức tấn công địch trong thị trấn Chợ Mới. Thị trấn là một vị trí tiền tiêu, không chế trực đường giao thông chính từ tỉnh lỵ Thái Nguyên lên tỉnh lỵ Bắc Kạn. Tại Chợ Mới, quân đồn trú của địch đóng thành hai cụm cứ điểm có thể ứng cứu lẫn nhau khi bị tiến công. Cụm chủ yếu đóng trong thị trấn, cụm thứ yếu đóng tại cầu Ô Gà (được coi là yết hầu của Chợ Mới). Tại thị trấn, quân địch xây dựng công sự chiến đấu chắc chắn, có hàng rào bảo vệ. Tiến công địch ở Chợ Mới lần này ta chủ trương dùng lực lượng lớn, hỏa lực mạnh để tập kích vào vị trí phòng thủ của chúng. Theo kế hoạch, lực lượng ta tổ chức thành 4 bộ phận. Bộ phận chủ công đánh vào thị trấn; bộ phận thứ 2 tiến công quân địch ở đầu cầu Ô Gà; bộ phận thứ 3 được trang bị hỏa

¹ Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn - BCH Đảng bộ huyện Chợ Mới (2013), *Huyện Chợ Mới - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2012)*, Sđd, tr.57.

lực mạnh, bố trí tại điểm cao bên ngoài thị trấn; bộ phận thứ 4 ở vòng ngoài làm nhiệm vụ chặn quân tiếp viện của địch từ thị xã Bắc Kạn xuống¹.

Đêm 15/10, bộ đội và du kích chiếm lĩnh các vị trí xuất phát. Trận sáng ngày 16/10, trận đánh bắt đầu. Sau nửa giờ nổ súng, ta diệt được một số điểm hỏa lực của địch, nhưng chưa chiếm được những vị trí trọng yếu vì hỏa lực địch còn mạnh, hệ thống phòng thủ còn vững chắc. Mũi xung phong phía đông vào được thị trấn, nhưng mũi phía tây bị chững lại do hợp đồng không tốt. Để tránh thương vong lớn, ta phải tạm rút ra ngoài củng cố lực lượng và điều chỉnh phương án. Sau khi dùng hỏa lực mạnh từ trên núi cao bắn áp chế vào vị trí địch, ta tổ chức xung phong lần thứ 2. Các mũi xung phong vừa diệt địch, vừa đốt kho quân nhu của chúng.

Trận Chợ Mới ngày 15/10/1947 là trận tiến công lớn đầu tiên của lực lượng vũ trang Chợ Mới, đánh địch ở một vị trí hiểm yếu, được bố phòng tương đối vững chắc. Quân ta đã tiêu diệt 50 tên địch, đốt một kho quân nhu, phá một số nhà ở của lính. Qua trận đánh này, lực lượng vũ trang địa phương rút được nhiều bài học quan trọng về tạo thế bất ngờ, sử dụng hỏa lực, bố trí lực lượng, tổ chức hiệp đồng chiến đấu... Về

¹ Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn - BCH Đảng bộ huyện Chợ Mới (2013), *Huyện Chợ Mới - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2012)*, Sdd, tr.59.

phía địch, do bị thiệt hại nặng, chúng phải vội vã điều một lực lượng mới thay thế, tiếp tục chiếm đóng Chợ Mới. Sau trận tiền công địch, quân và dân thị trấn Chợ Mới tiếp tục tổ chức đánh địch ngày càng hiệu quả. Các hoạt động quấy rối, các trận đánh nhỏ vào vị trí đóng quân của địch, các trận phục kích địch trên đường giao thông, chặn đánh các toán quân địch đi càn quét... đã gây cho quân Pháp nhiều thiệt hại.

Cuối tháng 10, đầu tháng 11 năm 1947, địch rút quân ở một số vị trí về tăng cường cho thị trấn Chợ Mới, đưa tổng số quân địch ở đây lên khoảng 1.000 tên¹.

Sáng ngày 3/11, khoảng 800 tên địch, hầu hết là bộ binh, được trang bị đại bác, Moócchiê, súng máy, súng trường chia làm 3 toán, hành quân theo đường mòn nhỏ từ Chợ Mới qua Đèo Vai xuống đôn Đu. Vừa hành quân, địch vừa bắn vào các làng, bắn hai bên đường để uy hiếp du kích và nhân dân.²

Ngày 25/11/1947, Quân Pháp phải rút khỏi Chợ Mới về thị xã Bắc Kạn³.

¹ Đảng ủy - Ban Chỉ huy Quân sự huyện Bạch Thông (2009), *Bạch Thông - Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)*, Sđd, Hà Nội, tr.88.

² Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn - BCH Đảng bộ huyện Chợ Mới (2013), *Huyện Chợ Mới - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2012)*, Sđd, tr.63.

³ Đảng ủy - Ban Chỉ huy Quân sự huyện Bạch Thông (2009), *Bạch Thông - Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)*, Sđd, tr.91.

Thực dân Pháp rút khỏi Chợ Mới là do sự hoạt động mạnh mẽ của quân và dân ta trên khắp các chiến trường, trong đó có nhiều cuộc chiến đấu kiên cường của quân - dân thị trấn Chợ Mới. Chỉ trong vòng 2 tháng, quân và dân ta ở khu vực Chợ Mới đã đánh 11 trận, tiêu diệt 180 tên và làm bị thương 40 tên khác¹.

Để rút quân co cụm về một số vị trí phòng ngự, ngày 27/11/1947 địch điều khoảng 200 quân từ đồn Đu càn quét đánh lên Chợ Mới, đến ngày 29 tháng 11 năm 1947, cánh quân này lại từ Chợ Mới hành quân về Tràng Xá (Võ Nhai)².

Quân, dân thị trấn Chợ Mới tự hào đã góp phần cùng quân, dân toàn tỉnh và các địa phương đập tan cuộc tấn công của thực dân Pháp lên căn cứ địa Việt Bắc thu - đông 1947, bảo vệ an toàn các cơ quan đầu não kháng chiến. Chiến thắng này của quân và dân ta đã làm thất bại hoàn toàn chiến lược đánh nhanh thắng nhanh của thực dân Pháp, buộc chúng phải chuyển sang đánh lâu dài với ta.

Thị trấn Chợ Mới sau chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947

Về phía địch: Sau chiến thắng Việt Bắc thu - đông 1947, tỉnh Bắc Kạn hình thành 2 vùng (vùng tự do và vùng

¹ Đảng ủy - Ban Chỉ huy Quân sự huyện Bạch Thông (2009), *Bạch Thông - Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)*, Sdd, tr.91.

² Đảng ủy - Ban Chỉ huy Quân sự huyện Bạch Thông (2009), *Bạch Thông - Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)*, Sdd, tr.92.

tạm chiếm). Vùng tự do bao gồm các huyện Na Rì, Chợ Đồn, Bạch Thông, phần lớn huyện Chợ Rã và một phần huyện Ngân Sơn. Vùng tạm chiếm do địch chiếm đóng tại 5 cứ điểm trọng yếu trên Đường số 3 là thị xã Bắc Kạn, huyện lỵ Ngân Sơn, Phủ Thông, Nà Phặc, Bằng Khâu và một số đồn bốt rải rác ở phía bắc Bắc Kạn (Bành Trạch, trên Quốc lộ 3 B; Nà Tu trên Quốc lộ số 3 đường Bắc Kạn đi Phủ Thông); kiểm soát một số làng bản quanh các vị trí chiếm đóng, nhằm phong tỏa biên giới Việt - Trung, khống chế các trục đường giao thông quan trọng ở Việt Bắc, làm chỗ dựa cho lực lượng phi hoạt động, thực hiện ý định chiếm đóng lâu dài.

Về phía ta: Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương, dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng địa phương, quân và dân Bắc Kạn tăng cường tiềm lực mọi mặt, tạo thế và lực mới đánh đuổi kẻ thù. Tháng 2/1948, Hội nghị quân - dân - chính toàn tỉnh lần thứ nhất họp tại Thượng Minh (Chợ Rã) nhất trí chủ trương:

Về tổ chức, cần củng cố, biên chế lại du kích xã cho sát với điều kiện địa lí; lấy tổ, tiểu tổ làm đơn vị tác chiến cơ sở; lấy trung đội làm đơn vị phối hợp; xây dựng chế độ sinh hoạt, luyện tập của du kích xã; tăng cường chất lượng du kích tập trung cấp huyện và xây dựng đại đội chủ lực của tỉnh. Phát triển du kích người Dao, người Mông; đề phòng biệt kích, thổ phỉ; bảo vệ vùng cao hẻo lánh. Tăng cường huấn luyện, đào

tạo cán bộ xã đội, cán bộ chỉ huy du kích... Kiện toàn Ban Chỉ huy xã đội gồm 1 Xã đội trưởng, 1 Xã đội phó chỉ huy du kích, 1 Xã đội phó chỉ huy dân quân. Những xã có nhiều dân quân người Dao, người Mông thì bổ trí thêm 1 Xã đội phó người dân tộc để chỉ huy.

Nhiệm vụ của dân quân, du kích Bắc Kạn là bảo vệ hậu phương căn cứ địa; phối hợp với bộ đội chủ lực đánh địch trên Đường số 3, tiểu phi ở Chợ Rã và sẵn sàng đánh bại những cuộc tấn công mới của địch.

Tiếp đó, từ ngày 2 đến ngày 10/6/1948, Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn thông qua Nghị quyết, chỉ rõ: Đi đôi với nhiệm vụ xây dựng dân quân, du kích, phải *“kiện toàn bộ đội chính quy - Trung đoàn 72 - cho thực trưởng thành”*. Đại hội xác định nhiệm vụ tác chiến của tỉnh là phải *“triệt đường tiếp tế, vận tải của giặc, bức địch ra khỏi Bắc Kạn”*¹.

Thực hiện chủ trương Hội nghị Quân - Dân - Chính toàn tỉnh lần thứ nhất và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh tháng 6/1948, cấp ủy, chính quyền các cấp trong tỉnh chú trọng công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng lực lượng bằng việc phân công đảng viên, cấp ủy viên tham gia lãnh đạo, giữ những cương vị chủ chốt trong lực lượng vũ trang; động viên thanh niên các dân tộc tích cực tham gia dân quân, du kích...

¹ Dẫn theo: Báo cáo 6 tháng đầu năm của Tỉnh ủy Bắc Kạn, tài liệu lưu tại Phòng Lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên.

Có một số thanh niên hăng hái xung phong tham gia như Hà Văn Trúc, Lục Văn Phấn, Đồng Kim Chú, Hoàng Văn Trang... Năm 1948 - 1949, bộ đội về đóng quân tại địa phương như Trung đoàn 92, Tiểu đoàn 55 đóng quân tại khu trường Bia; Tỉnh đội Bắc Kạn đóng tại Bắc Kạn. Nhờ đó, tỉ lệ đảng viên trong các đơn vị dân quân, du kích ngày càng cao, lực lượng dân quân, du kích ngày càng đông đảo.

Hưởng ứng phong trào toàn dân ủng hộ, giúp đỡ lực lượng vũ trang, nhân dân các dân tộc thị trấn Chợ Mới đã đóng góp hàng chục tấn lương thực, cùng nhiều quần áo, chăn màn cho bộ đội. Các công binh xưởng đóng trên địa bàn đã ưu tiên cấp phát cho bộ đội và du kích hàng trăm quả mìn, hàng ngàn lựu đạn, đạn súng kíp..., tạo điều kiện thuận lợi nhất cho bộ đội, du kích tiêu hao, tiêu diệt nhiều sinh lực địch. Có những gia đình tự nguyện nuôi bộ đội, điển hình: bà Vũ Thị Kén, bà Hoàng Thị Vóc... thể hiện tình "*quân với dân như cá với nước*". Đây là một hình ảnh đẹp nói về tình nghĩa sâu nặng, gắn bó mật thiết, sự gắn bó tự nhiên mà bền bỉ ân tình.

Ngày 1/9/1948, Ủy ban kháng chiến hành chính huyện Bạch Thông thành lập phòng "*Quốc dân miền ngược*", một tháng sau (đầu tháng 10/1948) phòng đã tổ chức liên hoan tại Chợ Mới và đặt ra chương trình hành động¹.

¹ Đảng ủy - Ban Chỉ huy Quân sự huyện Bạch Thông (2009), *Bạch Thông - Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)*, Sđd, tr.100.

Về kinh tế - xã hội

Từ sau chiến dịch Thu - Đông năm 1947, Chợ Mới là vùng tự do, chiến sự không diễn ra trên địa bàn. Quân và dân thị trấn Chợ Mới vẫn nêu cao tinh thần cảnh giác thường xuyên luyện tập, tuần tra canh gác bảo đảm an ninh trật tự, sẵn sàng đánh địch bảo vệ vững chắc cửa ngõ phía đông ATK Định Hóa (Thái Nguyên). Đồng thời, quân và dân thị trấn Chợ Mới còn phối hợp với dân quân, du kích và bộ đội địa phương các xã phía bắc huyện Bạch Thông, các huyện phía bắc tỉnh Bắc Kạn ngày đêm bao vây, quấy rối, tập kích, chặn đánh các cuộc càn quét, tiêu hao nhiều sinh lực địch tại các điểm chúng chiếm đóng; bức hàng, bức rút từng toán quân, từng điểm chốt. Nhân dân thị trấn Chợ Mới cùng nhân dân trong huyện Bạch Thông đã tiến hành công tác phá bỏ hệ thống giao thông để phục vụ chiến dịch Xuân - Hè 1948, và đã phá được 100 km từ cầu Ô Gà, Chợ Mới đến đèo Cao Bắc. Cuối cùng, tháng 8/1949, thực dân Pháp phải rút khỏi thị xã Bắc Kạn.

Bắc Kạn hoàn toàn giải phóng, cùng với quân và dân trong tỉnh, quân và dân Chợ Mới tập trung khôi phục, phát triển kinh tế, ổn định đời sống nhân dân, bồi dưỡng lực lượng kháng chiến, chi viện chiến trường. Thị trấn Chợ Mới được chọn làm trung tâm buôn bán, nhiều lò rèn, lò đúc được thành

lập để sản xuất nông cụ phục vụ cho đời sống nhân dân. Bên cạnh đó, nhân dân thị trấn Chợ Mới còn ra sức xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang để bảo vệ quê hương và bổ sung quân số cho các đơn vị chủ lực; giữ vững mạch máu giao thông từ hậu phương ra tiền tuyến.

3.2. Giai đoạn 1950 - 1954

3.2.1. Thị trấn Chợ Mới kiên toàn về chính trị, ổn định xã hội

Sau gần 2 năm chiếm đóng, trước sự bao vây, tấn công của quân và dân ta, để tránh nguy cơ bị tiêu diệt, tháng 8/1949, thực dân Pháp buộc phải rút khỏi tỉnh Bắc Kạn. Bắc Kạn hoàn toàn giải phóng. Cùng với nhân dân toàn tỉnh, nhân dân thị trấn Chợ Mới bước vào giai đoạn cách mạng mới với hai nhiệm vụ trọng tâm là xây dựng hậu phương vững mạnh về mọi mặt, chi viện sức người sức của cho tiền tuyến đánh thắng hoàn toàn thực dân Pháp xâm lược.

Để có tổ chức Đảng và bộ máy chính quyền đủ khả năng tổ chức thực hiện nhiệm vụ cách mạng trong tình hình mới, ngay sau khi quân Pháp rút khỏi địa phương, Nghị quyết Hội nghị đại biểu tỉnh Bắc Kạn họp từ 26/6 đến 1/7/1949 đã quán triệt tinh thần xây dựng các cấp chính quyền trong tỉnh là “*Đoàn kết các dân tộc, tăng cường năng lực về uy tín*”. Huyện ủy Bạch Thông chỉ đạo công tác tổ chức Đảng, chính quyền thị trấn Chợ Mới phải được tập trung, thống nhất cao.

Với tinh thần đó, từ năm 1950 đến năm 1954, cơ sở Đảng và bộ máy chính quyền dân chủ nhân dân thị trấn Chợ Mới từng bước trưởng thành. Được sự lãnh đạo trực tiếp của Tỉnh ủy, từ cuối năm 1950 đến năm 1951, hướng về Đại hội Đảng toàn quốc, các cơ sở Đảng ở thị trấn Chợ Mới chuyển trọng tâm công tác xây dựng từ phát triển sang củng cố. Chi bộ Đảng thị trấn Chợ Mới tiến hành cuộc vận động: “*Học tập lý luận, rèn luyện đạo đức cách mạng*”, nhằm củng cố cơ sở và nâng cao chất lượng đảng viên. Các ban chi ủy được kiện toàn, nhiều đảng viên tiêu biểu, xuất thân từ các thành phần cơ bản được bổ sung vào cấp ủy. Trình độ chính trị, ý thức giác ngộ giai cấp được nâng lên. Các buổi mít tinh, nói chuyện được tổ chức đem lại ảnh hưởng tốt trong quần chúng.

Cùng với việc nâng cao trình độ mọi mặt, số lượng đảng viên tăng nhanh. Thời kì này, thị trấn Chợ Mới ghép với chi bộ xã Yên Đĩnh¹. Theo báo cáo, xã Yên Đĩnh có 58 đồng chí Đảng viên (trong đó có 26 đồng chí thường xuyên hoạt động, 32 đồng chí không hoạt động)². Năm 1950, chi bộ kết nạp thêm các đồng chí Tiêm Văn Nhân, Ngô Thị Tính, Nguyễn Hữu Lợi, đồng chí Mão (công an) phụ trách đồn Chợ

¹ Tư liệu do đồng chí Hoàng Văn Khang, nguyên Bí thư chi bộ thị trấn Chợ Mới (1976 - 1979) cung cấp.

² Báo cáo về phân lãnh đạo thực hiện thuế Nông nghiệp của huyện ủy Bạch Thông, tr.1.

Mới. Những mặt yếu kém của chính quyền và Hội đồng nhân dân các cấp trong thời gian trước như lề lối làm việc chưa có nền nếp, tác phong quan liêu, hình thức... được khắc phục một phần. Những vướng mắc, băn khoăn về tư tưởng trong cán bộ, đảng viên, thông qua các đợt chỉnh huấn đã được giải quyết.

Tháng 4/1950, thị trấn Chợ Mới sát nhập với xã Yên Đĩnh. Về Ủy ban kháng chiến, đồng chí Ma Văn Siêu làm Chủ tịch, Hà Văn Cát (Phó chủ tịch), Đinh Ngọc Bi (Ủy viên), Lường Văn Táng (Ủy viên), Hoàng Văn Hanh (Ủy viên). Tháng 11/1953, xã Yên Đĩnh lại chia thành nhiều xã, Yên Đĩnh đổi tên thành xã Đồng Tâm. Đồng chí Ngô Văn Mạ làm Chủ tịch, Dương Văn Cẩn (Phó chủ tịch), Phạm Bá Chung (Ủy viên), Tô Văn Hồng (Ủy viên), Lường Văn Táy (Ủy viên), Lục Văn Cẩn (Ủy viên)¹.

Về công tác Đoàn thể, trong giai đoạn này, Hội Phụ nữ ở thị trấn Chợ Mới đã khá phát triển. Hội có điều kiện quan tâm hơn đến đời sống, sinh hoạt và sản xuất của chị em phụ nữ. Hội đã đoàn kết, vận động, tập hợp rộng rãi các tầng lớp phụ nữ, phát huy truyền thống yêu nước, anh hùng bất khuất, trung hậu đảm đang, góp phần tích cực vào sự nghiệp đấu tranh và bảo vệ đất nước.

¹ Tư liệu do đồng chí Hoàng Văn Khang, nguyên Bí thư chi bộ thị trấn Chợ Mới (1976 - 1979) cung cấp.

Sau ngày Bắc Kạn được giải phóng, công tác xây dựng lực lượng dân quân, du kích bị coi nhẹ. Nguyên nhân là do một bộ phận cán bộ và nhân dân có biểu hiện tư tưởng chủ quan, cho rằng địch đã phải rút chạy thì chúng không đủ khả năng đánh lên một lần nữa; việc bảo vệ làng, bản vì thế cũng không còn cấp thiết như trước... Một số dân quân, du kích còn cho rằng, nhiệm vụ chiến đấu đã kết thúc, việc sửa chữa cầu, đường là nhiệm vụ của toàn dân, mọi người đều phải gánh vác. Nếu gia nhập vào dân quân, du kích, họ sẽ phải làm thêm các việc huấn luyện, vận chuyển vũ khí, canh gác, tuần tra..., không còn thời gian cho sản xuất, thu nhập của gia đình. Vì vậy, một số người muốn xin ra khỏi du kích, một số ít còn tỏ ra chây lười, vô kỉ luật để sớm được rút khỏi du kích... Số lượng du kích trong các xã giảm đi rõ rệt. Tình hình này kéo dài tới năm 1953, khi thực hiện cuộc vận động giảm tô và cải cách ruộng đất, Tỉnh ủy, Ủy ban kháng chiến - hành chính tỉnh mới quan tâm chấn chỉnh.

Để dân quân, du kích có thể làm tròn nhiệm vụ hậu thuẫn cho cuộc vận động giảm tô và cải cách ruộng đất, tỉnh Bắc Kạn tập trung củng cố dân quân, du kích trên tất cả các địa bàn. Tỉnh ủy triệu tập Hội nghị Quân - Dân - Chính - Đảng để quán triệt yêu cầu nhiệm vụ. Tỉnh đội cử cán bộ xuống 4 xã của huyện Bạch Thông để chỉ đạo thí điểm, rút kinh nghiệm. Từ đó, công tác xây dựng lực lượng dân quân,

du kích có những chuyển biến tích cực. Nhiệm vụ xây dựng dân quân, du kích được các cấp, các ngành tham gia. Vì vậy đến cuối năm 1953, lực lượng dân quân, du kích toàn tỉnh nói chung, khu vực thị trấn Chợ Mới nói riêng từng bước tăng lên. Công tác huấn luyện dân quân, du kích cũng được các địa phương chú ý. Năm 1952, xã Yên Đĩnh được trang bị 23 khẩu súng, tình hình du kích của xã có khả năng chiến đấu và phục vụ công tác kháng chiến¹. Tuy nhiên, việc trang bị vũ khí cho du kích nói chung rất sơ sài. Ngoài súng kíp, mã tấu, dao găm, cũng như các xã khác trên địa bàn, thị trấn Chợ Mới cũng chỉ được trang bị từ 2 đến 10 khẩu súng quân dụng, chủ yếu là súng cũ của Pháp, nòng rộng, đạn điếc. Kinh phí bảo đảm cho du kích hoạt động cũng không có, ảnh hưởng xấu đến chất lượng huấn luyện, công tác sẵn sàng chiến đấu.

Để xây dựng lực lượng bộ đội chủ lực với quy mô lớn, đầu năm 1949, Chính phủ ban hành “Chế độ quân vụ” nhằm động viên đông đảo thanh niên gia nhập quân đội. Thực hiện chủ trương này, từ năm 1949, tỉnh Bắc Kạn tổ chức thống kê, cấp thẻ cho thanh niên trong độ tuổi nhập ngũ (bao gồm cả dân quân, du kích, cán bộ, công nhân viên các cơ quan) để theo dõi, quản lý phục vụ cho công tác tuyển quân. Tuy vậy, công tác tuyển quân của Bắc Kạn nói chung, thị trấn Chợ Mới

¹ Báo cáo 3 tháng đầu năm 1952 của Đảng bộ huyện Bạch Thông, tr.8.

nói riêng những năm đầu gặp nhiều khó khăn. Theo tập tục từ lâu đời, thanh niên ở địa phương quen sống tự do, nên không muốn vào bộ đội vừa phải xa nhà, vừa sợ bị gò bó. Mặt khác, vì thiếu lao động nên nhiều gia đình cũng không muốn cho chồng, con nhập ngũ. Bên cạnh những khó khăn đó, công tác tuyển quân ở địa phương lại có nhiều thiếu sót. Trước mỗi đợt tuyển quân, cấp ủy, chính quyền, cùng các ngành có liên quan nghiên cứu hoàn cảnh các đối tượng một cách qua loa rồi lập danh sách gọi nhập ngũ. Quyết định gọi nhập ngũ chỉ được báo trước vài ngày nên nhiều người bị động, thậm chí không kịp sắp xếp công việc gia đình... Nhiều gia đình có người được gọi nhập ngũ tìm cách cho con, em mình trì hoãn hoặc trốn tránh. Những gia đình có người nhập ngũ gặp khó khăn cũng không được chính quyền, đoàn thể địa phương giúp đỡ. Một số cán bộ chính quyền, đoàn thể thiên vị, nể nang, bao che người này, gò ép người khác. Có cơ quan lại tuyển dụng những người đang hoặc sắp đến lượt nhập ngũ, gây suy bì, thắc mắc trong nhân dân.

Những khuyết điểm, thiếu sót đó càng làm cho công tác tuyển quân gặp khó khăn hơn. Để khắc phục tình trạng này, tháng 3/1954, công tác huấn luyện quân sự và học tập chính trị được sự giúp đỡ của các ngành nghiệp vụ của Tỉnh đội và sự lãnh đạo sâu sát của Chi bộ Đảng Chợ Mới, Huyện ủy, UBND huyện Bạch Thông đã có sự phiên cử đội ngũ cán

bộ xuống cơ sở, các đơn vị tự vệ trực tiếp phối hợp với cơ sở tổ chức huấn luyện dân quân du kích. Chỉ tính riêng thị trấn Chợ Mới và các xã Thanh Bình, Cao Kỳ... đã huấn luyện được 248 du kích về quân sự và học tập chính trị, kết quả kiểm tra tổng hợp 100% đạt yêu cầu, trong đó có gần 70% đạt khá với hơn 90% quân số tham gia¹. Công tác tuyển quân được sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, các ngành, các giới. Việc gọi công dân nhập ngũ được xem xét cân nhắc hoàn cảnh cụ thể của từng gia đình và phải bảo đảm công bằng giữa các gia đình trong từng địa phương. Nhờ đó, những yếu kém trong công tác này từng bước được khắc phục. Số thanh niên tự giác nhập ngũ ngày càng nhiều.

3.2.2. Chi bộ Đảng thị trấn Chợ Mới lãnh đạo xây dựng hậu phương, chi viện cho tiền tuyến

Nhận thức rõ được vị trí và trách nhiệm của địa phương mình đối với cuộc kháng chiến, cán bộ đảng viên và các tầng lớp nhân dân thị trấn Chợ Mới ra sức đẩy mạnh các mặt công tác, trước hết là tăng gia sản xuất, nhằm cung cấp ngày càng nhiều cho tiền tuyến.

Từ năm 1950, thị trấn Chợ Mới được các cơ quan Khuyến nông - Khai hoang, Tín dụng - Sản xuất, Thủy nông... của tỉnh, huyện dành một phần kinh phí cho nông dân

¹ Đảng ủy - Ban Chỉ huy Quân sự huyện Bạch Thông (2009), *Bạch Thông - Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)*, Sdd, tr.135.

vay để mua sắm nông cụ, trâu, bò, phục vụ sản xuất. Cấp ủy, chính quyền động viên nhân dân tích cực gieo trồng cây lương thực, thực phẩm bảo đảm hết diện tích, đúng thời vụ, đắp bờ giữ nước, tăng cường phân bón, bảo vệ, thu hoạch kịp thời. Nhờ đó, năng suất, sản lượng lúa và cây trồng tăng cao, không chỉ đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nhân dân, mà bước đầu đã có đóng góp phục vụ cho kháng chiến. Ruộng đất canh tác ở thị trấn Chợ Mới tuy nhiều (khoảng 5,5 sào/người, tương đương mức bình quân chung của tỉnh), nhưng chỉ sản xuất 1 vụ, nên hàng năm nhân dân vẫn thiếu ăn từ 2 đến 3 tháng.

Đầu năm 1951, hưởng ứng cuộc vận động sản xuất, tiết kiệm, chống đói do Tỉnh ủy phát động, phong trào sản xuất trong đồng bào các dân tộc thị trấn Chợ Mới tiếp tục được duy trì, phát triển. Nhân dân thị trấn Chợ Mới cùng với nhân dân các xã trong huyện Bạch Thông ra sức phục hồi kinh tế, đẩy mạnh xây dựng và bảo vệ hậu phương. Tiến hành giảm tô, giảm tức và tạm cấp ruộng đất nên đã tạo nên sự tin tưởng, phấn khởi cho nông dân, tạo đà cho việc phát triển sản xuất. Từ ngày 1/9 - 15/10/1951, xã Yên Định đã tổ chức thực hiện học tập thực hiện thuế Nông nghiệp, với 51 người học tập, 8 cuộc nói chuyện, có tất cả 408 người dự¹.

Huyện Bạch Thông có 3 nơi họp chợ chính, đó là thị trấn Phủ Thông, Sáu Hai và thị trấn Chợ Mới. Tại thị trấn

¹ Báo cáo về phần lãnh đạo thực hiện thuế Nông nghiệp của huyện ủy Bạch Thông, tr.7.

Chợ Mới, chợ họp vào ban đêm trên Quốc lộ 3 cách cầu Ô Gà hơn một km¹. Tuy nhiên, thương mại tại địa phương gặp nhiều trở ngại, do bị khủng bố nhiều nên không ai dám bán hàng ban ngày. Chính vì thế, giá thực phẩm lên xuống thất thường. Giá gạo lên tới 350.000 đồng 1 tạ gạo tại thị trấn Chợ Mới trong 3 tháng đầu năm 1952².

Trong năm 1951, thị trấn Chợ Mới đã đóng góp hàng chục tấn thóc, hàng trăm ngàn đồng cho kháng chiến. Trong cuộc vận động *Hũ gạo nuôi quân* và *Mùa đông binh sĩ*, riêng chị em phụ nữ Chợ Mới đã đóng góp hàng trăm ki-lô-gam gạo, hàng chục chiếc chăn và áo trấn thủ cho bộ đội địa phương. Những năm 1952 - 1953, cuộc vận động sản xuất, tiết kiệm tiếp tục được đẩy mạnh. Phong trào làm phân bón, trồng màu và các loại cây công nghiệp diễn ra sôi nổi trên khắp các bản, làng.

Ngoài sản xuất lương thực, nhân dân thị trấn Chợ Mới còn tổ chức dệt chiếu, dệt vải, khai thác lâm sản (sa nhân, mộc nhĩ, nấm hương...) phục vụ nhu cầu dân sinh và kháng chiến. Đầu năm 1954, các xã tiếp tục phát động phong trào thi đua sản xuất lương thực. Phong trào xây dựng tổ đổi công có tác dụng tích cực trong việc phát triển sản xuất. Thông qua các tổ đổi công, các hộ nông dân chủ động điều hòa nhân lực,

¹ Báo cáo 3 tháng đầu năm, 6 tháng đầu năm của Đảng bộ huyện Bạch Thông, tr.22.

² Báo cáo 3 tháng đầu năm, 6 tháng đầu năm của Đảng bộ huyện Bạch Thông, tr.27.

hỗ trợ nhau cả về giống, vốn, sức kéo... Các cơ quan chuyên môn của tỉnh, huyện tiếp tục cho nông dân thị trấn Chợ Mới vay hàng tấn thóc giống. Ngoài lúa chiêm, diện tích lúa Nam Ninh mỗi năm một tăng. Để đảm bảo nước tưới, hệ thống cọn nước, mương, phai trên các cánh đồng được tu sửa thường xuyên... Các loại hoa màu cũng phát triển khá, diện tích sản ở các xã tăng từ 2 đến 3 lần so với những năm trước. Sản xuất phát triển, thu nhập của các hộ gia đình tăng lên rõ rệt. Nhân dân phấn khởi, tích cực đóng góp ngày càng nhiều cho kháng chiến.

Song song với việc đẩy mạnh sản xuất, ổn định và nâng cao từng bước đời sống vật chất, cơ sở Đảng và chính quyền các cấp cũng quan tâm đến việc xây dựng đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân. Cuộc vận động “Bài trừ nạn dốt” và “sáng tác phát minh” đã được nhân dân thị trấn Chợ Mới thực hiện sôi nổi và rộng khắp.

Mặc dù bị máy bay khủng bố, các trường học ở gần Quốc lộ 3, trong đó có thị trấn Chợ Mới vẫn hoạt động được. Trường học tuy không được khang trang, chắc chắn nhưng vẫn là nơi cho trẻ em học hành, và không để xảy ra sự cố gì. Ngoài công tác chuyên môn giảng dạy, trình độ nhận thức của giáo viên ngày càng được nâng cao. Giáo viên đã thực hiện một số công tác xã hội khác như tuyên truyền, vận động, giúp chính quyền tổ chức các cuộc mít tinh, tham gia các cuộc hội họp. Nội dung dân chủ mới được đưa vào trong chương trình giảng dạy của nhà trường.

Trình độ văn hóa của nhân dân được nâng cao có tác dụng hạn chế và đẩy lùi các tệ nạn xã hội. Việc thực hiện nếp sống mới được phổ biến rộng rãi trong nhân dân. Tục lệ cưới xin, ma chay đơn giản hơn trước. Tuy nhiên, những kết quả trên cũng mới chỉ là bước đầu và chưa vững chắc. Các lớp học ở bậc dự bị không phát triển, số học viên ít hơn năm trước. Nguyên nhân của tình trạng này là do cán bộ phụ trách công tác bình dân học vụ chỉ chú trọng vào việc thanh toán nạn mù chữ, coi nhẹ việc củng cố và nâng cao trình độ cho những người đã qua bậc sơ cấp. Mặt khác, trong khi tổ chức thực hiện, ngành bình dân học vụ không kết hợp công tác với các ngành, các đoàn thể quần chúng; do đó, không kịp thời đối phó với những trở ngại khách quan như tâm lý chán học sau mỗi đợt đi dân công.

Trong công tác vệ sinh phòng bệnh, tuy các ban, ngành có chú trọng việc tuyên truyền vệ sinh nhưng không mang lại hiệu quả cao, do cán bộ y tế và nhân dân chưa thấm nhuần phương châm “*phòng bệnh hơn chữa bệnh*”.

3.2.3. Chi bộ Đảng thị trấn Chợ Mới lãnh đạo tổ chức chiến đấu bảo vệ quê hương

Để bảo đảm giao thông theo tinh thần Chi thị: “*Hoàn thành nhiệm vụ chuẩn bị, chuyển mạnh sang Tổng phản công*” (1/1950) của Trung ương, tỉnh Bắc Kạn phát động *Chiến dịch cầu đường lần thứ nhất*. Gần 50% cán bộ các cơ quan Dân - Chính - Đảng và lực lượng vũ trang trong tỉnh

được tập trung cho chiến dịch này. Từ tỉnh đến các xã đều thành lập Ban Huy động dân công do một Ủy viên Thường vụ cấp ủy phụ trách. Trong năm 1950, cùng với nhân dân địa phương khác trong tỉnh Bắc Kạn, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, quân dân, du kích thị trấn Chợ Mới đã tiến hành sửa chữa đoạn đường từ Chợ Mới tới Quốc lộ số 3, từ Bắc Kạn vào Bản Cậu qua Chợ Đồn và từ Phủ Thông đến Chợ Rã cho xe cộ đi lại được¹.

Với tinh thần “*Sửa chữa cầu, đường như đánh giặc*”, sau gần 2 tháng làm việc khẩn trương (từ tháng 3 đến ngày 19/5/1950), quân và dân thị trấn Chợ Mới đã góp phần tích cực cùng quân và dân toàn tỉnh hoàn thành kế hoạch được giao. Hàng trăm km đường trên các tuyến giao thông quan trọng trên địa bàn tỉnh được khai thông, bảo đảm yêu cầu vận tải chi viện chiến trường từ hậu phương ra tiền tuyến. Những tháng tiếp theo, quân và dân thị trấn Chợ Mới cùng quân và dân toàn tỉnh tích cực huy động nhân, tài, vật lực cho tiền tuyến. Bất chấp sự bắn phá dữ dội của máy bay địch tại các trọng điểm, như cầu Chợ Mới, cầu Nà Cù..., quân, dân thị trấn Chợ Mới vẫn kiên trì bám mặt đường bảo đảm giao thông thông suốt; đồng thời đóng góp hàng chục tấn thóc, hàng trăm ngàn đồng cho mặt trận, góp phần vào chiến thắng Biên giới thu - đông 1950.

¹ Nguyễn Đức Quế, Luận văn Thạc sĩ, *Hậu phương Bắc Kạn trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)*, tr.87.

Sau thắng lợi của Chiến dịch Biên giới, Quốc lộ số 3 trở thành đường giao thông chiến lược của ta trên chiến trường Bắc Đông Dương. Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Bắc Kạn được Trung ương giao nhiệm vụ bằng mọi giá bảo đảm giữ vững mạch máu giao thông trên tuyến đường huyết mạch này (đoạn qua địa bàn tỉnh).

Bước sang năm 1953, Tỉnh đội xây dựng 2 đại đội: đại đội 91 và đại đội 93 có nhiệm vụ bảo vệ những đoạn trọng yếu trên tuyến đường số 3 như Đèo Giàng, Bến phà Chợ Mới¹.

Thấy rõ tầm quan trọng của Quốc lộ số 3 đối với công cuộc kháng chiến của ta, thực dân Pháp đã huy động một lực lượng lớn máy bay đánh phá cực kì ác liệt cả ngày lẫn đêm. Đầu năm 1954, máy bay Pháp tập trung ném bom phá đoạn đường từ Chợ Mới đến thị xã Bắc Kạn (trên Quốc lộ số 3) phá hỏng nặng các quãng đường Kilomet 124, từ Kilomet 152 đến Kilomet 160, từ Kilomet 176 đến Kilomet 177. Cùng với nhân dân các xã lân cận, nhân dân thị trấn Chợ Mới kết hợp với lực lượng công binh của tỉnh Bắc Kạn kịp thời phá bom nổ chậm, san lấp hố bom, nhanh chóng thông đường.

Cùng với nhiệm vụ bảo đảm giao thông, trong kháng chiến chống thực dân Pháp, quân và dân thị trấn Chợ Mới còn tích cực bảo vệ an toàn các cơ quan, kho, trạm, xưởng quân khí của Trung ương đóng trên địa bàn. Từ năm 1950 đến năm

¹ Nguyễn Đức Quê, Luận văn Thạc sĩ, *Hậu phương Bắc Kạn trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)*, tr.81.

1953, nhân dân 2 xã Quảng Chu và Yên Đĩnh đã bảo vệ, giúp đỡ các Xưởng Quân giới đóng ở Đèo Vai, Nà Lăng, Pắc San sản xuất vũ khí cung cấp cho tiền tuyến. Cán bộ công an các xã dọc Quốc lộ 3, trong đó có xã Yên Đĩnh được cán bộ Ty Công an hướng dẫn, diu dắt dần dần đã hoạt động khá, hơn thế nữa còn biết tổ chức nhân dân nói chuyện về phòng gian bảo mật, biết báo cáo những công việc xảy ra ở địa phương, phản ánh được phần nào tình hình trong địa phương lên cấp trên¹.

Từ cuối năm 1950 đến giữa năm 1954, mặc dù có những hạn chế, nhưng những bước tiến mới trong việc nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân thị trấn Chợ Mới có ý nghĩa thực tiễn to lớn. Dưới sự lãnh đạo của tổ chức đảng và ủy ban kháng chiến - hành chính, nhân dân thị trấn Chợ Mới đã quyết tâm xây dựng quê hương mình trở thành một hậu phương vững chắc. Với tinh thần *“Tất cả cho tiền tuyến! Tất cả để chiến thắng!”*, Chi bộ Đảng và nhân dân thị trấn Chợ Mới tích cực đóng góp nhân tài, vật lực cho cuộc kháng chiến. Ngày 21/7/1954, Hiệp định Giơnevơ được kí kết, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp kết thúc thắng lợi, miền Bắc hoàn toàn giải phóng đi lên chủ nghĩa xã hội. Như mọi địa phương trên toàn miền Bắc, Chi bộ Đảng và nhân dân thị trấn Chợ Mới phần khởi bắt tay vào nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới với nhiệm vụ trước mắt là khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa - giáo dục.

¹ Báo cáo 3 tháng đầu năm 1952 của Đảng bộ huyện Bạch Thông, tr. 10.

Chương IV

CHI BỘ ĐẢNG, NHÂN DÂN THỊ TRẤN CHỢ MỚI TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC (1954 - 1975)

4.1. Chi bộ Đảng thị trấn Chợ Mới lãnh đạo nhân dân khôi phục kinh tế và cải tạo Xã hội Chủ nghĩa (1954 - 1960)

4.1.1. Chi bộ Đảng thị trấn Chợ Mới lãnh đạo công tác xây dựng, phát triển Đảng và các đoàn thể xã hội - chính trị

Trong những năm đầu sau khi hòa bình lập lại, Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Chợ Mới chưa được thành lập. Nhiều tổ chức quần chúng như thanh niên, phụ nữ và một số địa phương không có đảng viên. Do phải thường xuyên điều động công tác theo yêu cầu của tỉnh, cho nên một số chi ủy thiếu cán bộ, lại không được kịp thời bổ sung ảnh hưởng đến công tác lãnh đạo của chi bộ.

Trước tình hình đó, Ban cán sự Đảng đã phân công cán bộ xuống các chi ủy để tăng cường chỉ đạo ở cơ sở. Những vướng mắc về tư tưởng, những đòi hỏi về chính sách, chế độ trong cán bộ, đảng viên ở các chi bộ từng bước được giải quyết. Một số cán bộ, đảng viên hạn chế về trình độ văn hóa và năng lực công tác được các cấp ủy cử đi dự các khóa huấn luyện, đào tạo, bồi dưỡng. Qua đó, tình trạng thiếu ý thức tổ

chức kỷ luật, tác phong quan liêu, xa rời quần chúng cũng được khắc phục.

Tuy nhiên, thực tế công tác chỉ đạo của các cấp ủy trong thời kỳ này đã đặt ra vấn đề rất cấp bách phải giải quyết, đó là cần phải nhanh chóng kiện toàn tổ chức Đảng ở Chợ Mới, nhằm đảm bảo nguyên tắc tập trung, dân chủ và nâng cao năng lực của các tổ chức Đảng trong thời kì mới.

Năm 1959, Chi bộ thị trấn Chợ Mới tách khỏi xã Đồng Tâm, thành lập Chi bộ riêng gồm cơ quan và thị trấn Chợ Mới do đồng chí Lương Văn Bộ làm Bí thư, số Đảng viên có 10 đồng chí.¹

Năm 1960, Chi bộ Liên cơ quan Chợ Mới có: Đồng chí Võ Tấn Thông (Bí thư), Lục Văn Ty (Phó Bí thư), Nguyễn Tạ Công (Ủy viên), Lương Văn Phan (Ủy viên), Đỗ Văn Viễn (Ủy viên).

Công tác xây dựng Đảng có nhiều chuyển biến tích cực. Sau Đại hội Đảng bộ huyện Bạch Thông vào tháng 4/1960, vai trò lãnh đạo của các tổ chức Đảng và đảng viên trên địa bàn thị trấn Chợ Mới được đề cao. Tỷ lệ đảng viên trong Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn tăng 3,7% so với nhiệm kì trước; tỉ lệ đảng viên trong Ủy ban hành chính các

¹ Tư liệu do đồng chí Hoàng Văn Khang, nguyên Bí thư chi bộ thị trấn Chợ Mới (1976 - 1979) cung cấp.

xã, thị trấn chiếm 47,3%. Sau Đại hội các chi bộ xã, Ban Chi ủy, nhất là các đồng chí Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ các xã Hiệp Hòa (nay là xã Hòa Mục), Yên Bình (nay là xã Thanh Bình) đã phát huy tốt vai trò tiên phong, gương mẫu, có tín nhiệm đối với cán bộ, đảng viên và nhân dân trong công tác lãnh đạo. Đây là những cán bộ được đánh giá cao, có năng lực, nhiệt tình trong công tác.

Tháng 3/1959, Ủy ban thị trấn Chợ Mới gồm có Đồng chí: Đinh Ngọc Bi (Chủ tịch), Tô Văn Hồng (Phó chủ tịch), Đỗ Văn Viễn (ủy viên), Vũ Việt Tôn (ủy viên), Lục Quốc Kính (ủy viên). Tháng 8/1961, Ủy ban thị trấn được bầu lại gồm có các đồng chí: Đỗ Văn Viễn (Chủ tịch), Vũ Việt Tôn (Phó chủ tịch), Nguyễn Văn Khang (Ủy viên xã đội), Hoàng Văn Khang (Ủy viên trưởng công an), Nguyễn Hữu Thoa.¹

Sau ngày hòa bình lập lại, Ban cán sự Đảng thị trấn Chợ Mới rất quan tâm đến việc củng cố, kiện toàn chính quyền dân chủ nhân dân. Vai trò tổ chức, lãnh đạo của Đảng và chính quyền các cấp đóng vai trò quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ trong công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa.

¹ Tư liệu do đồng chí Hoàng Văn Khang, nguyên Bí thư chi bộ thị trấn Chợ Mới (1976 - 1979) cung cấp.

4.1.2. Chi bộ Đảng thị trấn Chợ Mới lãnh đạo khôi phục kinh tế, từng bước nâng cao đời sống nhân dân

Sau khi hòa bình được lập lại, miền Bắc hoàn toàn giải phóng, căn bản hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và chuyển sang giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa. Khi bắt tay thực hiện những nhiệm vụ chung của thời kì quá độ, thị trấn Chợ Mới có những nét riêng biệt. Từ sau năm 1947, thị trấn Chợ Mới là vùng tự do, là hậu phương của cuộc kháng chiến. Tuy vậy, sau chiến tranh, tình hình kinh tế - xã hội ở thị trấn Chợ Mới vẫn còn gặp nhiều khó khăn, phức tạp.

Do hậu quả của cuộc chiến tranh, lại gặp thiên tai mất mùa, dẫn đến nạn đói kéo dài suốt 6 tháng đầu năm 1955. Lương thực, hàng hóa khan hiếm, đắt đỏ. Lợi dụng tình hình đó, các tư thương đã tiến hành đầu cơ tích trữ thóc gạo. Đầu năm 1955, giá gạo tăng từ 1,5 đến 2 lần. Sức mua của nhân dân giảm sút. Tình hình đó ảnh hưởng lớn đến đời sống của người dân thị trấn Chợ Mới.

Tình hình xã hội ở thị trấn Chợ Mới khá phức tạp. Bọn phản động đội lốt tôn giáo đẩy mạnh hoạt động chống phá đường lối, chính sách của Đảng và chính quyền. Bọn gián điệp chỉ điểm và những tên tay sai đã từng tham gia bộ máy nguy quân, nguy quyền lén lút hoạt động phá hoại kinh tế; một số tên khác cầm đầu bọn lưu manh trộm cắp gây rối trật tự. Một số phần tử phản động trong người Hoa lợi dụng tình

hình, kích động dân chúng người Hoa không chấp hành chính sách, chủ trương của Đảng ta. Giai cấp địa chủ ở trong tỉnh về cơ bản đã bị phá bỏ cơ sở kinh tế và uy thế chính trị trong giảm tô và cải cách ruộng đất. Tuy nhiên, một số tên không chịu cải tạo, ngấm ngầm xuyên tạc đường lối cải cách ruộng đất và sửa sai của Đảng; chống phá chính quyền; ngăn cản việc thực hiện chính sách của Đảng và Chính phủ.

Từ sau ngày hòa bình lập lại, một số cán bộ và nhân dân bắt đầu nảy sinh tư tưởng hưởng lạc, nghỉ ngơi. Một số địa phương coi nhẹ công tác giáo dục chính trị tư tưởng, thiếu tinh thần cảnh giác cách mạng. Các tệ nạn xã hội như cờ bạc, trộm cắp... có cơ hội phát triển. Trong khi đó, trình độ, năng lực của cán bộ ở các cấp ủy và chính quyền cơ sở còn nhiều hạn chế. Việc kiện toàn và củng cố các tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể được đặt ra, nhằm tiếp tục thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ mới của cách mạng.

Do thị trấn Chợ Mới là địa bàn miền núi, vùng cao, sự phân hóa giai cấp chưa thực sự sâu sắc, bởi vậy, sau ngày hòa bình lập lại, thị trấn Chợ Mới không tiến hành cải cách ruộng đất mà chỉ thực hiện triệt để giảm tô.

Để đảm bảo cho việc thực hiện giảm tô diễn ra thuận lợi, các đơn vị bộ đội đóng quân trên địa bàn, các lực lượng bộ đội địa phương, dân quân, du kích, tự vệ thị trấn Chợ Mới

cũng được huy động phối hợp với nhân dân và lực lượng Công an triển khai các biện pháp ngăn chặn, trấn áp sự chống đối của giai cấp địa chủ và các phần tử phản cách mạng. Công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục nhân dân được tăng cường góp phần làm cho công cuộc giảm tô ở Chợ Mới hoàn thành thắng lợi.

Cuối năm 1955, thị trấn Chợ Mới đã hoàn thành thắng lợi công cuộc phát động quần chúng đấu tranh đòi giai cấp bóc lột thực hiện triệt để giảm tô. Lực lượng sản xuất ở nông thôn được giải phóng, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp phát triển. Uy thế chính trị của giai cấp nông dân, nhất là bản, cố nông được nâng cao, nhiều người đã trở thành cán bộ các tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể ở cơ sở. Khối đoàn kết liên minh công - nông trên địa bàn thị trấn Chợ Mới được củng cố, tăng cường, làm cơ sở cho đoàn kết dân tộc, xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân ở cơ sở.

Tuy nhiên, cuộc phát động quần chúng nông dân trên địa bàn thị trấn Chợ Mới đấu tranh đòi thực hiện triệt để giảm tô cũng mắc phải một số sai lầm nghiêm trọng về chính đồn tổ chức (chủ yếu là tổ chức Đảng) và phân định thành phần giai cấp. Do cán bộ trong các tổ, đội giảm tô xuống các xã, thị trấn ở Chợ Mới nắm không chắc đặc điểm tình hình cơ sở, dập khuôn máy móc các biện pháp, chỉ tiêu của Trung ương,

dẫn tới tình trạng đầu tó tràn lan, qui oan, qui sai thành phần cho nhiều người, nhiều gia đình. Trong khi tiến hành giảm tô, các đội giảm tô còn kết hợp chính đốn các tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể ở nông thôn mà nội dung chủ yếu là chính đốn tổ chức Đảng. Do đánh giá chi bộ Đảng ở nông thôn không đúng, không tin vào đảng viên, nhất là các đảng viên cũ, nên cán bộ các tổ, đội giảm tô trong huyện Bạch Thông nói chung, ở Chợ Mới nói riêng đã không tuân thủ các phương châm, chính sách của Đảng, không giáo dục đảng viên tự giác chấp hành mà lại dùng biện pháp mệnh lệnh, truy bức, bắt đảng viên kiểm thảo, truy chụp tội lỗi lung tung. Các cán bộ, đảng viên bị xử lí một cách tràn lan, bừa bãi, gây nên không khí căng thẳng ở nông thôn. Do đó, khối đoàn kết các dân tộc ở một số xã trên địa bàn không những không được tăng cường, mà còn nhiều rạn nứt, gây ra tâm lí hoang mang trong cán bộ, đảng viên và quần chúng.

Ngay sau khi phát hiện sai lầm trong cải cách ruộng đất và giảm tô, tháng 9/1956, Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp Hội nghị lần thứ X, ra Nghị quyết "*Kiên quyết sửa chữa sai lầm trong cải cách ruộng đất và chính đốn tổ chức, phát huy những kết quả và thắng lợi đã thu được*"¹.

¹, ² Dẫn theo: *Cách mạng ruộng đất*, tr.191.

Thực hiện chủ trương của Trung Ương Đảng về công tác sửa sai. Tháng 10/1956, Hội nghị Huyện ủy mở rộng được tổ chức phổ biến một số vấn đề cần thiết của Hội nghị lần thứ 10 của Trung ương cho các Chi ủy và Đảng viên để ổn định tinh thần, tư tưởng cán bộ Đảng viên.

Tiếp đó, tháng 11/1956, Trung ương Đảng chỉ thị cho các địa phương "*Phải coi công tác sửa chữa sai lầm trong cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức là nhiệm vụ trọng tâm, đột xuất trong thời gian trước mắt*"². Trên cơ sở đó, Huyện ủy lại tiếp tục mở Hội nghị Huyện ủy mở rộng có cán bộ sửa sai của Tỉnh, chi ủy các xã, cán bộ xung quanh huyện để học tập Nghị quyết 10 của Trung ương và bàn chủ trương, kế hoạch sửa sai của huyện; sau đó về tuyên truyền cho quần dân ở các xã. Ngoài ra, Huyện ủy còn kết hợp với Ban tuyên huấn, Ủy ban tỉnh để tổ chức buổi nói chuyện cho nhân dân Chợ Mới về Nghị quyết 10 và công tác sửa sai của Đảng nhằm ổn định tình hình nông thôn, phòng những hành động chống phá của một số phần tử phá hoại. Đây cũng là dịp tuyên truyền đường lối của Đảng tới quần chúng nhân dân.

Sau Hội nghị cán bộ, các tổ, đội sửa sai đã cùng với cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể các xã đến từng hộ, nhóm gia đình tuyên truyền, giải thích đường lối, chính sách sửa sai của Đảng, vận động nhân dân tham gia công tác sửa sai. Đảng viên, cán bộ các đoàn thể Quân - Dân - Chính và quần chúng

nhân dân toàn thị trấn đã tham gia học tập đường lối, chính sách sửa sai của Đảng, trong đó có 100% là đảng viên.

Tuy nhiên, qua học tập chủ trương, chính sách sửa sai của Đảng, một số cán bộ, đảng viên, nhất là số cán bộ, đảng viên mới được đề bạt, kết nạp trong thời kì giảm tô trên địa bàn thị trấn Chợ Mới chưa thật thông suốt. Trong lực lượng dân quân, du kích, một số là cốt cán trong giảm tô không có uy tín với nhân dân, hoặc đã tham gia đấu tố sai, nay kém phần khởi với chính sách sửa sai. Sau bước học tập, trên cơ sở xác minh của các tổ, đội sửa sai, chi bộ Đảng thị trấn Chợ Mới tiến hành nhận xét, đánh giá, kết luận từng trường hợp sửa sai. Kết quả sửa sai của địa bàn thị trấn Chợ Mới đã góp phần quan trọng vào kết quả công tác sửa sai của toàn huyện Bạch Thông nói riêng, toàn tỉnh Bắc Kạn nói chung.

Sau sửa sai, các tổ chức cơ sở Đảng, chính quyền, đoàn thể địa bàn thị trấn Chợ Mới được củng cố, kiện toàn. Cán bộ, đảng viên và nhân dân thị trấn Chợ Mới phấn khởi, hăng hái làm việc. Trong lực lượng dân quân, du kích, những cán bộ, chiến sĩ bị quy có liên quan đến địa chủ hoặc quy sai thành phần, nay được sửa sai đã phấn khởi, tích cực hoạt động. Cùng với việc giảm tô và sửa sai giảm tô, nhân dân và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang thị trấn Chợ Mới đẩy mạnh khôi phục, cải tạo và phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội.

4.1.3. Chi bộ Đảng thị trấn Chợ Mới lãnh đạo thực hiện kế hoạch 3 năm cải tạo các thành phần kinh tế theo định hướng xã hội chủ nghĩa (1958 - 1960)

Từ sau ngày hoà bình lập lại, để khôi phục kinh tế và khắc phục những khó khăn trong đời sống nhân dân thị trấn Chợ Mới, trong những năm 1955 - 1956, nhân dân và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang thị trấn Chợ Mới tập trung đắp đập, đào giếng, đào ao, làm mương phai dẫn nước vào ruộng đồng; đẩy mạnh thâm canh tăng năng suất lúa và hoa màu. Nhờ đó, sản lượng lúa và hoa màu tăng lên; đời sống nhân dân ở các tỉnh miền Bắc nói chung, ở thị trấn Chợ Mới nói riêng đã bước đầu được cải thiện.

Tuy nhiên, do xuất phát từ một nền kinh tế nông nghiệp, sản xuất lạc hậu, phân tán, chủ yếu là tự cung, tự cấp, nên sản xuất chậm phát triển, ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân. Trước tình hình đó, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 14 (11/1958) đã ra Nghị quyết chỉ rõ nhiệm vụ: *Đẩy mạnh công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế cá thể nông dân, thợ thủ công và cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế tư bản tư doanh. Đồng thời phải ra sức phát triển kinh tế quốc doanh là lực lượng lãnh đạo toàn bộ nền kinh tế quốc dân.*

Theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 14, việc đưa nông dân từ chỗ làm ăn riêng lẻ, cá thể đi dần vào con đường làm ăn tập thể xã hội chủ nghĩa là một

nhiệm vụ hết sức khó khăn, phức tạp. Bởi vì, nó không chỉ xoá bỏ quan hệ sản xuất cá thể, tư hữu, xác lập quan hệ sản xuất tập thể xã hội chủ nghĩa, mà còn làm thay đổi thói quen canh tác truyền thống của nông dân. Vì vậy, cuộc vận động hợp tác hoá nông nghiệp là một quá trình lâu dài, được tiến hành bằng nhiều biện pháp, với những bước đi thích hợp, từ tổ đổi công lên hợp tác xã bậc thấp rồi tiến lên hợp tác xã bậc cao.

Từ năm 1959, thực hiện chủ trương của huyện Bạch Thông, cấp ủy Đảng, chính quyền thị trấn Chợ Mới đã lãnh đạo tổ chức đăng kí lại các hộ buôn bán để đưa vào làm ăn tập thể. Đến giữa năm 1960, toàn thể các hộ buôn bán, làm nghề thủ công và lao động phi nông nghiệp tại thị trấn Chợ Mới đã được đưa vào các hợp tác xã sản xuất hoặc các tổ cung tiêu mua chung, bán chung¹. Đến cuối năm 1960, Chợ Mới đã căn bản hoàn thành việc xây dựng hợp tác xã nông nghiệp.

Song song với cuộc vận động xây dựng hợp tác xã nông nghiệp, công cuộc cải tạo công, thương nghiệp ở thị trấn Chợ Mới cũng được đẩy mạnh. Từ năm 1959, thực hiện chủ trương của huyện Bạch Thông, cấp ủy Đảng, chính quyền thị trấn Chợ Mới và phố Sáu Hai đã lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức đăng kí lại các hộ buôn bán để đưa vào làm ăn tập

¹ Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn - BCH Đảng bộ huyện Chợ Mới (2013), *Huyện Chợ Mới - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2012)*, Sdd, tr.86.

thể. Đến giữa năm 1960, toàn bộ các hộ buôn bán, làm nghề thủ công và lao động phi nông nghiệp tại hai nơi này đã được đưa vào các hợp tác xã sản xuất hoặc các tổ cung tiêu mua chung, bán chung.

Mậu dịch quốc doanh và hợp tác xã mua bán được tổ chức thành lập. Những mặt hàng thiết yếu như: gạo, vải, muối, dầu, nông cụ, sách vở... đã đáp ứng được cơ bản nhu cầu ăn, mặc, sinh hoạt, học tập, công tác, lao động sản xuất của cán bộ, viên chức, học sinh và nhân dân¹.

Về tình hình tô thuế, huyện ủy Bạch Thông kết hợp với Tỉnh mở hội nghị cho cán bộ xã gồm đoàn thể, ủy ban để học tập mục đích, ý nghĩa thuế năm 1956. Các xã bàn chủ trương và thực hiện, hội nghị có sự tham gia của 35 xã, 78 cán bộ xã, 4 cán bộ huyện. Tại Chợ Mới, Cao Kỳ, Sáu Hai đã tổ chức được 3 buổi học tập; 120 người đến dự².

Nhân dân thị trấn Chợ Mới rất chú ý đến việc giúp đỡ, đôn đốc Ủy ban thu sát sinh. Chi ủy tại địa phương đã giúp đỡ các cán bộ chuyên môn làm việc nên kết quả của các quý đều đạt ở mức hoàn thành và vượt mức hoàn thành³. Trong 3

¹ Đảng ủy - Ban Chỉ huy Quân sự huyện Bạch Thông (2009), *Bạch Thông - Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)*, Sdd, tr.153.

² Báo cáo của Đảng ủy huyện Bạch Thông năm 1956, tr.11.

³ Báo cáo của Đảng ủy huyện Bạch Thông năm 1956, tr.11.

tháng đầu năm 1960, phòng thuế Chợ Mới đã trích 12% nộp vào ngân sách huyện, cụ thể là: 188 đồng 2 hào 5 xu¹.

Thực hiện chủ trương của Trung ương tổ chức Hợp tác xã mua bán ở miền núi, Huyện đã phối hợp để học tập mục đích, ý nghĩa tổ chức Hợp tác xã mua bán ở miền núi, và bàn chủ trương xây dựng 16 xã cơ sở. Các xã đã xây dựng xong và hoàn thành xong 4 cửa hàng tại Thị trấn, Phủ Thông, Chợ Mới, Sáu Hai thu mua sa nhân ở Phủ Thông². Đầu năm 1960, Huyện Bạch Thông đã tiến hành xây dựng hợp tác xã tín dụng. Riêng chi điểm Chợ Mới thu được 2.623 đồng 3 hào 1 xu, đạt 80,6% kế hoạch³.

Cùng với nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa, đưa nông dân, tiểu thương, thợ thủ công đi vào con đường làm ăn tập thể, cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể các xã thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng và phát triển giáo dục, văn hóa, xã hội, y tế.

Từ năm 1952, Chợ Mới chính thức có Trường Phổ thông, còn trước đó là lớp phân hiệu của xã Yên Đĩnh. Năm 1956, Chợ Mới có đủ 4 lớp cấp 1, đồng chí Nguyễn Đạo Nông dạy lớp 4 làm Hiệu trưởng, đồng chí Phú dạy lớp 3, đồng chí Hà Đức Minh dạy lớp 1, 2 ghép. Lúc này, Chợ Mới

¹ Báo cáo của Đảng ủy huyện Bạch Thông năm 1960 về các mặt công tác, tr.74.

² Báo cáo của Đảng ủy huyện Bạch Thông năm 1956, tr.12.

³ Báo cáo của Đảng ủy huyện Bạch Thông năm 1960 về các mặt công tác, tr.74.

với quy mô 3 phân trường: Chợ Mới - Thanh Bình - Quảng Chu (Thanh Bình, Quảng Chu chỉ có lớp 1 và 2, từ lớp 3 đều học ở Chợ Mới). Ngày 2/9/1959, trường cấp 2 chính thức thành lập với 2 lớp 5. Đồng chí Lý Văn Biểu làm Hiệu trưởng. Trường thu hút toàn bộ học sinh của 11 xã từ trong Yên Cư trở ra và từ Cao Kỳ trở xuống¹.

Trong ba năm (1958 - 1960), giáo dục phổ thông cấp 1 (từ lớp 1 đến lớp 4) ở các xã trên địa bàn không ngừng phát triển. Tại thị trấn Chợ Mới, huyện đã mở thêm được một lớp 5, thu hút 67 học sinh ở các xã, thị trấn khu vực phía nam Bạch Thông (Chợ Mới, Yên Đĩnh, Quảng Chu, Như Cố, Bình Văn, Yên Hân...) vào học. Giáo dục vỡ lòng được xây dựng và phát triển ở tất cả các xã, thị trấn trên địa bàn. Tính bình quân theo đầu người ở các xã, thị trấn trên địa bàn Chợ Mới, số người đi học chiếm 17,2% dân số².

Năm 1958, sau Hội nghị tổng kết phong trào Bình dân học vụ, giáo viên và cán bộ xã trở về hoạt động tương đối đều. Trong đó, Thị trấn Chợ Mới đã thanh toán xong nạn mù chữ và được chính quyền công nhận. Chỉ trong vòng hai quý

¹ Tư liệu do đồng chí Hoàng Văn Khang, nguyên Bí thư chi bộ thị trấn Chợ Mới (1976 - 1979) và đồng chí Nguyễn Đình Phú cung cấp.

² Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn - BCH Đảng bộ huyện Chợ Mới, Huyện Chợ Mới - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2012), Nxb. Đại học Thái Nguyên, 2013, tr.87.

đã thanh toán nạn mù chữ cho 37 người¹. Phong trào bình dân học vụ góp phần đưa huyện Bạch Thông trở thành đơn vị khá nhất tỉnh Bắc Kạn về phong trào thanh toán nạn mù chữ, được Ủy ban hành chính Khu Tự trị Việt Bắc tặng Cờ luân lưu ba năm liền.

Về tình hình xã hội, nạn trộm cắp vẫn còn xảy ra, từ trộm trâu, trộm tiền đến trộm cắp thóc, gạo, quần áo... Trạm kiểm lâm thị trấn Chợ Mới bị mất trộm gỗ, nứa, sắt... Lợi dụng lúc nhân dân đang tập trung sửa chữa những sai lầm sau cải cách, một số bọn lưu manh chuyên nghiệp ở miền xuôi lên hoặc ở nơi khác đến đi sâu vào vùng nông thôn lừa bịp hoặc liên lạc với một số phần tử phức tạp để quấy nhiễu đến đời sống của quần chúng². Trước tình hình trên, thị trấn đã cử cán bộ công an xuống tận địa bàn nơi xảy ra trộm cắp để trực tiếp giải quyết.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng được đẩy mạnh, phản ánh đời sống sinh hoạt, học tập, công tác, lao động sản xuất của nhân dân; ca ngợi cuộc sống mới, ca ngợi tình đoàn kết gắn bó giữa nhân dân các dân tộc và đấu tranh, phê phán những thói hư, tật xấu, những phong tục, tập quán lạc hậu..., góp phần xây dựng đạo đức, nếp sống mới.

¹ Báo cáo tình hình công tác 6 tháng đầu năm 1959, BCH Huyện ủy Bạch Thông, tr.7.

² Báo cáo của Đảng ủy huyện Bạch Thông năm 1956, 1957, 1958, tr.41.

Về y tế, bệnh sốt nóng, sốt rét, đau bụng, đi lỵ diễn ra phổ biến. Năm 1956, công tác tuyên truyền giữ vệ sinh được tiến hành 169 lần với khẩu hiệu 33 câu ca trong nhà và ngoài ngõ; tại thị trấn Chợ Mới đã hoàn thành nhà y tế¹. Theo báo cáo tổng kết năm 1957, thị trấn Chợ Mới đã đặt phòng thuốc và có nhiều cố gắng trong việc chăm sóc sức khỏe cho nhân dân².

Trong tháng 2/1960 đến đầu tháng 3/1960, thị trấn Chợ Mới đã phát sinh bệnh ho gà (22 trường hợp mắc bệnh, làm chết 1 người). Trước tình hình đó, công tác phòng bệnh, giữ gìn vệ sinh đã được nâng cao, phổ biến rộng rãi. Phong trào vệ sinh, phòng bệnh có nhiều chuyển biến tích cực. Các cuộc vận động *3 sạch, 4 diệt* và phong trào *Sạch làng tốt ruộng* tiếp tục phát triển rộng rãi ở các xã, thị trấn.

Có thể nói với 3 năm cải tạo và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội (1958 - 1960), Chi bộ Đảng Chợ Mới đã lãnh đạo nhân dân địa phương không ngừng phấn đấu, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, giành được những thắng lợi quan trọng, căn bản hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa. Đời sống của nhân dân được cải thiện rõ rệt. Chi bộ Đảng, chính quyền từng bước được kiện toàn, củng cố và phát triển. Đội ngũ cán bộ đảng viên ngày một trưởng thành hơn. Đây là tiền đề quan trọng để Đảng bộ và nhân dân Thị trấn Chợ Mới bước vào

¹ Báo cáo của Đảng ủy huyện Bạch Thông năm 1956, 1957, 1958 tr.14.

² Báo cáo của Đảng ủy huyện Bạch Thông năm 1956, 1957, 1958 tr.40.

thời kì xây dựng Chủ nghĩa xã hội, góp phần cùng nhân dân cả nước đánh thắng đế quốc Mỹ xâm lược.

4.2. Chi bộ Đảng thị trấn Chợ Mới lãnh đạo nhân dân xây dựng CNXH, chi viện cho miền Nam, góp phần cùng cả nước đánh thắng đế quốc Mỹ xâm lược (1961 - 1975)

4.2.1. Chi bộ Đảng thị trấn Chợ Mới lãnh đạo nhân dân thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965)

Chủ trương

Từ năm 1960, tình hình cách mạng nước ta ở hai miền Nam, Bắc có nhiều chuyển biến quan trọng. Ở miền Nam, thực hiện Nghị quyết 15 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, phong trào Đồng khởi bùng nổ và thắng lợi, đưa phong trào cách mạng từ thế chiến lược giữ gìn lực lượng sang thế tiến công. Ở miền Bắc, công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế cá thể đã thu được những thắng lợi có tính quyết định. Trên cơ sở đó, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III (9/1960) thông qua Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965) nhằm bước đầu xây dựng cơ sở vật chất và kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội.

Quán triệt chủ trương của Đảng bộ huyện Bạch Thông, cấp ủy, chính quyền, đoàn thể và nhân dân các dân tộc Chợ Mới tập trung phát triển sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp theo hướng toàn diện, mạnh mẽ và vững chắc, lấy sản xuất

lương thực làm khâu chính. Trên cơ sở đó, thị trấn Chợ Mới phát triển cây công nghiệp, chăn nuôi và nghề rừng cùng các nghề phụ khác, nhằm phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao dân trí, đưa miền núi tiến kịp miền xuôi.

Về Nông nghiệp

Để hoàn thành nhiệm vụ phát triển sản xuất nông nghiệp, cấp ủy Đảng và chính quyền thị trấn Chợ Mới đã xác định lấy củng cố và phát triển phong trào hợp tác hóa nông nghiệp làm cơ sở. Nhiều cán bộ trong Ban Quản trị các hợp tác xã được cử đi học các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ lãnh đạo, chỉ đạo, quản lí do huyện Bạch Thông tổ chức. Phong trào hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn Chợ Mới được giữ vững và phát triển.

Nhằm đáp ứng nhu cầu lương thực cho nhân dân trên địa bàn và hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước, cấp ủy, chính quyền các xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các hợp tác xã nông nghiệp mở rộng sản xuất, đẩy mạnh thâm canh, tăng năng suất lúa và hoa màu. Năm 1961, thông qua cuộc vận động “Đèo Giàng anh dũng, Đông - Xuân quyết thắng”, các hợp tác xã trên địa bàn Chợ Mới đã cùng với các hợp tác xã khác trong huyện Bạch Thông gieo cấy lúa vụ chiêm diện tích vượt 4,9% kế hoạch, tăng 9,3% so với cùng kì năm trước. Trong đó, riêng diện tích gieo giống lúa Nam Ninh tăng 9,5%

so với kế hoạch, tăng 10,3% so với năm 1960. Vụ chiêm năm 1964, chỉ riêng diện tích gieo lúa Nam Ninh đã tăng 19,3% so với năm 1960 và vượt 2,7% so với năm 1963. Ngoài việc gieo cấy lúa nước, nhân dân các dân tộc Chợ Mới còn tích cực gieo trồng lúa nương, lúa rẫy và các loại cây hoa màu (ngô, khoai, sắn...). Hưởng ứng phong trào trồng cây của Huyện Bạch Thông, Chi đoàn Thanh niên Chợ Mới đã trồng được 1.050 gốc mía để bán cho xưởng đường¹.

Cùng với trồng trọt, các cấp uỷ Đảng và chính quyền rất chú trọng phát triển chăn nuôi. Năm 1963, các hợp tác xã trên địa bàn đã giao cho các hộ gia đình xã viên chăm sóc trâu, bò. Nhờ đó, đàn trâu, bò các xã trên địa bàn ngày một tăng. Tỉnh Bắc Kạn cũng tiến hành điều chỉnh giá thu mua lợn theo hướng có lợi cho người chăn nuôi và mở rộng phương thức quản lí thị trường. Công tác tuyên truyền, phổ biến kĩ thuật chăn nuôi và nâng cao chất lượng đàn lợn giống được đẩy mạnh.

Như vậy, với những chủ trương đúng đắn và phù hợp với điều kiện địa phương, việc thực hiện các mục tiêu của kế hoạch 5 năm (1961 - 1965) trong kinh tế nông nghiệp đã tạo ra những chuyển biến hướng mới ở Chợ Mới, góp phần cải thiện đời sống của nhân dân.

¹ Báo cáo của Huyện uỷ Bạch Thông về tổng kết năm 1963 - 1964, tr.23.

Về tình hình văn hóa - xã hội

Trong thời kì này (1961 - 1965), dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng thị trấn Chợ Mới, các ngành văn hóa, giáo dục, y tế được chú trọng phát triển hơn trước, nâng cao cả về số lượng và chất lượng. Vấn đề văn hóa - tư tưởng, xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa đặc biệt được quan tâm.

Cùng với cuộc vận động xây dựng và thực hiện nếp sống mới, phong trào vệ sinh phòng bệnh được cấp ủy Đảng Chợ Mới đưa vào chương trình hành động. Nhân dân các xã được tham gia tập huấn về vệ sinh phòng bệnh. Việc sửa chữa, đào mới giếng nước, đưa chuồng lợn, chuồng trâu ra xa nhà, tổ chức vệ sinh thôn xóm được triển khai thường xuyên. Trạm y tế của thị trấn Chợ Mới khi đi vào hoạt động đã tạo được lòng tin cho nhân dân.¹

Văn nghệ quần chúng chủ yếu là củng cố các đội, tổ sẵn có và phát triển thêm những nơi có điều kiện. Trong đó tổ văn nghệ quần chúng của thị trấn Chợ Mới xếp loại khá, hoạt động đều đặn². Ngoài ra, thị trấn Chợ Mới còn có chòi phát thanh, góp phần tuyên truyền, vận động nhân dân thi đua sản xuất tiết kiệm, xây dựng đời sống mới.

¹ Báo cáo của Huyện ủy Bạch Thông về tổng kết năm 1963 - 1964, tr.17.

² Báo cáo của Huyện ủy Bạch Thông về tổng kết năm 1963 - 1964, tr.15.

Xây dựng, củng cố lực lượng dân quân, du kích, chống chiến tranh phá hoại

Song song với nhiệm vụ khôi phục, cải tạo và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, cấp ủy Đảng, chính quyền thị trấn Chợ Mới xác định nhiệm vụ xây dựng, củng cố lực lượng dân quân, du kích ở cơ sở là một trong những nhiệm vụ quan trọng. Do vậy, cấp ủy Đảng và chính quyền thị trấn Chợ Mới đều quan tâm xây dựng, củng cố lực lượng dân quân, du kích vững mạnh.

Năm 1964, lực lượng dân quân, du kích thị trấn Chợ Mới được xây dựng theo đơn vị hợp tác xã hoặc thôn, bản; mỗi đơn vị ít nhất có 1 trung đội và trong hầu hết các trung đội đều có đảng viên trực tiếp làm công tác lãnh đạo, chỉ huy và đông đảo đoàn viên tham gia (một số trung đội có Chi ủy viên trực tiếp làm Chính trị viên hoặc làm Trung đội trưởng). Mỗi năm, các đơn vị cơ sở dân quân, du kích Chợ Mới đều được huấn luyện chính trị, quân sự theo nội dung, chương trình của Tỉnh đội một đợt, mỗi đợt từ 10 đến 15 ngày. Được các cấp bộ Đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức xây dựng và huấn luyện, lực lượng dân quân, du kích thị trấn Chợ Mới đã hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ vừa sản xuất, vừa bảo vệ sản xuất, thực hiện tốt vai trò nòng cốt, đi đầu trong các nhiệm vụ phòng chống lũ lụt, chống hạn, làm thủy lợi, khai hoang, phục hóa...,

góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng trong Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965).

Giữa lúc quân và dân thị trấn Chợ Mới đang ra sức thi đua thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất, ngày 5/8/1964, đế quốc Mỹ huy động máy bay ném bom bắn phá một số nơi thuộc các tỉnh Quảng Bình, Nghệ An, Thanh Hoá, Quảng Ninh. Từ ngày 7/2/1965, đế quốc Mỹ chính thức phát động cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân trên toàn bộ lãnh thổ miền Bắc nước ta với quy mô ngày càng lớn.

Trước tình hình đó, để sẵn sàng đối phó với cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ, Chi bộ Đảng thị trấn Chợ Mới chủ trương huấn luyện lực lượng dân quân, du kích tập trung vào các nhiệm vụ nhận dạng máy bay địch, máy bay ta; sẵn sàng chiến đấu đánh trả máy bay địch, phòng hỏa, cứu hỏa, cứu thương, cứu sập hầm. Để không bị bất ngờ trong mọi tình huống hoạt động đánh phá của máy bay địch, lực lượng dân quân, du kích thị trấn Chợ Mới và các xã dọc Quốc lộ 3 (Yên Đĩnh, Thanh Bình, Nông Thịnh, Nông Hạ, Cao Kỳ, Hòa Mục...) đã tổ chức xây dựng các trạm trực chiến, quan sát, báo động phòng không khi có máy bay Mỹ hoạt động. Với khí thế đó, Đảng viên và đoàn viên thanh niên

địa phương nhiệt tình tham gia lực lượng dân quân di kích, số lượng ngày càng đông đảo.

Từ giữa năm 1965, trước sự thất bại hoàn toàn của chiến lược “*Chiến tranh đặc biệt*”, không từ bỏ dã tâm xâm lược Việt Nam, đế quốc Mỹ đẩy cuộc chiến tranh xâm lược sang chiến lược “*Chiến tranh cục bộ*”. Cùng với hành động này, đế quốc Mỹ mở rộng chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân ra hầu hết các tỉnh, thành phố trên miền Bắc.

Để sẵn sàng đối phó với cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ, thực hiện Cuộc vận động xây dựng, củng cố lực lượng dân quân, tự vệ do Tỉnh ủy phát động, cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể và nhân dân thị trấn Chợ Mới tích cực xây dựng, củng cố lực lượng dân quân, du kích nhằm đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu.

Ngày 5/9/1965, đế quốc Mỹ huy động 16 máy bay, ném 41 quả bom phá xuống khu vực Kho Quân khí A3, nằm trên địa bàn xã Xuất Hóa, huyện Bạch Thông (nay thuộc thị xã Bắc Kạn), giáp ranh với các xã Hòa Mục, Cao Kỳ, Tân Sơn của huyện Chợ Mới. Ngày 8/9/1965, máy bay Mỹ ném bom xuống xã Nông Thượng, huyện Bạch Thông (nay thuộc thị xã Bắc Kạn), giáp ranh với các xã Thanh Vận, Hòa Mục của huyện Chợ Mới, làm 7 người chết và bị thương. Tiếp theo,

trong các ngày 10, 12, 14, 15/9/1965, giặc Mỹ huy động 103 máy bay, ném 630 quả bom phá các loại từ 250 kg đến 1.000 kg xuống xã Xuất Hóa, phá hủy 95% Kho Quân khí A3.

Trước tình hình đó, Chi bộ Đảng thị trấn Chợ Mới tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện chủ trương của tỉnh, sơ tán cơ quan, trường học, người già, trẻ em ra khỏi các khu vực trọng điểm. Nhiều mặt hoạt động kinh tế - xã hội trên địa bàn đã dần dần chuyển sang thời chiến. Quân, dân thị trấn Chợ Mới ở trong tư thế sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ.

Công tác củng cố, xây dựng Đảng và các đoàn thể xã hội, chính trị

Sau Đại hội Đảng bộ huyện Bạch Thông (tháng 4/1960), vai trò lãnh đạo của các tổ chức Đảng và đảng viên trên địa bàn thị trấn Chợ Mới được đề cao. Năm 1963, chi bộ cơ quan Chợ Mới đã được đề nghị công nhận chi bộ 4 tốt¹. Năm 1964, Chợ Mới tách chi bộ Liên cơ, thành lập chi bộ Chợ Mới do đồng chí Trần Văn Khôi làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Kháng (Phó Bí thư), và các đồng chí Nguyễn Hữu Thoa, Phạm Văn Sinh, Nguyễn Thị Hà, Lê Đình Tý, Hoàng Khang, Vũ Văn Khoát, Cao Văn Linh, Nguyễn Thị

¹ Báo cáo của Huyện ủy Bạch Thông về tổng kết năm 1963 - 1964, tr.19.

Mại, Trần Thị Quý, Lê Văn Tục, Đỗ Quang Liệu, Trần Quảng Lư, Sý Sủi Sáng. Lúc này Chợ Mới có 2 chi bộ Đảng trực thuộc huyện ủy Bạch Thông. Chi bộ Liên cơ chỉ còn 6 đảng viên chính thức và 2 dự bị do đồng chí Hà Văn Hồi - Đôn Trưởng công an làm Bí thư, đồng chí Hà Văn Phan làm Phó Bí thư. Năm 1965, chi bộ Chợ Mới do đồng chí Nguyễn Hữu Thoa làm Bí thư chi bộ.¹

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Bạch Thông đã xác định: Công tác củng cố, xây dựng Đảng là một công tác thường xuyên, nhất là công tác xây dựng chi bộ, làm cho cán bộ đảng viên thực sự là hạt nhân lãnh đạo phong trào.

Theo Quyết định ngày 21/4/1965 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, từ ngày 1/7/1965, hai tỉnh Bắc Kạn và Thái Nguyên hợp nhất thành tỉnh Bắc Thái và chính thức đi vào hoạt động theo đơn vị hành chính mới. Thị trấn Chợ Mới tách khỏi huyện Bạch Thông, nhập về huyện Phú Lương. Cùng với tỉnh Bắc Thái, quân và dân thị trấn Mới vừa chiến đấu, vừa sản xuất, chi viện sức người, sức của cho miền Nam; quyết tâm đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân của đế quốc Mỹ, bảo vệ vững chắc quê hương, đất nước.

¹ Tư liệu do đồng chí Hoàng Văn Khang, nguyên Bí thư chi bộ thị trấn Chợ Mới (1976 - 1979) và đồng chí Nguyễn Đình Phú cung cấp.

4.2.2. Chi bộ Đảng thị trấn Chợ Mới tiếp tục lãnh đạo nhân dân xây dựng chủ nghĩa xã hội, chi viện cho miền Nam, góp phần cùng cả nước đánh thắng đế quốc Mỹ xâm lược (1965 - 1975)

4.2.2.1. Chi bộ Đảng thị trấn Chợ Mới lãnh đạo đẩy mạnh khôi phục, phát triển kinh tế - xã hội, chi viện chiến trường miền Nam

Năm 1965, đế quốc Mỹ ồ ạt đưa quân vào miền Nam đồng thời tăng cường mở rộng cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của ta chuyển sang một giai đoạn mới, thời kì cả nước có chiến tranh. Toàn bộ hậu phương miền Bắc chuyển từ thời bình sang thời chiến với tinh thần “*vừa sản xuất, vừa chiến đấu*” và “*quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược*”.

Năm 1968, quán triệt Nghị quyết của Huyện ủy về việc “*Đẩy mạnh củng cố hoàn thiện quan hệ sản xuất mới, trọng tâm là chỉ đạo tốt cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, đưa số hộ nông dân vào hợp tác xã là 95%, 100% là hợp tác xã bậc cao, thị trấn Chợ Mới đã tập trung chỉ đạo củng cố và phát triển phong trào hợp tác xã. Kết quả đạt được là 90% số hộ nông dân vào hợp tác xã*”¹. Thị trấn Chợ Mới đã tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, các hợp tác xã về

¹ Lịch sử Đảng bộ huyện Phú Lương tập II (1955 - 2000).

công tác 3 khoán. Đồng thời đã lập được kế hoạch 3 khoán phát triển mạnh¹.

Thực hiện cuộc động viên chính trị *Tất cả để đánh thắng giặc Mĩ xâm lược*, thị trấn Chợ Mới cùng với các xã trên địa bàn đã vượt qua khó khăn về hạn hán và giá rét kéo dài, áp dụng cấy lúa thẳng hàng đạt trên 50% diện tích; tiến hành xử lí giống, lọc giống bằng lò thúc mầm có độ nóng 34°C; coi trọng việc áp dụng các biện pháp kĩ thuật thâm canh tăng năng suất lúa và hoa màu; làm cỏ lúa cả đợt 1 và đợt 2 đều đạt 100% diện tích. Phong trào hợp tác xã được củng cố và phát triển, bảo đảm cấy lúa chiêm đúng thời vụ. Trong 2 năm 1969 - 1970, sản lượng rau đạt 80%²; Thuốc lá đạt 1.400 kg³.

Ngành chăn nuôi của thị trấn Chợ Mới cũng được chú trọng phát triển. Từ năm 1969 đến năm 1970, tỉ lệ lợn hơi đạt 38%; Theo báo cáo 6 tháng đầu năm 1973, tại thị trấn Chợ Mới đã được quy hoạch mở rộng và phát triển chuồng lợn tập thể.

Từ giữa năm 1974, cao trào sản xuất lâm nghiệp do tỉnh phát động tiếp tục được đẩy mạnh tại các xã ở thị trấn

¹ Báo cáo tổng kết 6 tháng đầu năm 1973 của Huyện ủy Phú Lương, tr.4.

² Theo ghi chép của đồng chí Đỗ Tá Kế ngày 3/4/1971 về việc tổng kết nhiệm kì 1969 - 1970 tại cuộc họp HĐND thị trấn Chợ Mới.

³ Theo ghi chép của đồng chí Đỗ Tá Kế ngày 3/4/1971 về việc tổng kết nhiệm kì 1969 - 1970 tại cuộc họp HĐND thị trấn Chợ Mới.

Chợ Mới. Các tổ chuyên nghiệp khai thác, tu bổ, cải tạo rừng được thành lập, hướng dẫn, vận động bà con xã viên bỏ tập quán phá rừng làm nương rẫy trồng cây lương thực, chuyển sang khai thác, tu bổ và bảo vệ rừng. Thị trấn Chợ Mới duy trì nghề rừng tương đối tốt; giá trị tổng sản lượng sản xuất lâm nghiệp hằng năm đạt bình quân trên một triệu đồng.

Được sự quan tâm lãnh đạo của đảng bộ các cấp, trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, phong trào học tập văn hóa tiếp tục duy trì và phát triển. Trường bổ túc văn hóa của đoàn thanh niên đã được thành lập. Mặc dù trong điều kiện có chiến tranh, nền kinh tế còn trong tình trạng thấp kém, lạc hậu, đời sống nhân dân các dân tộc gặp nhiều khó khăn, song vấn đề nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường luôn được các cấp ủy đảng Chợ Mới quan tâm, coi đó là một bộ phận trong chiến lược phát triển con người, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Năm 1969, quân dân thị trấn Chợ Mới đã góp công sức và tiền vào việc xây dựng trường cấp 2 được 45 đồng và 7,5 công¹. Hệ thống các trường phổ thông được các chi bộ đảng, chính quyền, đoàn thể và nhân dân thị trấn Chợ Mới chú ý đầu tư cơ sở vật chất để xây dựng. Thị trấn Chợ Mới quyết tâm phấn đấu để tất cả con em đến độ tuổi đi học đều được đến trường.

¹ Theo ghi chép của đồng chí Đỗ Tá Kế ngày 4/10/1969, nguyên Trưởng Ban Thư kí Hội đồng nhân dân (1989 - 1994).

Trong những năm 1973 - 1974, tình hình xã hội trên địa bàn thị trấn Chợ Mới có một số biểu hiện phức tạp, không lành mạnh. Tình trạng nô mìn bắt cá phát triển mạnh và công khai, gây mất trật tự xã hội. Đặc biệt, nạn cờ bạc diễn ra khá phổ biến. Đối tượng đánh bạc lúc đầu là bọn đầu cơ, buôn lậu, các quân nhân đào ngũ... Nhân những ngày giỗ, đám cưới, đám tang, bọn chúng tụ tập tổ chức đánh bạc lén lút. Sau đó, chúng lôi kéo dân quân, cán bộ, đảng viên thoái hoá, biến chất cùng tham gia. Do nạn cờ bạc tràn lan, dẫn đến một số cán bộ hợp tác xã thoái hoá, biến chất, lấy tiền quỹ của hợp tác xã đi đánh bạc, buôn lậu. Một số hộ dân làm ăn cá thể, do cờ bạc thua thiệt dẫn đến bán thóc, bán lợn, tài sản để gán nợ, nên không hoàn thành thuế, nghĩa vụ lương thực, thực phẩm với Nhà nước, đánh chửi vợ con, đe dọa cán bộ chính quyền địa phương...

Nhằm khắc phục tình trạng trên, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, thị trấn Chợ Mới tập trung đẩy mạnh việc triển khai học tập và thực hiện Chỉ thị 192 của Ban Bí thư về việc đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng và Nghị quyết 228 của Bộ Chính trị. Việc học tập và thực hiện Chỉ thị 192 của Ban Bí thư và Nghị quyết 228 của Bộ Chính trị về cuộc đấu tranh chống lấy cắp tài sản xã hội chủ nghĩa, chống làm ăn phi pháp được tiến hành từ trong Đảng ra ngoài quần chúng, có liên hệ kiểm điểm phê bình và tự phê

bình; nơi nào khó khăn dùng hình thức quần chúng xây dựng Đảng để kiểm tra cán bộ, đảng viên và những người có vấn đề tiêu cực trong xã hội.

Thông qua học tập và triển khai thực hiện Chỉ thị 192 của Ban Bí thư và Nghị quyết 228 của Bộ Chính trị, cán bộ, đảng viên đã nhận rõ vai trò tiên phong, gương mẫu trong công tác chấp hành các chế độ, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Vai trò lãnh đạo của cấp ủy và chính quyền được tăng cường; uy tín của chi bộ, đảng viên được nâng lên; chính quyền thị trấn Chợ Mới đã từng bước giải quyết tốt các mặt tiêu cực xã hội. Đời sống văn hóa - xã hội ở thị trấn Chợ Mới có nhiều mặt tiến bộ; các tập tục về việc cưới, việc tang có những đổi mới lành mạnh, tiết kiệm, thực hiện theo nếp sống mới. Mạng lưới y tế các xã được củng cố và đi vào hoạt động tích cực.

Quán triệt Chỉ thị số 61 của Quân ủy Trung ương “*Dân quân, tự vệ là lực lượng bán vũ trang nòng cốt và đông đảo trong nhân dân. Bất kì trong tình huống nào cũng phải ra sức xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ làm lực lượng gốc của lực lượng vũ trang nhân dân*”, thị trấn Chợ Mới đã triển khai thực hiện tốt chủ trương “*Xây dựng dân quân, tự vệ vững mạnh toàn diện, đi vào nền nếp, có chất lượng, đảm bảo sẵn sàng chiến đấu và làm nòng cốt xung kích cho mọi công tác ở*

địa phương” của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh. Thị trấn đã xây dựng được một tiểu đội dân quân, du kích cơ động chiến đấu, làm nhiệm vụ chiến đấu tập trung, giữ vai trò nòng cốt trong phong trào toàn dân chiến đấu bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn (mỗi tiểu đội có trên, dưới 15 cán bộ, chiến sĩ).

Ngày 16/2/1970 và ngày 2/2/1971, Huyện ủy Phú Lương mở lớp huấn luyện Quân sự tại địa phương, Thị trấn Chợ Mới đã cử 1 số cán bộ đi học. Đến 4/8/1970, lớp huấn luyện dân quân tự vệ tiến hành khai mạc tại thị trấn Chợ Mới¹. Tính đến ngày 8/7/1971, xã đội thị trấn Chợ Mới có 53 thành viên, được chia thành 4A độc lập. Được trang bị 9 khẩu k44, 1 khẩu k50, 2 khẩu trung liên². Trong đó có 1 trinh sát (Lục A Sìn), 1 liên lạc (Nguyễn Hùng), 1 cứu thương (Hoàng Thị Cầu).

Công tác chấp hành chính sách hậu phương quân đội của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể và dân nhân dân các dân tộc thị trấn Chợ Mới đã tác động tích cực đến công tác động viên tuyển quân chi viện chiến trường của quân và dân trên địa bàn. Từ đầu năm 1973 đến hết tháng 4/1975, thị trấn Chợ Mới đã thực hiện thắng lợi các chiến dịch động viên

¹ Theo ghi chép của đồng chí Đỗ Tá Kế ngày 3/8/1970, nguyên Trưởng Ban Thư kí Hội đồng nhân dân (1989 - 1994).

² Theo ghi chép của đồng chí Đỗ Tá Kế ngày 8/7/1971, nguyên Trưởng Ban Thư kí Hội đồng nhân dân (1989 - 1994).

tuyển quân. Thành tích động viên tuyển quân chi viện chiến trường của nhân dân và lực lượng vũ trang nhân dân các xã, thị trấn Chợ Mới đã được cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp trong tỉnh ghi nhận. Ngày 26/3/1974, nhân dân và lực lượng vũ trang nhân dân thị trấn Chợ Mới và xã Yên Hân được Ủy ban hành chính tỉnh Bắc Thái tặng *Bằng khen* về thành tích tuyển quân đợt 1 năm 1974. Ngày 2/6/1975, nhân dân và lực lượng vũ trang nhân dân thị trấn Chợ Mới và các xã Nông Hạ, Nông Thịnh, Thanh Bình, Như Cồ, Quảng Chu được Ủy ban hành chính tỉnh Bắc Thái tặng *Bằng khen* về thành tích tuyển quân đợt 2 năm 1975.

Năm 1970, trước tình hình giặc Mĩ và bọn tay sai đe dọa sẽ ném bom trở lại miền Bắc, nhận được chỉ thị của Huyện ủy Phú Lương, cấp ủy thị trấn Chợ Mới đã lãnh đạo nhân dân tiến hành việc đào hầm, kiểm tra công tác phòng không¹; Năm 1972, hưởng ứng lời kêu gọi của Trung ương Đảng và Chính Phủ, thực hiện Nghị quyết ngày 25/4/1972 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái “Đề đối phó với những âm mưu độc ác của đế Quốc Mĩ và bè lũ tay sai, vấn đề khẩn trương trước mắt là cần tiến hành gấp việc sơ tán, phân tán, dẫn bớt mật độ dân số quá đông ở các khu vực trọng điểm để hạn chế thiệt hại xuống mức thấp nhất nếu địch đánh phá; đồng thời vẫn phải đảm bảo sản xuất và phục vụ chiến đấu

¹ Báo cáo công tác an ninh của huyện ủy Phú Lương 1970, tr.5.

tốt”¹, Đảng ủy thị trấn Chợ Mới cùng với Huyện ủy Phú Lương đã lãnh đạo, chỉ đạo công tác sơ tán phòng không. Nhân dân thị trấn Chợ Mới được tổ chức sơ tán, phân tán triệt để ra xa các mục tiêu có thể bị máy bay địch bắn phá (như cầu Ô Gà). Thị trấn Chợ Mới tổ chức cho dân quân thị trấn Chợ Mới, Yên Ninh, Yên Đĩnh xây dựng cụm trận địa phục kích đón lõng bắn máy bay địch bay thấp².

Năm 1970, sau khi nhận được Nghị quyết 56 của thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái, Huyện ủy Phú Lương đã họp nghiên cứu nghị quyết và triển khai đến các xã, thị trấn. Chi bộ Đảng thị trấn Chợ Mới đã tổ chức học tập cho các đồng chí đảng viên, sau đó là phổ biến tới các quần chúng nhân dân. Dưới sự chỉ đạo chặt chẽ của các cấp Ủy đảng, thị trấn Chợ Mới cũng như các địa phương khác trong huyện Phú Lương đã nắm chắc được tình hình trị an của địa phương mình³. Công an Chợ Mới đã chấp hành chủ trương đường lối, chính sách của Đảng, chủ động đối phó với các diễn biến xảy ra tại địa bàn Chợ Mới. Cấp ủy Chợ Mới đã thường xuyên nhắc nhở nhân dân, công an làm tốt công tác bảo vệ và đã có thành tích trong việc phá án, bắt được kẻ gian lấy cắp tài sản Nhà nước⁴.

¹ Dẫn theo “60 năm quân đội nhân dân Việt Nam”.

² Lịch sử quân sự huyện Phú Lương 1945 - 2000, tr.210.

³ Báo cáo công tác an ninh của huyện ủy Phú Lương 1970, tr.3.

⁴ Báo cáo công tác an ninh của huyện ủy Phú Lương 1970, tr.5

Sự chi viện kịp thời của quân và dân hậu phương miền Bắc, trong đó có quân và dân thị trấn Chợ Mới, đã góp phần đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đi tới thắng lợi, đánh dấu bằng Đại thắng mùa Xuân năm 1975 lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Tự hào với sự hi sinh, cống hiến vô giá của mình vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước vĩ đại của dân tộc, quân, dân các xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị địa bàn Chợ Mới phấn khởi cùng với quân, dân các địa phương trong tỉnh và cả nước bước sang thời kì xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

4.2.2.2. Chi bộ Đảng thị trấn Chợ Mới lãnh đạo đẩy mạnh công tác xây dựng, phát triển Đảng

Năm 1965, Chi bộ thị trấn Chợ Mới gồm có: Đồng chí Nguyễn Hữu Thoa (Bí thư); đồng chí Nguyễn Văn Kháng (Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban Hành chính).

Năm 1967, 9 xã và 1 thị trấn của huyện Bạch Thông tách ra khỏi huyện Bạch Thông để hợp nhất vào huyện Phú Lương (Bắc Thái).

Từ năm 1971 - 1973, Ban Chấp hành chi uỷ mới có đồng chí Vũ Văn Khoát (Bí thư); đồng chí Trần Thị Quý (Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban Hành chính); đồng chí Hoàng Văn Khang (Chi uỷ viên).

Từ năm 1973 - 1975, Ban Chấp hành chi uỷ do đồng chí Hoàng Minh Gián (Bí thư); đồng chí Vũ Văn Khoát (Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban Hành chính).

Thực hiện cuộc vận động xây dựng Chi, Đảng bộ "4 tốt" do Trung ương phát động, thị trấn Chợ Mới đã triển khai tốt việc học tập và thực hiện đưa đảng viên ra kiểm điểm trước quần chúng. Qua học tập, nhận thức tư tưởng của Chi, Đảng uỷ thị trấn ở Chợ Mới bước đầu có chuyển biến, công tác lãnh đạo sản xuất, chiến đấu, công tác và chấp hành các chính sách của Đảng và Chính phủ có mặt chuyển biến tốt, công tác phê bình và tự phê bình có tiến bộ.

Bên cạnh những thành tích và ưu điểm, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp bộ Đảng và chính quyền trên địa bàn thị trấn Chợ Mới vẫn còn bộc lộ nhiều hạn chế. Do nhân dân còn lạm sát, thớt lộn bừa bãi, đem bán ra ngoài với giá cao, nên kết quả thực hiện nghĩa vụ thực phẩm đối với Nhà nước đạt rất thấp. Phong trào làm thuỷ lợi phát triển chưa đều và chưa mạnh, vì vậy hạn hán xảy ra nghiêm trọng. Trong công tác xây dựng Đảng, nhìn chung việc triển khai thực hiện cuộc vận động xây dựng Chi, Đảng bộ 4 tốt của thị trấn Chợ Mới chưa mạnh, chưa sôi nổi, chất lượng đạt chưa cao. Do cấp uỷ, đảng viên chưa nhận thức đầy đủ mục đích, ý nghĩa, nội dung và tác dụng của việc xây dựng Chi, Đảng bộ 4 tốt, nên chưa đề ra được kế hoạch đăng kí phân đấu, rèn luyện.

Năm 1970, thị trấn Chợ Mới đã vận dụng di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, dựa vào tình hình mới để giáo dục Đảng viên nhằm nâng cao ý chí chiến đấu; trong công tác giáo dục đã phân ra từng đối tượng, chuẩn bị nội dung giáo dục cho sát hợp và cụ thể đối với từng đối tượng Đảng: nông thôn, cơ quan... Qua từng đợt giáo dục đã có những chuyển biến về tư tưởng và được thể hiện bằng hành động thông qua sản xuất, công tác và chiến đấu...¹. Thị trấn Chợ Mới đã quán triệt Nghị quyết 195/NQ/TW của Bộ Chính trị, Trung ương Đảng về việc nâng cao chất lượng Đảng viên và kết nạp lớp Đảng viên Hồ Chí Minh tới từng Đảng viên.

Trong những năm 1970 - 1971, các cuộc vận động *Học tập và làm theo Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên “Lớp Hồ Chí Minh”*, đón *Điều lệ Hợp tác xã* về làng được triển khai ở thị trấn Chợ Mới. Thông qua đó, các tổ chức cơ sở Đảng được củng cố và phát triển không chỉ về số lượng, mà cả về chất lượng. Những hạn chế, yếu kém trên một số mặt công tác từng bước được khắc phục.

Năm 1975, thị trấn Chợ Mới tiếp tục thực hiện để hoàn thành cuộc vận động Chỉ thị 192/TW, học tập và thi hành

¹ Báo cáo tổng kết của huyện ủy Phú Lương năm 1970, tr.11.

Nghị quyết lần thứ 23 của Trung ương Đảng, kiện toàn các cấp ủy Đảng đến cơ sở ¹.

Trải qua thời kì trực tiếp chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ với hai nhiệm vụ “*vừa sản xuất, vừa chiến đấu*”, Chi bộ đảng thị trấn Chợ Mới đã trưởng thành về nhiều mặt. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ đảng thị trấn Chợ Mới, các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội được đẩy mạnh và có những chuyển biến nhất định. Đời sống của nhân dân thị trấn Chợ Mới được nâng cao. Đó là những yếu tố quan trọng giúp cho Chi bộ đảng và nhân dân các dân tộc Chợ Mới vững tin bước vào thời kỳ mới với những nhiệm vụ mới.

¹ Báo cáo tổng kết năm 1975 của BCH Huyện ủy Phú Lương, tr.14.

Chương V

CHI BỘ ĐẢNG, NHÂN DÂN THỊ TRẤN CHỢ MỚI TRONG GIAI ĐOẠN TRƯỚC ĐỔI MỚI (1975 - 1985)

5.1. Cùng cả nước thực hiện kế hoạch 5 năm xây dựng CNXH (1975 - 1980)

Bằng Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, Đại thắng mùa Xuân năm 1975 đã kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta. Cách mạng nước ta chuyển sang một thời kì mới - thời kì quân và dân cả nước cùng thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Mặc dù đất nước ta có những thuận lợi mới rất cơ bản để phát triển đi lên, nhưng hậu quả của hơn 20 năm chiến tranh để lại còn rất nặng nề trên cả hai miền đất nước, nền kinh tế bị tàn phá nghiêm trọng. Mặc dù từ sau Hiệp định Pari, miền Bắc đã có hơn hai năm khôi phục kinh tế, văn hoá, nhưng những vết thương do chiến tranh phá hoại gây ra vẫn chưa được khắc phục hoàn toàn. Đời sống của nhân dân gặp rất nhiều khó khăn, thiếu thốn. Bởi vậy, sau khi kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, vấn đề khôi phục, phát triển kinh tế - văn hoá, khắc phục hậu quả chiến tranh trở thành nhiệm vụ trung tâm của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta.

Thực hiện Chỉ thị ngày 3/1/1976 của Bộ Chính trị về việc lãnh đạo cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung của cả nước, Chi bộ Đảng thị trấn Chợ Mới đã lãnh đạo, tuyên truyền, tổ chức cho nhân dân các dân tộc thị trấn thực hiện quyền công dân, quyền làm chủ, tham gia bầu cử, góp phần vào thắng lợi chung của cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội.

Tháng 12/1976, Đảng Cộng sản Việt Nam tiến hành Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV, thông qua Nghị quyết đổi tên Đảng Lao động Việt Nam thành Đảng Cộng sản Việt Nam, chỉ rõ sự tất yếu và tầm quan trọng của việc đưa cả nước đi lên Chủ nghĩa xã hội. Trên tinh thần của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV, Đảng bộ tỉnh Bắc Thái tiến hành Đại hội đại biểu lần thứ II (vòng 2). Đại hội đã đề ra phương hướng nhiệm vụ mới: Phát huy mọi khả năng lao động, mọi nguồn tài nguyên và cơ sở vật chất hiện có, tổ chức lại sản xuất và cải tiến quản lý nông - lâm nghiệp trên địa bàn theo hướng tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, giải quyết những yêu cầu về lương thực, thực phẩm...

Để chuẩn bị tiền đề cho việc thực hiện kế hoạch 5 năm khôi phục và phát triển kinh tế, đi lên chủ nghĩa xã hội, tổ chức Đảng và chính quyền thị trấn Chợ Mới từng bước được kiện toàn. Theo Quyết định phân loại (số 63/QĐ-UB, ngày 24/1/1976) Ủy ban hành chính tỉnh Bắc

Thái, Chợ Mới là thị trấn huyện lỵ thuộc Huyện Phú Lương. Mỗi xã đều có 6 cán bộ chuyên trách, riêng thị trấn Chợ Mới có 5 cán bộ chuyên trách.

Ngày 5/5/1977, Ban Chấp hành Chi bộ thị trấn Chợ Mới bao gồm đồng chí Hoàng Văn Khang (Bí thư); đồng chí Nguyễn Văn Khang (Phó Bí thư); Sý Sủi Sáng (Chi ủy viên)¹. Ngày 14/5/1979, Nghị quyết công nhận Ban Chấp hành Chi bộ đảng mới thị trấn Chợ Mới gồm đồng chí Vũ Viết Tôn (Bí thư Chi bộ), đồng chí Vũ Văn Khoát (Phó Bí thư), đồng chí Phạm Văn Sính (Chi ủy viên)². Cuối tháng 5/1979, chi bộ đảng thị trấn Chợ Mới đã hoàn thành việc tổ chức đại hội, kiện toàn cấp ủy.

Năm 1977, thị trấn Chợ Mới chia làm 3 khu vực bầu cử Hội đồng nhân dân với 27 đồng chí tham gia bầu cử³. Chiều ngày 20/6/1977, Chợ Mới tiến hành bầu UBND xã. Kết quả đạt được như sau: Đồng chí Nguyễn Văn Khang (Chủ tịch), Sý Sủi Sáng (Phó chủ tịch), Vũ Văn Khoát (Ủy viên thư

¹ Nghị quyết số 40/NQ-HU Công nhận Ban chấp hành Chi, Đảng ủy mới ngày 6/5/1977.

² Nghị quyết số 64/NQ-HU Công nhận Ban chấp hành Chi, Đảng ủy mới ngày 14/5/1979.

³ Ghi chép của Đỗ Tá Kế ngày 5/5/1977, nguyên Trưởng Ban Thư kí Hội đồng nhân dân (1989 - 1994).